

# TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm  
Lm CHÂN TÍN  
Ban biên tập  
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI  
Lm PHAN VĂN LỢI  
Lm NGUYỄN VĂN LÝ  
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

## Cú phản đòn ngoạn mục !!!

Ngày 30-3-2007 vừa qua, lúc tổ chức phiên tòa tại Huế để xử án Linh mục Nguyễn Văn Lý và bốn chiến sĩ dân chủ hòa bình Nguyễn Phong, Nguyễn Bình Thành, Hoàng Thị Anh Đào và Lê Thị Lệ Hằng, nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam đã hết sức hí hửng. Không hí hửng sao được vì trước đó, do bị như “đòn thấm vắn” (cách ly hoàn toàn, dọa dẫm thân nhân, không cho ngủ nghỉ, nguy hiểm lương gặt, tước quyền được cố vấn pháp lý...), bốn bị can trẻ đã hoàn toàn đầu hàng, ngã gục với những bản thú nhận, cam kết, tố cáo, tuyên bố giải tán này nọ... Còn đối với bị cáo “ngoan cố” Nguyễn Văn Lý, “đảng ta” đã có cách làm hồng ké hoạch “mặc áo dòng hoặc ở trần” của “y” bằng biện pháp bắt đi ngay khỏi Bến Cũi chiều ngày 29-3, giữa lúc vắng người, và đã đem “y” vào phòng xử sáng sớm ngày 30-3 với hai tay còng lại trong áo sơ-mi màu tím. Đổ trời mà cõi trần nổi! Ngoài ra, để các bị cáo khỏi được củng cố tinh thần, “đảng ta” đã nhất quyết không cho luật sư tham gia bào chữa, đã nhất quyết không mời (thậm chí không cho đến gần tòa án) đại diện của tòa Tổng giám mục cũng như thân nhân của các bị cáo, mặc cho “bọn chúng” kêu gào khản cổ! Cũng chính vì nắm chắc phần thắng như thế, Cộng sản đã cho vài đại diện ngoại giao đoàn và vài phóng viên quốc tế, lần đầu tiên trong chế độ CSVN, được vào phòng xử án theo dõi phiên tòa chính trị đặc biệt này.

Người ta nhớ lại khoảng thập niên 80 của thế kỷ trước, khi ông Võ Đại Tôn, thuộc Chí nguyện đoàn Hải ngoại Phục quốc, sắp được đưa từ Trại Tạm giam Bộ Nội vụ tại huyện Thanh Trì, Hà Nội, ra trình diện báo giới quốc tế để bày tỏ lòng sám hối trước “Bác và đảng”, thủ tướng CS Phạm Hùng lúc đó cũng đã hí hửng phát biểu với tay chân thân thuộc đang mở mắt tròn xoe trước “thành tích cải tạo tên phản động sừng sỏ” này: “Dzậy mới ngon lành chứ!!!”.

\* Thế nhưng, Cộng sản đã không thể lường hết mọi việc! Vị Linh mục bất khuất và can đảm đã ba lần lên tiếng tố cáo phiên tòa (với 4 câu thơ đi vào lịch sử), kết án chế độ, đã đảo đảng CS, với ba lần bị bịt miệng và điểm huyết (phát hiện mới) bởi tay công an hộ pháp Nguyễn Minh Tân và ba lần tổng xuất khỏi phòng xử. Ngài còn nhất định không chịu đứng lên, không thèm trả lời các câu hỏi, một chỉ đưa lên 4 ngón tay như muốn phản đối điều 4 Hiến Pháp (phát hiện mới). Các bị can khác cũng lần lượt phản cung mạnh mẽ, rồi còn khẳng định việc làm của mình là chính đáng, phù hợp với luật pháp quốc tế hoàn toàn! Trước thái độ này, thẩm phán nọ bặc Bùi Quốc Hiệp chỉ biết cái trò trăng tráo ngắt lời: “Những điều ấy không liên quan gì đến vụ án cả” (!?!). Đang khi đó thì lừng lững đi lên mạng toàn cầu lời tuyên bố (bằng bút tự đã dự phòng sẵn) của anh Nguyễn Phong, trong tư cách Trưởng ban Đại diện Thành lập đảng Thăng Tiến Việt Nam: “Tôi khẳng định những việc làm, cam kết, lời khai của tôi từ ngày 16-02-2007 đến ngày 17-03-2007 đều không có giá trị pháp lý vì tôi bị nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam ép buộc và tất cả đã được thực hiện trong tình trạng mệt mỏi, tinh thần không bình thường và sợ hãi” (*Thông cáo báo chí của đảng Thăng Tiến Việt Nam, đề ngày 17-03-2007*). Và trong tư cách một bị cáo: “Chúng tôi là công dân Việt Nam, chúng tôi đấu tranh đòi tự do, dân chủ, nhân quyền cho Việt Nam. Vậy mà nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam lại cho rằng chúng tôi tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Chẳng lẽ họ muốn xây dựng Nhà nước này theo cách của họ, đi ngược lại sự văn minh, tiến bộ của Nhân loại hay sao?” (*Tâm thư gửi Đồng bào, cộng đồng quốc tế, các tổ chức báo chí đề ngày 30-03-2007*).

Não trạng tin tưởng vào sự hữu hiệu của bạo lực và lưỡng gặt trước hết đã khiến các tay công an thẳm vắn quyết đạt thành tích bằng cách cưỡng ép các bị can “thành khẩn khai báo”, tiếp đó đã khiến toàn thể bộ máy tòa án CS quyết đạt thành công bằng cách tiên liệu mọi chi tiết để dồn các bị can đến chỗ “cúi đầu nhận tội”! Thế nhưng đó là một tin tưởng mù quáng và ngu xuẩn. Như trong trường hợp chiến sĩ Võ Đại Tôn thập niên 80, các vị sư Phật giáo trong “Vụ trộm cổ vật Bắc Giang” tháng 6-2006, các bị cáo đều biết một khi sa vào tay công an thẳm vắn với đủ trò ép cung, bức cung gian trá và tàn bạo, thì có lúc phải chấp nhận khổ nhục kể để yên thân hay sống còn mà phản cung trước tòa, cơ hội duy nhất mà tiếng nói của họ được mọi người nghe thấy! **Và đây là một phản đòn rất ngoạn mục của các nhà dân chủ!**

\* Chưa hết! Bức ảnh linh mục Lý bị tay công an hộ pháp bịt miệng và điểm huyết đã gây xúc động và công phẫn toàn thế giới. Tấm hình độc đáo, vô tiền khoáng hậu này đã do một phóng viên AFP quay chụp trên màn ảnh truyền hình tại phòng cách ly ở lầu trên, khi anh cùng các đồng nghiệp bị buộc lên đó sau lúc dự phần khai mạc, nhưng đứng hàng cuối, trong phòng xử. Nếu đã ở nguyên vị trí trong phòng xử thì chắc gì thế giới đã có chứng liệu quý hiếm và rõ ràng này. Đây cũng là một bất ngờ đối với não trạng bưng bít (nhưng không nổi) Cộng sản. Nay thì tấm hình (hay nói rộng là đoạn phim) đã bay khắp hành tinh, phom phom đi vào lịch sử! “Tấm hình công an CS bịt miệng Lm Lý trong phiên tòa tạo một chấn động lớn trong truyền thông quốc tế. Website Zoomin.tv đi đoạn phim, liền sau đó l'Express đưa tấm hình lên báo, Thông tấn xã AFP của Pháp đăng bức hình với lời nhận xét: “Phong trào dân chủ VN bị tấn công! Bước lùi của CS!”. Báo Asia Times của Mỹ thì đi hình với lời báo động “Hà nội khóa sổ dân chủ” và kêu gọi Hoa Kỳ phải có phản ứng thích hợp. Truyền hình CNN Asia, báo Asia Time đi hình và tới nhắc lui Khối 8406. Báo Anh Financial Time, báo Mỹ tại Anh International Herald, thông tấn xã DPA của Đức đi hình và cũng nhắc đến Khối 8406 nhiều bận. Chỉ ba ngày sau khi tấm hình được đưa lên, sơ kết có trên 400 bài báo ở Mỹ và gần 150 bài báo Âu châu đăng, và truyền hình Tây Âu Bắc Mỹ đã dành một thời lượng lớn loan tin này, tất cả đều lên án chế độ CS!” (*Vi Anh, “Tấm hình lung lay chế độ”*). ---->

**TRONG  
SỐ NÀY**



\*\*\*

**KỶ NIỆM ĐỆ NHẤT CHU NIÊN  
BNS TỰ DO NGÔN LUẬN**

- Trg 01 ▶ *Cú phản đòn ngoạn mục!*
- Trg 03 ▶ *Quyền gia nhập chính  
đang trong Hiến pháp dân  
chủ*  
*-Ts Nguyễn Học Tập*
- Trg 07 ▶ *Đàn áp khủng bố bằng  
luật pháp và tòa án vụ xử  
cha Nguyễn Văn Lý.*  
*-Ls Nguyễn Hữu Thống*
- Trg 11 ▶ *Kháng thư 14 ngày 04-04-  
2007 về vụ xử án Lm NVL*  
*-Khối 8406*
- Trg 13 ▶ *Lời Kêu gọi tẩy chay Bầu  
cử 20-5-2007*  
*-60 đoàn thể, tổ chức  
trong và ngoài nước*
- Trg 14 ▶ *Tôn giáo, vai trò yếu  
trong công cuộc giải trừ  
độc tài Cộng sản Hà Nội...*  
*-Gs Lai Thế Hùng*
- Trg 18 ▶ *Thông cáo báo chí làm tại  
Paris ngày 9-4-2007*  
*-Phòng Thông tin PGQT*
- Trg 19 ▶ *Tố cáo CSVN vây nhà tu  
sĩ, cấm lễ ngày Giáo chủ  
bị hại.*  
*-GHPG Hòa Hảo T.Tuý*
- Trg 19 ▶ *"Đã đảo đảng CSVN"(thơ)*  
*-Ly Hương*
- Trg 20 ▶ *Phiên tòa man rợ ô nhục!*  
*-Vân Việt Hà*
- Trg 21 ▶ *Phiên tòa bịt miệng*  
*-Ngô Nhân Dụng*
- Trg 23 ▶ *Từ Đại hội đến Quốc hội*  
*-Minh Võ*
- Trg 28 ▶ *Khi "trò chơi dân chủ" lọt  
vào Quốc hội*  
*-Bùi Tín*
- Trg 30 ▶ *Công an Cộng sản đàn áp  
Dân oan khiếu kiện*  
*-Lê Thị Kim Thu*

Rải rác ▶ Tin tức

**01 & 15 mỗi tháng  
NGÀY DÂN CHỦ  
CHO VIỆT NAM  
NGÀY TOÀN DÂN  
MẶC ÁO TRẮNG**

Nhiều người đã và đang đề nghị tặng một giải Pulitzer cho tấm hình đó. Còn tên gọi muốn gán cho tấm hình thì quả thật vô vàn vô kể: Nào là "Bức hình biết thét", "Tấm ảnh ngàn năm có một", "Tự do ngôn luận thời thối tả", "Phiên tòa độc nhất vô nhị", "Dân chủ triệu lần", "Dân chủ xã hội chủ nghĩa", "Bàn tay không phút nghĩ", "Bàn tay của quỷ", "Việt Nam hôm nay", "Thời đại đồ đồng"... Thật vậy, tấm hình tự nó đã nói lên đầy đủ và chính xác về tính rùng rú của chế độ gọi là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN, một bộ lạc chẳng hiểu sao còn sót lại trong thế kỷ 21! Theo lời tường thuật, các phóng viên và nhà ngoại giao thuộc những nước Pháp, Anh, Bỉ, Thụy Điển, Na Uy, Hoa Kỳ, bị giữ tại phòng cách ly trên lầu, khi thấy rõ cảnh trên qua màn ảnh truyền hình, không nén được giận dữ đã kêu lên, thét lên bằng mọi thứ tiếng: "Không! Không thể được! Ngừng tay! Ngừng ngay lại! Khó tưởng tượng nổi! Quá giờ! Ô nhục! Thật đáng xấu hổ! Đồ vô nhân đạo!". Và dĩ nhiên hàng triệu tiếng thét tương tự đã vang lên trên hành tinh từ đó đến giờ và chắc sẽ còn ngàn mãi! Ô nhục muôn kiếp! Bia miệng ngàn đời!

"Thật đẹp mặt cho chế độ độc đoán toàn trị, một chế độ cảnh sát, một chế độ suốt 20 năm "đổi mới" ỡm ờ, quan tâm trang điểm cho bộ mặt rất khó coi của mình bằng sơn phấn, trống kèn, đèn hoa; bằng những lời tán tỉnh "làm bạn với mọi nước", bằng những nụ cười ngoại giao gượng gạo, mời gọi đầu tư ngoại ngà, tán tỉnh bà con Việt kiều "khúc ruột nổi dài của dân tộc"; với lời hứa hươu vượn "xã hội dân chủ, bình đẳng, văn minh", uốn lưỡi hão: một chế độ của dân do dân vì dân (!) Nhìn bức ảnh. Bỗng nhiên như đất trời sụp đổ! Trơ mặt tất cả!" (Bùi Tín, Bức ảnh biết thét). Từ đây, mỗi khi bộ Chính trị, Trung ương đảng, bộ ngoại giao, bộ công an, Quốc hội bù nhìn, các quan tòa và viện Kiểm sát, các phần tử quốc doanh ngoác miệng kêu: "Chế độ ta dân chủ gấp triệu lần tư bản! Chế độ ta tôn trọng các quyền con người! Chế độ ta đầy đủ tự do ngôn luận! Chế độ ta là chế độ pháp quyền....", hay bài bản hơn, vanh vách đọc lên Nghị quyết mới về Tự pháp: "Thủ tục tố tụng nghiêm, xử án có bên nguyên, bên bị được tự do phát biểu hết ý trước tòa, có công chúng và thân nhân tham dự, có báo chí trong và ngoài nước chứng kiến, có luật sư bào chữa và tranh tụng, phản biện đến cùng, kỳ đến hết ý để hội đồng xử án soi xét cân nhắc từng chi tiết, chiếu vào từng điều luật, từng hoàn cảnh để tăng nặng hay giảm nhẹ, rồi hạ lời thận trọng phán xét để tuyên án chắc nịch nhân danh cán cân công lý"... thì dân Việt và người ngoại quốc chỉ cần trưng ra tấm ảnh "Trời cho" đó! Quả là **một phản đòn ngoạn mục của toàn thể thế giới** mà Hồ Chí Minh, Trường Chinh, Lê Duẩn đội mồ sống lại cũng không thể đỡ nổi!!!

**VÀI LỜI TÂM SỰ CỦA BAN BIÊN TẬP NHÂN KỶ NIỆM MỘT NĂM**

Bán nguyệt san Tự do Ngôn luận như thế là đã được một tuổi. Rất còn non yếu trong làng báo dân chủ. Tuy nhiên chúng tôi cũng hãnh diện là đã khai phá con đường dẫn tới tự do ngôn luận trong chế độ CS này, một chế độ độc tài chuyên chế, muốn coi mọi phương tiện truyền thông đều là công cụ, mọi nhà báo đều là tôi trung, mọi người Việt quốc nội đều là thần dân của đảng! Bức tường bưng bít thông tin, làn khói hỏa mù công luận, thể độc quyền phát biểu nhận định nay phần nào đã bị lung lay, suy yếu. Bốn báo xin chân thành cảm ơn sự hỗ trợ nhiều mặt của đồng bào quốc nội lẫn hải ngoại: của các ân nhân bạn hữu xa gần đã hỗ trợ kinh phí để tờ báo có thể phát tặng miễn phí cho mọi tầng lớp nhân dân trong nước, của nhiều bậc thức giả có tinh thần dân chủ đã đóng góp trực tiếp bài hoặc có bài được chọn đăng, của nhiều chiến sĩ dân chủ can trường quốc nội đã bất chấp nguy hiểm góp tay phát tán tờ báo. Bốn báo mong được sống trong tình thương và sự che chở của mọi con dân đất Việt yêu dân chủ tự do. Giấy ngắn tình dài. Một lần nữa bốn báo hết lòng đa tạ và chân thành xin lỗi vì những thiếu sót. /.



Babui – Danchimviet.com

**Chuẩn bị cho Hiến pháp lâm thời của Việt Nam**

# **QUYỀN GIA NHẬP CHÍNH ĐẢNG**

## **trong Hiến pháp Dân chủ**

.....Ts Nguyễn Học Tập.....

"Mọi công dân đều có quyền tự do gia nhập các chính đảng để cùng nhau hợp tác theo phương thức dân chủ thiết định đường lối chính trị Quốc Gia".

Chúng tôi vừa trích dẫn điều 49 Hiến Pháp 1947 Ý Quốc về quyền tự do gia nhập chính đảng. Để hiểu rõ những gì Hiến Pháp muốn xác nhận, chúng ta nên tìm hiểu

- thể thức tuyên bố và vị trí của điều khoản trong thân bài của Hiến Pháp,
- nội dung và những liên hệ của điều khoản liên quan đến thể chế Nhân Bản và Dân Chủ, lý tưởng xây dựng Quốc Gia của Hiến Pháp.

### **I- Thể thức tuyên bố và vị trí của điều khoản trong Hiến Pháp.**

#### **A- Thể thức tuyên bố.**

Trước hết, đọc điều khoản vừa được trích dẫn, ai có một ít hiểu biết về Luật Hiến Pháp, đều nhìn thấy ngụ ý của Hiến Pháp là tuyên bố điều khoản đang bàn dưới hai hình thức tiêu cực và tích cực.

#### **a) Tuyên bố dưới hình thức tiêu cực.**

Ái trong chúng ta cũng có nhiều quen biết khi đọc các Hiến Pháp, Hiến Pháp Dân Chủ Tây Âu, Hiến Pháp Độc Đảng Cộng Sản, kể cả Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền cũng vậy, đều thấy các quyền bất khả xâm phạm của con người nói chung và người dân nói riêng, đều được tuyên bố dưới hình thức tiêu cực.

Đoạn văn được tuyên bố dưới hình thức tiêu cực của điều 49 đang bàn, được phát biểu là đoạn "mọi công dân đều có quyền tự do gia nhập chính đảng".

Cách tuyên bố đó, nhiều lần chúng ta đã gặp được trong các Hiến Pháp, như các đoạn văn: "Tự do cá nhân bất khả xâm phạm"; "Tự do gia cư bất khả xâm phạm"; "Tự do ngôn luận và tự do hội họp là những quyền bất khả xâm phạm"; "Mọi người đều có quyền tự do di chuyển"...

Tuyên bố như vậy, có nghĩa là "phía bên kia, không ai được cấm cản, xâm phạm quyền tự do các nhân, tự do gia cư, tự do ngôn luận và hội họp, tự do di chuyển...".

Phía bên kia đó là ai cũng vậy, là một cá nhân riêng tư, một tổ chức xã hội trung gian hay cơ chế Quốc Gia cũng vậy, nhứt là cơ chế Quốc Gia là những chủ thể thường hay va chạm, xúc phạm đến nhân phẩm và các quyền bất khả xâm phạm của con người.

Và đó là những gì Hiến Pháp 1949 Cộng Hoà Liên Bang Đức (CHLBĐ) đã tiên liệu tuyên bố ngay ở điều khoản đầu tiên của Hiến Pháp để lên tiếng, cảnh cáo và quy trách, xác định cho ai là chủ thể phải đứng ra chịu trách nhiệm, nếu nhân phẩm và các quyền của con người bị vi phạm: "Phẩm giá con người bất khả xâm phạm. Bồn phận của mọi quyền lực Quốc Gia là kính trọng và bảo vệ nhân phẩm đó.... Các quyền sẽ được kể sau đây là những quyền có hiệu lực bắt buộc đối với lập pháp, hành pháp và tư pháp, là quyền có giá trị bắt buộc trực tiếp" (Điều 1, đoạn 1 và 3 Hiến Pháp 1949 CHLBĐ).

Áp dụng vào điều khoản Luật Hiến Pháp chúng ta đang bàn, "mọi công dân đều có quyền tự do gia nhập chính đảng", có nghĩa là cơ chế Quốc Gia (lập pháp, hành pháp và tư pháp) không được cấm cản người dân có quyền tự do gia nhập chính đảng nào mình muốn.

Đó là phương thức tuyên bố tiêu cực: "không ai được cấm cản, hạn chế" các quyền bất khả xâm phạm của con người nói chung và người dân nói riêng.

Và dĩ nhiên, muốn gia nhập chính đảng, phải có chính đảng đã được thiết lập.

Như vậy đoạn văn của điều khoản vừa trích dẫn hàm chứa quyền tự do của mọi công dân "thành lập đảng" và "tự do gia nhập chính đảng", mà không ai được cấm cản, đặt điều kiện, hạn chế, kể cả và nhứt là đối với cơ chế Quốc Gia: "Các quyền sẽ được kể sau đây (dĩ nhiên trong đó có quyền thành lập chính đảng và gia nhập chính đảng, điều 9 Hiến Pháp 1949 CHLBĐ) có hiệu lực bắt buộc đối với lập pháp, hành pháp và tư pháp, là quyền có giá trị bắt buộc trực tiếp".

Nếu cơ chế Quốc Gia bị bắt buộc trực tiếp không được cấm cản, giới hạn quyền "mọi công dân thành lập đảng và gia nhập chính đảng", thì không biết vì lý do gì "Đảng và Nhà Nước ta" lại tổ cáo và bắt nhốt Cha Nguyễn Văn Lý và các cộng sự viên của Cha, chỉ vì Cha cùng hợp tác với nhiều người khác "thành lập cái gọi là Đảng Thăng Tiến Việt Nam... tiếp đến là chỉ đạo cho TTVN liên kết với cái gọi là đảng Vì Dân..." (Bài "Chặng đường âm mưu của Nguyễn Văn Lý và đồng bọn chống phá Nhà Nước CHXHCNVN", 26-02-07 đăng trên [www.nhandan.com.vn/tinbai](http://www.nhandan.com.vn/tinbai)).

Vậy mà "Đảng và Nhà Nước ta" cũng không biết xấu hổ, không biết tự trọng, "nói khác, làm khác", đặt bút ký đại chấp nhận bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, trong đó quyền tự do "thành lập và gia nhập chính đảng" được tuyên bố dưới hình thức tiêu cực, như là điều kiện tối thiểu bắt buộc phải thi hành, nếu muốn được coi là thành viên LHQ và được người khác xem chế độ mình có cách hành xử và mức sống văn minh.

Bất bớ Cha Lý, chỉ vì ngài hành xử quyền công dân của mình, quyền "thành lập và gia nhập chính đảng", cho thấy "Đảng và Nhà Nước ta", không biết tôn trọng thể thức bắt buộc tiêu cực, hình thức tối thiểu để tôn trọng nhân quyền; không được vi phạm quyền bất khả xâm phạm của con người, để có được một mức sống văn minh. Vậy thì "Đảng và Nhà Nước ta" có cách hành xử dưới mức sống văn minh, nếu không muốn dùng những hình thức khác nặng nề hơn để diễn tả.

Không phải tự ý chúng tôi viết lên tự tưởng vừa kể khinh khi một chế độ chẳng có cách hành xử tối thiểu, tôn trọng dưới hình thức tiêu cực, "không được cấm cản, hạn chế quyền bất khả xâm phạm của con người", mà là nói lên cách sống văn minh của thiên hạ so sánh với mức sống không hơn thũ vật của dân tộc chúng ta đang bị kèm kẹp.

Và đây là một bằng chứng về lối sống văn minh của người dân Tây Âu: "Phẩm giá con người bất khả xâm phạm. Bồn phận của mọi quyền lực Quốc Gia là kính trọng và bảo vệ nhân phẩm đó... Như vậy, dân tộc Đức nhận biết các quyền bất khả xâm phạm và bất khả nhượng của con người như là nền tảng của mọi cộng đồng nhân loại, của hòa bình và công chính trên thế giới" (Điều 1, đoạn 1 và 2 Hiến Pháp 1949 CHLBĐ).

Cách hành xử không tôn trọng ở mức tối thiểu, tôn trọng theo hình thức tiêu cực ("Chính Quyền không

được..."), tức coi thường "các quyền bất khả xâm phạm và bất khả nhượng của con người, nền tảng của mọi cộng đồng nhân loại, của hoà bình và công chính trên thế giới". Đó là lối sống gì?

Cách hành xử dưới mức sống văn minh đó, không tôn trọng ngay cả hình thức tiêu cực bắt buộc đối với một quyền bất khả xâm phạm, đã khiến người dân Pháp bất mãn đến cùng cực và nhóm cách mạng Jacobins đã phải nhờ các máy chém trợ giúp để giải quyết đối với chế độ quân chủ độc tôn, trong cuộc Cách Mạng Pháp 1789.

Không khéo dân chúng Việt Nam lại nhìn lầm, tưởng "Đảng và Nhà Nước ta" không tôn trọng các quyền bất khả xâm phạm của con người, có thể là dư đảng của nhóm quân chủ độc tôn lúc đó còn lại và phải còn nhờ phương thức của nhóm Jacobins Pháp Quốc chẳng?

Không tôn trọng nổi phương thức tiêu cực bắt buộc đối với một quyền căn bản của con người là cách hành xử thú vật và kèm kẹp dân chúng của mình sống trong ngu dốt và hèn hạ như súc vật.

Không phải tự nhiên mà LHQ liệt kê các quyền bất khả xâm phạm của con người dưới hình thức tiêu cực.

### **b) Tuyên bố dưới hình thức tích cực.**

Nhưng Hiến Pháp 1947 Ý Quốc không chỉ tuyên bố điều 49 dưới hình thức tiêu cực vừa kể. Chẳng những Hiến Pháp ra chỉ thị "không ai được, Chính Quyền không được hạn chế, cấm cản" người dân có quyền tự do "thành lập và gia nhập chính đảng", mà còn khuyến khích người dân hãy hăng hái gia nhập chính đảng "...để cùng nhau cộng tác theo phương thức dân chủ thiết định đường lối chính trị Quốc Gia".

Đó là cách tuyên bố tích cực của đạo luật Hiến Pháp.

Người dân chẳng những không bị cấm cản, có tự do khỏi bị (liberté de...) cơ chế Quốc Gia đàn áp, giới hạn, cấm cản, mà còn được Quốc Gia khuyến khích hãy dùng quyền tự do của mình một cách tích cực để (liberté à...) "...cùng nhau cộng tác theo phương thức dân chủ, thiết định đường lối chính trị Quốc Gia".

Người dân của một Quốc Gia văn minh là vậy, chẳng những không bị đàn áp, cấm cản, mà còn được khuyến khích sử dụng quyền bất khả xâm phạm của mình, để xây dựng phát triển cho chính mình và cộng tác với người phát triển xứ sở.

Và rồi không những chỉ khuyến khích, cơ chế Quốc Gia còn được

Hiến Pháp giao cho nhiệm vụ phải tạo các điều kiện thuận tiện giúp người dân có khả năng hưởng được trọn vẹn các quyền bất khả xâm phạm của mình, bởi lẽ tự mình, trong nhiều trường hợp, người dân không có đủ khả năng vượt thắng những trở ngại, để thực hiện các quyền mình được Hiến Pháp công nhận là "bất khả xâm phạm", để thực hiện phát triển chính mình và cộng tác phát triển đất nước: "Bổn phận của Nền Cộng Hoà là dẹp bỏ đi những chướng ngại vật về phương diện kinh tế và xã hội, là những chướng ngại trong khi giới hạn thật sự tự do và bình đẳng của người dân, không cho phép họ triển nở hoàn hảo con người của mình và cộng tác một cách thiết thực vào tổ chức chính trị, kinh tế và xã hội của xứ sở" (Điều 3, đoạn 2 Hiến Pháp 1947 Ý Quốc).

Nói cách khác, nhờ cơ chế Quốc Gia đứng ra thiết lập để trợ lực cho họ, người dân có thể giải quyết được những gì mà từng cá nhân họ không có khả năng thực hiện nổi: người dân được hưởng các quyền của mình một cách đầy đủ nhờ vào cơ chế Quốc Gia (liberté par moyen de...).

Còn nói gì tới một chế độ trong đó cơ chế Quốc Gia chẳng tôn trọng ngay cả tự do dưới hình thức tiêu cực của người dân ("không bị Chính quyền cấm cản..."). Một chế độ như vậy không còn có cách gì khác hơn là chúng ta phải thẳng tay loại bỏ, đặt ra ngoài vòng pháp luật, như Liên Bang Nga và Đông Âu đã làm trên mười mấy năm nay.

Và đó cũng là những gì người Ý và người Đức đã hành động đối với chế độ Phát xít của Mussolini và Đức quốc xã của Hitler, qua Hiến Pháp 1947 và Hiến Pháp 1949 của họ.

Chế độ không tôn trọng nổi tự do dưới hình thức tiêu cực của người dân, thì làm sao có thể khuyến khích người dân hành xử các quyền của mình một cách tích cực (liberté à...), và tạo điều kiện thích hợp để người dân phát triển chính mình và cộng tác hữu hiệu phát triển đất nước (liberté par moyen de...).

Bao lâu chế độ đó còn, người dân còn sống dưới mức văn minh, không xứng đáng với nhân phẩm của mình.

### **B- Vị trí của điều khoản trong Hiến Pháp.**

Ái trong chúng ta cũng biết Hiến Pháp 1947 của Ý Quốc dành cả phần đầu (điều 2-54) để nói lên nhân phẩm và cả quyền bất khả xâm phạm của con người nói chung và người dân nói riêng, trước khi đề cập đến phương thức tổ chức các cơ chế Quốc Gia từ điều 55 trở đi.

Hiểu như vậy, chúng ta thấy được điều 49 đang bàn, quyền tự do gia nhập chính đảng, là điều được các vị soạn thảo H. Pháp xếp đặt vào phần các tổ chức xã hội trung gian, gần sát ranh giới với các cơ chế Quốc Gia (lập pháp, hành pháp và tư pháp) sẽ được bàn đến từ điều 55 trở đi.

Các sắp xếp vừa kể cho thấy chính đảng trong quan niệm Hiến Pháp Dân Chủ 1947 Ý Quốc là một hình thức tổ chức xã hội trung gian, trung gian giữa cá nhân, giữa các tổ chức xã hội, cũng như trung gian giữa Cộng Đồng Quốc Gia (État-comunauté) và cơ chế Quốc Gia (État-institution) (G. Pasquino, *Rapport politici, in Commentario della Costituzione, I, a cura di G. Branca, Zanichelli, Bologna - Roma 1992, 5-15*).

Chính đảng không phải là tổ chức thuộc thành phần cơ chế Quốc Gia, mà là những tổ chức đứng trung gian giữa Cộng Đồng Quốc Gia và tổ chức cơ chế (institutions), là "...tập thể những cá nhân, đứng ở một phía, có cùng một nhãn quan về các về lý tưởng, nhu cầu và lợi ích chung của cả Quốc Gia, thu góp, xếp đặt các chính kiến cá nhân, hay các nhóm cá nhân thành hệ thống, chương trình hành động để ảnh hưởng đến cách hành động của giới đương quyền, cũng như tạo cho mình sự đồng thuận của đa số dân chúng để đứng ra lãnh đạo trong kỳ tuyển cử tới.

Chính đảng là lực lượng mặc cả, ảnh hưởng đối với giới đương quyền hiện thời và là "Chính Phủ trong bóng tối" (Shadow Government) chuẩn bị điều khiển Quốc Gia với những lý tưởng chiếu rọi hơn, chương trình quản trị hiệu năng hơn sau kỳ bầu cử sắp tới" (Pasquino G., *Art 49, in Commentario della Costituzione, a cura di G. Branca - Pizzorusso, Zanichelli, Bologna - Roma 1992*).

Chính đảng có thể đứng ra - ủng hộ giới đương quyền, để góp ý; - đứng về phía thành phần đối lập để phản bác, cắt tĩa, hãm thẳng các cách hành xử quá lỗ của giới đương quyền; - cũng như có thể là "Chính Phủ trong bóng tối" sắp ra lãnh đạo Quốc Gia sau cuộc bầu cử sắp tới, nhưng luôn luôn vẫn là những tổ chức dân sự, xã hội trung gian, đứng biệt lập và trung gian giữa dân chúng và cơ chế Quốc Gia.

Ngày nào chính đảng và cơ chế Quốc Gia sáp nhập thành một, đảng được lồng vào cơ chế Quốc Gia, như thành ngữ "Đảng và Nhà Nước ta" hiện thời, ngày đó Quốc Gia chỉ còn có một chính đảng cai trị, Quốc Gia không còn là Quốc Gia Dân Chủ Pháp Trị, mà là Quốc Gia Đảng Trị.

Đường lối cai trị độc đảng, độc tôn và độc tài, không chấp nhận các chính đảng khác, không chấp nhận đối lập và cũng không có khả năng giữ được hình thức tối thiểu tôn trọng tiêu cực các quyền căn bản bất khả xâm phạm của người dân, biến cuộc sống Quốc Gia thành cuộc sống mọi rợ, thú vật.

## II- Nội dung của điều 49.

"Mọi công dân đều có quyền tự do gia nhập chính đảng..."

### a) Đa nguyên, đa đảng.

Đó là đoạn văn nêu lên tính cách dân chủ đa đảng của Hiến Pháp. "Mọi công dân đều có quyền tự do gia nhập chính đảng..." là nguyên tắc bảo đảm sự cạnh tranh giữa các thể lực chính trị khác nhau (*P. Ridola, Partiti politici, in Enc. dir. XXXII, Milano 1982, p. 82*).

Trong câu nói được trích dẫn, Hiến Pháp không xác định "chính đảng nào", điều đó có nghĩa là sẽ có nhiều chính đảng được thành lập, cạnh tranh nhau. Và điều đó cũng cho thấy tinh thần dân chủ của H.P. mặc nhiên cấm lối thiết lập và hành xử độc quyền, độc đảng để lũng đoạn cơ chế dân chủ đa nguyên của Quốc Gia.

Bởi vì quan niệm và hành xử "Đảng và Nhà Nước" ăn nằm chung chẵn, chung gối, chung mừng với nhau là lối quan niệm và hành xử một chiều, nghèo nàn và bản cùng cho đất nước thay vì bao nhiêu chủ thể đóng góp ý kiến là cách suy tư dưới nhiều nhân quan và hành động sung mãn, dồi dào của dân chủ đa nguyên, "...để cùng nhau hợp tác theo phương thức dân chủ, thiết định đường lối chính trị Quốc Gia".

Ở các Quốc Gia dân chủ đa nguyên, không những trong Quốc Gia có nhiều chính đảng theo lý tưởng, ước vọng, nhu cầu và chương trình hoạt động khác nhau, mà ngay cả trong một chính đảng cũng có nhiều khuynh hướng khác nhau, bàn cãi, đối thoại, sửa chữa nhau với nhiều khía cạnh khác nhau, làm cho nền chính trị luôn luôn sôi động hoạt náo, cập nhật cho hợp với nhu cầu cuộc sống hiện thực của Quốc Gia (*G. Sartori, Partiti e gruppi di pressione, a cura di Fisichelli, Zanichelli, Bologna 1972, 197s*).

Còn nữa, với tinh thần "tự lập và tấn quyền", mọi quyết định không phải chỉ do trung ương đảng tập quyền tùy hỷ, mà còn đòi buộc cả việc góp ý, sửa đổi, hãm thắng và đồng thuận của các phân chi bộ địa phương, nhứt là đối với các Quốc Gia Liên Bang như CHLBĐ hay Hoa Kỳ

và các quốc Gia với tổ chức tản quyền về địa phương Tây Âu).

### b) "Mọi công dân đều có quyền"

Câu tuyên bố của điều 49 nêu lên một cách rõ rệt quyền của "mọi công dân đều có quyền tự do gia nhập chính đảng..."

Điều đó có nghĩa là "không ai được, nhứt là Chính Quyền không được..." cấm đoán, bắt bớ, giảm thiểu quyền gia nhập chính đảng của bất cứ một công dân nào trong tình trạng bình thường, như đã nói (đĩ nhiên trừ trường hợp phạm pháp, bị câu lưu, hay bị tước quyền công dân).

"Mọi công dân đều có quyền tự do gia nhập chính đảng...", nhưng có phải bất cứ công dân nào, muốn gia nhập chính đảng nào cũng được, không ai được cấm cản, kể cả ban lãnh đạo của chính đảng đang bàn chằng?

Câu trả lời, chúng ta có thể tìm được trong câu định nghĩa chính đảng của Gs Pasquino G., đại học La Sapienza (Roma), được trích dẫn ở trên: chính đảng là "tập thể những cá nhân, đứng về một phía, có cùng một nhân quang về lý tưởng, nhu cầu và lợi ích chung của Quốc Gia..." (*Pasquino G., id.*).

Nói cách khác, chính đảng là một tổ chức của nhiều cá nhân hợp lại theo một ý thức hệ, "có cùng một nhân quan về lý tưởng, nhu cầu và lợi ích của Quốc Gia". Do đó những người trong chính đảng đã được thành lập có quyền chọn lựa những thành viên cùng đồng thuận với quan niệm đã được lựa chọn, cũng như có quyền khai trừ những phần tử không còn hợp với đường lối của đảng (*A. Bardusco, L'ammissione del cittadino ai partiti politici, Giuffrè, Milano 1967, 127*).

Toà Án của tỉnh Verona cũng có cùng một phán quyết tương tự: "Quyền tự do gia nhập chính đảng không loại trừ, mà đã giả định trước ý muốn đồng thuận cho phép được hội nhập của những ai đã là thành viên và thuộc hệ của đảng" (*Trib. Verona, 7.12.1987, in Giur. merito, 1989, I, 287*).

Cũng vậy, trong tinh thần vừa kể, "mọi công dân đều có quyền tự do gia nhập chính đảng...", là quyền dành cho "mọi công dân". Điều đó có nghĩa là người ngoại quốc, ngay cả người được hưởng quy chế tỵ nạn, chưa phải là người công dân, không thể có quyền gia nhập chính đảng.

Bởi lẽ chính đảng là tổ chức chính trị, được tổ chức để ảnh hưởng, sửa đổi, hãm thắng, cũng như ủng hộ cách hành xử chính trị của giới đương quyền và chuẩn bị thay thế

giới đương quyền lãnh đạo trong tương lai, "...để cùng nhau theo phương thức dân chủ hợp tác thiết định đường lối chính trị Quốc Gia".

Người công dân trong chính đảng hành xử quyền chính trị của mình, điều mà ai không phải là công dân, không có được. Nói một cách ngắn gọn, quyền của chính đảng là quyền chính trị, nên chỉ có "mọi công dân" của Quốc Gia mới có quyền gia nhập và hành xử.

Đó cũng là những gì Tham Chính Viện Ý Quốc đã phán định: "Quyền tự do thành lập và gia nhập chính đảng chỉ dành riêng cho các công dân" (*sent. n. 626, 15.06.1994, in Forum ann. 1995, p. 2298*).

Ở một khía cạnh khác, "mọi công dân đều có quyền gia nhập chính đảng...", nhưng không phải mọi công dân đều ở trong tình trạng bình thường được hợp ngụ ý trong câu tuyên bố của điều khoản 49 đang bàn.

Bởi lẽ có những công dân đảm trách các trách vụ tế nhị, khiến cho địa vị của họ không còn ở trong tình trạng thông thường của mọi công dân khác, và vì đó sự hội nhập của họ vào một chính đảng có thể kéo theo cách hành xử thiên vị, làm cho quyền bình đẳng giữa "mọi công dân" không còn đồng đẳng.

Đó là những gì Hiến Pháp 1947 Ý Quốc tuyên bố để giới hạn ở điều 98, khi đề cập đến các phương thức tổ chức cơ chế Quốc Gia: "Luật pháp có thể thiết định các giới hạn liên quan đến quyền gia nhập chính đảng đối với các thẩm phán, quân nhân tại ngũ đang tích cực hoạt động, viên chức và nhân viên cảnh sát, các vị đại diện ngoại giao hay thuộc hạ các toà đại sứ ở ngoại quốc" (*Điều 98, đoạn 2 Hiến Pháp 1947 Ý Quốc*).

Các giới hạn vừa được điều 98 nêu lên không có tính cách là những giới hạn liên hệ đến ý thức hệ hay quan niệm chính trị của các đương sự, cho bằng chỉ nhằm giới hạn các "công dân" đang thi hành các chức vụ đặc biệt tế nhị, nhằm bảo đảm cho việc hành xử công quyền vô tư, không thiên vị, bè phái, do việc các đương sự gia nhập chính đảng có thể đưa đến.

Đó là những gì Viện Bảo Hiến Pháp quyết, khi chú giải điều 98 Hiến Pháp 1947 vừa được trích dẫn (*Corte Cost., art 8, L. n. 87 del 1953*).

### c) "... thiết định đường lối chính trị Quốc Gia".

Chỉ những "công dân có quyền tự do gia nhập chính đảng", mới là những cộng dân cộng tác "thiết định đường lối chính trị Quốc Gia" hay sao?

Thật ra không ai chối cãi vai trò chính yếu và quan trọng của các chính đảng là ảnh hưởng, khuyến khích ủng hộ, cũng như hãm thối, sửa đổi, cắt giảm những gì quá lớn và không thiết thực của chính quyền hiện hành, không đáp ứng lại các giá trị, ước vọng và nhu cầu đất nước.

Chúng ta có thể nói tổ chức chính đảng có nhiệm vụ chính của nó là nhiệm vụ nói lên tiếng nói, để "thiết định đường lối chính trị Quốc Gia".

Nhưng nói như vậy, chúng ta không có ý coi thường hay loại trừ các tổ chức xã hội trung gian khác, từ học đoàn, tổ chức nghề nghiệp, công đoàn lao động, hiệp hội và tôn giáo cũng có tiếng nói quan trọng liên quan đến "thiết định đường lối chính trị Quốc Gia" (*Martines T., Governo Parlamentare e ordnamento democratico, Giuffré, Milano 1965, 168s*).

Nói một cách nôm na, trong chế độ dân chủ, nhiều trung tâm quyền lực nghề nghiệp, kinh tế, tài chánh, thương mại, truyền thông... cũng là những trung tâm có ảnh hưởng không nhỏ đối với việc "thiết định đường lối chính trị Quốc Gia"

#### **d) "...cộng tác theo phương thức dân chủ...".**

Đoạn văn vừa trích dẫn có thể được hiểu theo hai nghĩa, ngoại tại và nội tại của tổ chức chính đảng.

Việc "thiết định đường lối chính trị Quốc Gia" mà "mọi công dân có quyền tự do gia nhập chính đảng" góp phần để xây dựng, phải được thực hiện theo "phương thức dân chủ".

Về phương diện ngoại tại, hay các động tác ra bên ngoài của chính đảng, Hiến Pháp 1949 CHLBĐ thiết định lần mức không thể vượt qua, nếu chính đảng không muốn được xem là vi hiến và do đó có thể bị giải tán: "Các chính đảng có mục đích hay thái độ của các thuộc hạ nhằm phá hoại hay tiêu diệt thể chế nền dân chủ, tự do hay đe dọa sự sống còn của Cộng Hoà Liên Bang Đức, là những chính đảng vi hiến" (*Điều 21, đoạn 2 Hiến Pháp 1949 CHLBĐ*).

Một chính đảng trong thể chế dân chủ mà "có mục đích hay thái độ của các thành viên nhằm tiêu diệt thể chế nền tảng dân chủ...", chắc chắn sẽ không còn là chính đảng dân chủ nữa, bởi đó Hiến Pháp không ngăn ngại gì đặt chính đảng đó ra ngoài vòng pháp luật, là "những chính đảng vi hiến".

Muốn có Dân Chủ Đa Nguyên, trước hết chúng ta phải có dân chủ. "Tiêu diệt thể chế nền tảng dân chủ" là tiêu diệt toà nhà chung dân chủ của Quốc Gia, biến tất cả thành

"vô gia cư" (homeless), sống "màn trời chiếu đất" và làm môi cho các ý thức hệ độc tài, biến con người thành nô lệ, súc vật.

Nhưng như ở đầu bài chúng ta đã nói, điều 49 của Hiến Pháp 1947 Ý Quốc nằm trong phần các điều khoản đề cập đến phẩm giá và các quyền bất khả xâm phạm của con người (điều 2-54), bởi đó, khi nêu lên điều khoản đang bàn, các vị soạn thảo HP không chỉ có ý nói đến cách hành xử dân chủ phải có, "cộng tác theo phương thức dân chủ" của chính đảng, mà còn đề cập đến tổ chức nội bộ trong chính đảng (*Esposito C., I partiti nella Costituzione italiana, Saggi, Cedam, Padova 1954*).

Nói cách khác, "cộng tác theo phương thức dân chủ" của điều 49 còn có ý nghĩa tổ chức nội bộ của chính đảng phải được tổ chức thể nào để "mọi công dân", những đảng viên thuộc hạ của chính đảng, trước khi là đảng viên của chính đảng, đã là con người và là người công dân của đất nước, phải được tôn trọng nhân phẩm và quyền con người, quyền công dân của mình và có được những điều kiện để có thể "...tham dự một cách thiết thực vào tổ chức chính trị, kinh tế và xã hội của xứ sở" (*Điều 3, đoạn 2 Hiến Pháp 1947 Ý Quốc. Pinelli F., Disciplina e controlli sulla "democrazia interna" dei partiti, Cedam, Padova 1984, 126*).

Trên thực tế, với một nồng độ nào đó, vì

- "Nền Cộng Hoà nhận biết và bảo vệ các quyền bất khả xâm phạm của con người, con người như cá nhân hay con người như thành phần xã hội, nơi mỗi người triển nở nhân cách của mình..." (*Điều 2, Hiến Pháp 1947 Ý Quốc*),

- "Mọi người có địa vị xã hội ngang hàng nhau và bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt phái giống, chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, chính kiến, các điều kiện các nhân hay xã hội" (*Điều 3, đoạn 1, id.*), mà tư pháp có quyền kiểm soát nội bộ của chính đảng, không phải về phương diện chính kiến, cho bằng

- kiểm soát cách thức nội quy về cách tổ chức, chỉ định thể nào các thành viên của đảng đứng ra ứng cử,

- kiểm soát những điều khoản của nội quy, thể nào để các thành viên là những con người và là người công dân được bảo đảm nhân phẩm và các quyền bất khả xâm phạm của mình, được hoạt động theo phương thức dân chủ,

- ngoài ra tư pháp còn có thể kiểm soát tính cách "trung ương tập quyền" của chính đảng, để tránh làm tê liệt

các sáng kiến địa phương ngoại vi, bởi lẽ ở các tổ chức địa phương, các thành viên cũng là "con người và người công dân", trước khi là thành viên của đảng (*Stefanini S., sistema delle autonomie e decentramento del partito, in Dem. e dir., 1983, 211*).

#### **e- Kiểm soát gián tiếp**

Ngoài ra những phương thức kiểm soát về các hoạt động bên ngoài và tổ chức nội bộ như vừa kể, cơ quan tư pháp cũng có thể kiểm soát một cách gián tiếp, đó là kiểm soát tài chánh của chính đảng.

Đạo luật về việc tổ chức Quốc Gia có nhiệm vụ cung cấp tài chánh cho để trợ giúp cho chính đảng có phương tiện hoạt động, như là tài trợ các ngân khoản tiêu dùng trong các dịp bầu cử, được xác định bởi đạo luật 02-05-1974, n.195, bởi lẽ các chính đảng hoạt động cũng là người dân hoạt động trong chính đảng để "cùng nhau hợp tác theo phương thức dân chủ, thiết định đường lối chính trị Quốc Gia".

Và người dân là chủ thể, mà nhân phẩm và các quyền bất khả xâm phạm được "Nền Cộng Hoà nhận biết và bảo vệ...", con người như cá nhân hay con người như thành phần xã hội trung gian, nơi mỗi cá nhân phát triển nhân cách của mình..." (*Điều 2, Hiến Pháp 1947 Ý Quốc*),

Và là chủ thể, mà đối với chủ thể đó, "bổn phận của Nền Cộng Hoà là dẹp bỏ đi những chướng ngại vật về phương diện kinh tế và xã hội, là những chướng ngại, trong khi giới hạn thật sự tự do và bình đẳng của con người, không cho phép họ triển nở hoàn hảo con người của mình và tham dự một cách thiết thực vào tổ chức chính trị, kinh tế và xã hội của xứ sở" (*Điều 3, đoạn 2, id.*).

Ngoài ra đạo luật 1993 cũng đề cập đến việc cá nhân có thể đứng ra tài trợ cho chính đảng nào thích hợp với quan niệm chính trị của mình, và được giảm thuế trên phần sở phí dùng để tài trợ (*L. 10.12.1993, n. 515*).

Nhưng đồng thời với những nguồn tài trợ về tài chánh vừa kể, cơ chế quốc gia cũng đứng ra kiểm soát và giới hạn mức chi tiêu cho mỗi chính đảng, phong trào, nhóm ứng cử viên và phạt vạ, nếu mức chi tiêu vượt ra ngoài phạm vi cho phép trong các cuộc tốn kém cho bầu cử, nhằm bảo đảm quyền bình đẳng cho mọi công dân, cũng như chính đảng đều có cơ hội được tuyển cử như nhau (*L. n.422 del 1990; n. 659 del 1981 e n. 515 del 1993*).

Thế chế Nhân Bản và Dân Chủ của thiên hạ là vậy,

- Chính Quyền chẳng những không được cấm cản, đàn áp, bắt bớ giam cầm "mọi công dân đều có quyền tự do gia nhập chính đảng...",

- mà còn khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để "mọi công dân... cùng nhau cộng tác theo phương thức dân chủ, thiết định đường lối chính trị Quốc Gia",

- muốn vậy, người dân phải có quyền "thành lập đảng" và "gia nhập chính đảng", thế chế Quốc Gia là thế chế Dân Chủ Đa Nguyên, gồm nhiều chính đảng để "mọi công dân" chọn lựa theo khuynh hướng chính trị của mình.

Trên tám mươi triệu dân Việt Nam, có bao nhiêu người là đảng viên của chính đảng, ba hay bốn triệu chẳng, để bảo đảm cho quyền "mọi công dân đều có quyền tự do gia nhập chính đảng..."?  
Một chế độ cưỡng ép và hành xử thiên vị như vậy, không tôn trọng cả hình thức tiêu cực tối thiểu của quyền căn bản người dân, "quyền thành lập và gia nhập chính đảng", bắt bớ, tổng giam Cha Lý, Ls Nguyễn Văn Đài, Nữ Ls Lê Thị Công Nhân..., chỉ vì họ hành xử quyền công dân của họ, "thành lập cái gọi là Đảng Thăng Tiến Việt Nam... tiếp theo là chỉ đạo cho ĐTTVN kết hợp với cái gọi là Đảng "Vi Dân".

Một chế độ độc tài và đê tiện như vậy không đáng tồn tại cho dân tộc Việt Nam. Bao giờ "Đảng và Nhà Nước ta" còn, dân Việt Nam còn bất hạnh.

# Đàn áp khủng bố bằng Luật pháp và TÒA ÁN VỤ XỬ CHA LÝ

Ls. Nguyễn Hữu Thống

Trong ba mươi năm, từ 1977 đến nay, Linh Mục Nguyễn Văn Lý đã bị bắt giữ và giam cầm trái phép tất cả 4 lần:

- Năm 1977 Cha bị bắt giữ 4 tháng tại Bình Trị Thiên vì có những hành vi "tuyên truyền chống chế độ xã hội chủ nghĩa".

- Từ 1983 đến 1992 Cha bị Tòa Thừa Thiên kết án và giam giữ 10 năm tại Trại Cải tạo Nam Hà về tội "phá hoại chính sách đoàn kết quốc gia".

- Ngày 19-10-2001, hơn 1 tháng sau vụ Đại Khủng Bố 11-9, Đảng Cộng Sản VN đã lợi dụng thời cơ leo thang khủng bố và đã xử phạt Cha Lý 15 năm tù về 2 tội "phá hoại chính sách đoàn kết quốc gia" và "vi phạm quyết định quản chế hành chính". Dưới áp lực quốc tế, sau 3 năm 3 tháng thụ hình cũng tại Trại Nam Hà, Cha đã được phóng thích.

- Và hôm nay (30-03-2007), một lần nữa, Cha lại bị kết án 8 năm tù về tội "Tuyên Truyền chống Nhà Nước Cộng Hòa XHCNVN".

Tuyên truyền chống chế độ, tuyên truyền chống nhà nước và phá hoại chính sách đoàn kết quốc gia là những tội danh bịa đặt không tìm thấy trong bất cứ bộ hình luật nào của các quốc gia văn minh trên thế giới.

Chiếu Điều 15 Công Ước Quốc Tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị, "không ai có thể bị kết án về một tội hình sự do những điều mình đã làm, nếu những điều ấy không cấu thành tội hình sự chiếu luật pháp quốc gia hay luật pháp quốc tế, luật pháp quốc tế là những nguyên tắc luật pháp tổng quát được thừa nhận bởi cộng đồng các quốc gia trên thế giới" (cụ thể là những nguyên tắc ghi chú trong Luật Quốc Tế Nhân Quyền do Liên Hiệp Quốc ban hành).

Ngày 24-02-2007 Cha Lý bị truy tố ra Tòa Án Thừa Thiên về tội Tuyên Truyền Chống Nhà Nước CHXHCNVN, chiếu Điều 88 Hình Luật mà hình phạt có thể tới 12 năm tù.

5 tuần sau, ngày 30-03-2007 Tòa Án Thừa Thiên đã xác nhận tội trạng của các bị cáo, và đã kết án cha Lý 8 năm tù, các đồng phạm là Nguyễn Phong bị 6 năm, Nguyễn Bình Thành 5 năm, Hoàng Thị Anh Đào và Lê Thị Lệ Hằng mỗi người 18 tháng tù treo.

Trái với các vụ án chính trị trước kia như vụ Nguyễn Đan Quế hay Đoàn Viết Hoạt, thời gian điều tra sơ vấn thường kéo dài tới 2 hay 3 năm, vụ án Cha Lý là một ngoại lệ. Có thể nói đây là một vụ án khẩn cấp, hay "vụ án chạy tang", nhằm thực hiện gấp rút những mục tiêu giai đoạn, như tạo nên việc đã rồi, đồng thời ngăn chặn những hành vi tẩy chay hay phản kháng cuộc bầu cử quốc hội trong 2 tháng tới đây. Sở dĩ họ phải ra tay vì Cha Lý là người chủ mưu, cầm đầu chiến dịch phản kháng nhà nước, tố cáo cộng sản vi phạm tự do tôn giáo, vi phạm những quyền tự do dân chủ như tự do tư tưởng, tự do phát biểu, tự do ngôn luận và báo chí, tự do bầu cử (và tự do không tham gia bầu cử), đồng thời thành lập các tổ chức chính trị như Khôi 8406, các hội chính trị hay chính đảng, như Đảng Thăng Tiến, Liên Đảng Lạc Hồng v.v... Với sự hành xử quyền tự do lập hội và lập đảng, các chiến sĩ dân chủ ở trong nước, mà Cha Lý là người tiên phong, đã tích cực tổ chức các lực lượng chính trị đối trọng nhằm giải thể chế độ cộng sản, tiến tới việc thành lập một chế độ xã hội đa nguyên và chính trị đa đảng.

Với kinh nghiệm và minh triết, nhân loại ý thức rằng sự đối lập và

## TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày

1 và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

deus\_caritas@yahoo.ca

Muốn đọc tờ báo trên

mạng, xin mời ghé:

<http://www.tdongonluan.com>

[www.luongtamconggiao.com](http://www.luongtamconggiao.com)

[www.tudodanchvietnam.net](http://www.tudodanchvietnam.net)

<http://tudongonluan.atspace.com>

Trong trang mạng thứ 1,

thứ 2 và thứ 3 trên đây,

Quý vị có thể tìm thấy

những tài liệu đấu tranh cho

dân chủ tại Việt Nam

đôi trọng là điều kiện thiết yếu để thiết lập một chế độ dân chủ pháp trị của dân do dân và vì dân. Và chế độ độc tài đảng trị rồi đây sẽ phải bị giải thể.

Vả lại về mặt tư tưởng và thực tại, từ 300 năm nay, nhân loại văn minh đã đề xướng quyền đối kháng bạo quyền trong Tuyên Ngôn Độc Lập Hoa Kỳ (1776), Tuyên Ngôn Nhân Quyền và Dân Quyền Pháp (1789) cũng như trong Lời Mở Đầu Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền (1948) theo đó "điều cốt yếu là nhân quyền phải được một chế độ dân chủ pháp trị bảo vệ để con người khỏi bị dồn vào thế cùng, phải nổi dậy chống áp bức và bạo quyền".

Chỉ trên bình diện tôn giáo đạo lý, những nguyên lý chủ thuyết mới có giá trị tuyệt đối là những chân lý vĩnh cửu, như đức từ bi của Nhà Phật, đức bác ái của Chúa Kitô, hay đức nhân nghĩa của Khổng Phu Tử.

Trên bình diện dân sinh xã hội, các nguyên lý chủ thuyết chỉ có giá trị tương đối theo thời gian và không gian. Về mặt kinh tế chính trị, các chế độ được thiết lập để quy định những tương quan giữa người dân và quốc gia. Do đó nó phải thay đổi theo trình độ ý thức của người dân, điều kiện kinh tế chính trị của quốc gia và trào lưu tiến hóa của lịch sử.

Trong lịch sử nhân loại cổ kim, những chế độ tàn bạo nhất như của Kiệt Trụ, Tần Thủy Hoàng, Thành Cát Tư Hãn, Hitler, Stalin, Mao Trạch Đông v.v... đã lần lượt tiêu vong với thời gian.

Cũng vì vậy tại Âu Châu, chỉ trong vòng hai năm (từ 1989 đến 1991), 22 quốc gia đã lần lượt giải thể CS.

Trở lại vụ án Cha Lý, với thời gian chuẩn bị ngắn ngủi trong 5 tuần, người cộng sản đã dàn dựng một phiên xử cấp tốc, nhằm thực hiện những mục tiêu giai đoạn, đồng thời ngăn cản trào lưu tiến hóa của lịch sử. Đây là một bản án tiền chế dưới một tội danh giả tạo là tuyên truyền chống nhà nước, một tội bịa đặt không tìm thấy trong bất cứ bộ hình luật nào của các quốc gia dân chủ văn minh trên thế giới.

### Những bản án tiền chế

Hiện nay, ưu tư lớn nhất của người dân trong nước là Đảng Cộng Sản vẫn ngoan cố nắm giữ độc quyền lãnh đạo nhà nước, cả về lập pháp, hành pháp và tư pháp. Lịch sử tư pháp Việt Nam từ nhiều năm nay cho biết trong những vụ án chính trị tòa chỉ tuyên những bản án tiền chế theo chỉ thị của Đảng Cộng Sản.

Năm 1976, trong Vụ án Vinh Sơn, Luật Sư Nguyễn Khắc Chính bị phạt tù chung thân về tội phản nghịch hay âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân. Khi cuộc thẩm vấn và tranh luận trước tòa kết thúc, Tòa đình nội vụ để nghị án trong một tiếng đồng hồ (để thảo luận và viết án trong phòng thẩm nghị). Khi trở lại phòng xử, Tòa đã đọc một bản án rất dài, mất hơn một tiếng đồng hồ. Việc này cho biết bản án đã được viết từ trước khi tòa khai mạc.

Từ thập niên 1990, trong 5 bản án chính trị: 1) bản án ngày 29-11-1991 phạt Bác sĩ Nguyễn Đan Quế 20 năm tù về tội phản nghịch hay âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân; 2) bản án ngày 19-10-2001 phạt Linh mục Nguyễn Văn Lý 15 năm tù về các tội phá hoại chính sách đoàn kết quốc gia và vi phạm quyết định quản chế hành chánh; 3) bản án ngày 8-11-2002 phạt Luật gia Lê Chí Quang 4 năm tù về tội tuyên truyền chống nhà nước; 4) bản án ngày 20-12-2002 phạt Ký giả Nguyễn Khắc Toàn 12 năm tù về tội gián điệp; và 5) bản án mới nhất ngày 30-03-2007 phạt Cha Lý 8 năm tù, có điểm tương đồng là cả 5 vụ án đều đã được xét xử vắng mặt trong mấy tiếng đồng hồ vào ngày thứ sáu cuối tuần. Mục đích để làm giảm thiểu phản ứng bất lợi của giới truyền thông, và làm nhạt chú tâm của quần chúng trong những ngày cuối tuần.

### Võ khí chiến lược của CS.

Đàn áp khủng bố và tuyên truyền dối trá là hai võ khí chiến lược của CS để cướp chính quyền và củng cố chính quyền. Đây là một cặp song cổ kiếm phải sử dụng đồng thời, mất một là mất tất cả. Nếu chỉ có tuyên truyền dối trá mà không có đàn áp khủng bố, thì CS

sẽ tiêu vong. Trái lại, nếu chỉ có đàn áp khủng bố mà không thể tuyên truyền dối trá được nữa, thì CS cũng sẽ bị giải thể. Kinh nghiệm Đông Âu (1989) và Liên Xô (1991) đã chứng minh điều đó.

Trong kỷ nguyên thông tin, tuyên truyền dối trá đã mất hiệu nghiệm. Và tại Việt Nam ngày nay, đàn áp khủng bố là võ khí chiến lược của Cộng Sản để đàn áp đối lập và củng cố chính quyền.

5 bậc thang đàn áp khủng bố là: thủ tiêu cá nhân, tàn sát tập thể, học tập cải tạo, luật pháp tòa án và quản chế hành chánh:

1) Mặc dầu không ngừng kêu gọi đoàn kết quốc gia, Đảng CS đã thủ tiêu những người quốc gia yêu nước có uy tín và hậu thuẫn, vì họ là những đối thủ nguy hiểm của CS trên đường cướp chính quyền. Từ 1945 họ đã thủ tiêu Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm, Trần Văn Thạch, Phạm Quỳnh, Bùi Quang Chiêu, Dương Văn Giáo, Nguyễn Văn Sâm, Hồ Văn Ngà, Đức Huỳnh Phú Sổ, Trương Tử Anh, Lý Đông Á, Khái Hưng, Nguyễn Tông v.v...

2) Đồng thời với thủ tiêu cá nhân, Đảng CS còn tàn sát tập thể:

Tàn sát vì lý do tôn giáo, như sát hại các tín đồ Cao Đài và Hòa Hảo trong Chiến Tranh Đông Dương; vì lý do đảng phái như sát hại các cán binh Quốc Dân Đảng, Đồng Minh Hội, Đại Việt, Duy Dân... trong thập niên 1940; vì lý do giai cấp như sát hại hơn 200 ngàn trí thức và nông dân tiểu tư sản trong 5 đợt đấu tố Cải cách Ruộng đất trong thập niên 1950; vì lý do chính kiến như sát hại 5 ngàn người quốc gia tại Huế trong dịp Tết Mậu Thân (1968).

3) Võ khí đàn áp khủng bố thứ ba là học tập cải tạo.

Mặc dầu không ngừng hô hào hòa giải và hòa hợp dân tộc, từ 1975 Đảng CS đã bắt giam độc đoán hàng trăm ngàn trí thức văn nghệ sĩ và quân cán chánh Việt Nam Cộng Hòa tại các trại lao động khổ sai để đọa đày thân xác và hủy diệt ý chí của tù cải tạo.

4) Võ khí đàn áp khủng bố thứ tư là luật pháp tòa án.



Thay vì để ban phát công lý cho người dân và bảo vệ con người về sinh mạng, tự do, danh dự và tài sản, tòa án và luật pháp đã được sử dụng như những công cụ đàn áp khủng bố để bắt giam độc đoán những người đấu tranh ôn hòa cho tự do, công lý, dân chủ và nhân quyền.

5) Võ khí đàn áp khủng bố thứ năm là quân chế hành chính.

Từ 1997, Đảng Cộng Sản ban hành quy chế quân chế hành chính để bắt giữ phòng ngừa, quản thúc tại gia những người đối kháng, cấm họ không được hành nghề, không được di chuyển, không được tiếp xúc với quần chúng, không được trả lời phỏng vấn và không được tham gia chính quyền. Bằng chính sách này Đảng Cộng Sản đã biến đất nước thành một nhà tù lớn, trong đó nhà nước không phải nuôi ăn các tù nhân. Dù rằng Cộng Sản bãi bỏ quy chế này họ sẽ vẫn không tôn trọng những nhân quyền cơ bản như tự do đi lại, tự do phát biểu, quyền tham gia chính quyền v.v....

Kinh nghiệm cho biết trong giai đoạn cao trào, Đảng Cộng Sản đã sử dụng võ khí chiến lược số 1 của họ là tuyên truyền dối trá và giả nhân giả nghĩa, với các mục tiêu độc lập, thống nhất, tự do, hạnh phúc, công bằng xã hội, người cày có ruộng, đoàn kết quốc gia, hòa giải hòa hợp dân tộc v.v....

Tuy nhiên khi họ sử dụng võ khí chiến lược số 2 là đàn áp khủng bố với thủ tiêu tàn sát, giam giữ độc đoán, quản thúc tại gia, kết án oan uổng những công dân lương thiện có lòng với đất nước, thì đó là lúc họ bước vào giai đoạn thoái trào.

Với trình độ ý thức của quần chúng, với trào lưu tiến hóa của nhân loại, với sự thiết lập Tòa Án Hình Sự Quốc Tế, Đảng Cộng Sản Việt Nam không còn dám sử dụng 3 võ khí đàn áp khủng bố cực đoan là thủ tiêu cá nhân, tàn sát tập thể và học tập cải tạo. Vì đó là những tội chống nhân loại bị trừng phạt bởi Tòa Án Hình Sự Quốc Tế. Và ngày nay luật pháp tòa án là võ khí chiến lược của Cộng Sản để đàn áp đối lập và củng cố chính quyền.

Tuy nhiên Luật Pháp Tòa Án lại chính là khâu yếu nhất của Nhà Nước Cộng Sản. Vì luật pháp Cộng Sản là luật rừng xanh (jungle law), và tòa án Cộng Sản là tòa án của loài đại thú (kangaroo court).

Ngày nay, trong kỷ nguyên tin học, nhân loại văn minh không quen biết 4 loại võ khí đàn áp khủng bố của Cộng Sản là thủ tiêu cá nhân, tàn sát tập thể, học tập cải tạo và quân chế hành chính. Họ chỉ quen thuộc với luật pháp tòa án. Và trong phạm vi này họ có những quy luật tổ chức, những truyền thống sinh hoạt và những mục tiêu tôn chỉ. Đối với nhân loại văn minh, ban hành luật pháp để làm gì nếu không phải để bảo vệ sinh mạng, tự do, danh dự và tài sản của người dân? Thiết lập tòa án để làm gì nếu không phải để thực thi công bằng và ban phát công lý cho tất cả mọi người? Tại Việt Nam ngày nay, luật pháp tòa án đã sa đọa thành một công cụ đàn áp khủng bố để bắt giam độc đoán những công dân lương thiện có lòng với đất nước và có dũng cảm đứng lên phản kháng bạo quyền đòi tự do, công lý, dân chủ và nhân quyền.

Do đó mỗi khi có những vụ bắt giam giam độc đoán các tù nhân lương tâm, cộng đồng nhân loại đã lập tức lên tiếng và can thiệp.

Câu mở đầu Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền nêu lên 5 mục tiêu của Liên Hiệp Quốc là Nhân Phẩm, Bình Đẳng, Tự Do, Công Lý và Hòa Bình: "Việc thừa nhận nhân phẩm bẩm sinh và những quyền bình đẳng bất khả chuyển nhượng của tất cả những phần tử trong đại gia đình nhân loại là nền tảng của tự do, công lý và hòa bình thế giới."

Trong 5 mục tiêu này, 4 mục tiêu đầu tiên được coi là 4 tôn chỉ của Luật Pháp và Tòa Án:

- 1) Tôn trọng Nhân Phẩm của bị can trong giai đoạn điều tra sơ vấn tại công an cũng như trong giai đoạn thụ hình sau khi có án tòa.
- 2) Tôn trọng quyền Bình Đẳng trước Pháp Luật của bị can.
- 3) Tôn trọng quyền Tự Do Thân Thể và an ninh thân thể của người dân.
- 4) Thực thi công bằng và ban phát Công Lý cho tất cả mọi người

Muốn cầm cân công lý, tòa án phải độc lập, không lệ thuộc vào đảng hay chính phủ. Phải thượng tôn luật pháp, tôn trọng các mục tiêu tôn chỉ và các truyền thống sinh hoạt của tòa án.

Luật pháp phải quy định minh bạch những yếu tố cấu thành tội trạng, không quá bao quát và không mơ hồ. Đặc biệt không được vi phạm hiến pháp quốc gia hay công ước quốc tế.

Thẩm phán phải xét xử theo lương tâm và pháp luật. Phải giải thích hình luật chặt chẽ, và không xuyên tạc. Phải tôn trọng những quyền biện hộ của bị can, như quyền được suy đoán là vô tội. Chiều nguyên tắc "sự nghi vấn có lợi cho bị can" tòa án phải theo phương châm "thà tha lầm 10 người còn hơn phạt oan một bị cáo."

Tháng 6-2003, Phạm Hồng Sơn đã bị kết án 13 năm tù (sau giảm còn 5 năm) về tội gián điệp, chỉ vì anh đã phổ biến trên internet tập sách "Thế nào là Dân Chủ?", dịch từ một tài liệu trên mạng lưới thông tin của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ. Đây là một sỉ nhục cho quốc gia và một xúc phạm đến lương tri nhân loại.

Trước đó 6 tháng, tháng 12-2002, Nguyễn Khắc Toàn đã bị kết án 12 năm tù cũng về tội gián điệp, chỉ vì anh đã phổ biến trên Internet những tin tức về phong trào khiếu kiện, mít tinh và biểu tình tại Hà Nội của nông dân hai miền Nam Bắc đứng lên đòi lại đất đai đã bị tước đoạt.

Tháng 12-2003 Nguyễn Vũ Bình cũng đã bị kết án 7 năm tù về tội gián điệp, chỉ vì anh đã thông tri cho Quốc Hội Hoa Kỳ bản điều trần về những vi phạm nhân quyền tại Việt Nam, và đòi thành lập Đảng Tự Do Dân Chủ đối lập.

Nếu năm 2003, Ký Giả Nguyễn Vũ Bình đã bị kết án 7 năm tù về tội cưỡng ép "gián điệp", thì hôm nay 30-3-2007, Linh Mục Nguyễn Văn Lý đã bị tuyên phạt 8 năm tù về tội giả tạo "tuyên truyền chống nhà nước". Thực chất Cha đã tố giác nhà nước vi phạm nhân quyền, và đã thúc đẩy xây dựng các chính đảng đối lập để gây đối lực và đối trọng với Đảng Cộng Sản độc tôn.

Trước kia, năm 1977, Cha bị bắt giữ 4 tháng do hành vi "tuyên truyền chống chế độ". Năm 1983 Cha đã bị tuyên phạt 10 năm tù về tội giả tạo "phá hoại chính sách đoàn kết quốc gia". Và năm 2001, Cha đã bị kết án 15 năm tù về 2 tội giả tạo "phá hoại chính sách đoàn kết quốc gia" và "vi phạm quyết định quản chế hành chính".

### Tuyên truyền và lập đảng không phải là tội hình sự

Tuyên truyền chống chế độ và tuyên truyền chống nhà nước là những tội trạng giả tạo. Vì tuyên truyền chỉ là việc hành sử quyền tự do tư tưởng và tự do phát biểu quan điểm. Quyền này và quyền tự do lập hội đã được bảo vệ bởi các Điều 19 và 20 Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền, và các Điều 19 và 22 Công Ước Quốc Tế về những Quyền Dân Sự và Chính Trị. Điều 69 Hiến Pháp Việt Nam cũng cam kết tôn trọng quyền tự do phát biểu, quyền tự do lập hội dân sự và hội chính trị (chính đảng), như Khoản 8406, Đảng Thăng Tiến, Đảng Vì Dân, Liên Đảng Lạc Hồng v.v... Bản án ngày 30-3-2007 tuyên phạt Cha Lý và các đồng phạm về các tội tuyên truyền chống nhà nước và thành lập các chính đảng đối lập đã hiển nhiên vi phạm hiến pháp quốc gia và công ước quốc tế.

Năm 1977 Việt Nam gia nhập Liên Hiệp Quốc nên có nghĩa vụ pháp lý phải tuân hành Tuyên Ngôn Quốc tế Nhân Quyền. Năm 1982 Việt Nam ký kết tham gia Công Ước Quốc tế về Những Quyền Dân Sự và Chính Trị nên có nghĩa vụ pháp lý phải tuân hành Công Ước này. Các Công Ước Liên Hiệp Quốc là những hiệp ước quốc tế đã được quốc hội các quốc gia hội viên phê chuẩn nên có giá trị cao hơn luật pháp và hiến pháp quốc gia.

Về tội tuyên truyền chống chế độ, giữa thế kỷ 19, khi Các Mác công bố bản Tuyên Ngôn Cộng Sản kêu gọi vô sản toàn thế giới đứng lên dùng vũ trang lật đổ chế độ tư bản, ông ta cũng không bị Tòa Án Luân Đôn truy tố về tội tuyên truyền chống chế độ tư bản chủ nghĩa. Và từ hơn một thế kỷ rưỡi

nay, các quốc gia văn minh cũng không truy tố các môn đệ của Mác về tội này.

Sau cuộc Cách Mạng Dân Chủ 1989 tại Đông Âu, nhân loại văn minh đã vứt bỏ chế độ mệnh danh là xã hội chủ nghĩa vào thùng rác lịch sử. Vì sau 70 năm chứng nghiệm nó đã tỏ ra phản nhân tính, phản dân tộc và phản nhân loại. Cũng vì vậy, năm 1999, Đảng CS Việt Nam đã giao hoạt thay đổi tội danh, từ tuyên truyền chống chế độ (Điều 82 cũ) thành tuyên truyền chống nhà nước (Điều 88 mới).

Trong khi chế độ đặt nặng vấn đề lý thuyết chủ nghĩa thì nhà nước là một đối tượng cụ thể. Nhà nước bao gồm các cơ cấu của nhà nước và nhân viên của nhà nước. Cơ cấu nhà nước gồm các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp tại trung ương, và các cơ quan lập quy và hành chính tại địa phương. Nhân viên nhà nước bao gồm từ chủ tịch nước, các đại biểu quốc hội, các viên chức của chính phủ, của tòa án, và của các ủy ban nhân dân địa phương. Ngay cả một anh công an khu vực cũng có tư cách là nhân viên công lực hay nhân viên nhà nước. Phê bình và chỉ trích những viên chức này có thể bị truy tố về "tội tuyên truyền chống nhà nước". Bằng sự giải thích quá bao quát và áp dụng luật pháp tùy tiện, tòa án đã dùng Điều 88 Hình Luật để giành quyền bất khả xâm phạm cho các cơ quan và nhân viên công quyền. Từ nay không ai được quyền phê phán chỉ trích các nhân viên nhà nước, mặc dầu họ đã phản bội tổ quốc bằng cách nhượng đất bán nước cho ngoại bang, hay thuộc các thành phần độc tài, tham nhũng, bắt lạt, dùng biển thủ công quỹ, hời mại quyền thế, sưu cao thuế nặng để thàng tay vợ vét cho đầy túi tham trong chuyến tàu vét.

Cũng như tội tuyên truyền chống chế độ, tuyên truyền chống nhà nước là một tội trạng quái đản, không tìm thấy trong văn khố luật pháp của nhân loại văn minh. Quy định tội danh này, Đảng CS đã đưa Việt Nam ra khỏi cộng đồng các quốc gia dân chủ trên thế giới.

Hôm nay, thay mặt các bị cáo không còn quyền được nói, chúng ta phủ nhận Bản Án Cha Lý ngày 30-3-2007. Đồng thời, trước Quốc Dân và Lịch Sử, chúng ta kết án Nhà Nước CS đã dùng luật pháp tòa án làm công cụ đàn áp khủng bố những công dân lương thiện có dũng cảm đứng lên đấu tranh công khai, ôn hòa và hợp pháp đòi Tự do, Công Lý, Dân chủ và Nhân quyền cho VN.

T.M. Ủy Ban Luật Gia Bảo Vệ Dân Quyền

Ls. Nguyễn Hữu Thống

### TIN TỨC TIN LÀNH CẦU NGUYỆN CHO HOÀ BÌNH

Từ 17g đến 20g ngày 06-03-2007, hơn 110 Mục sư, Truyền đạo, Nhân sự của Giáo Hội Tin Lành Mennonite Việt Nam đã có buổi cầu nguyện cho đất nước, dân tộc, chính quyền để Chúa mở mắt họ, không đàn áp tôn giáo và vi phạm quyền dân chủ của công dân nữa. Sau khi hay tin Luật sư Đài là Ủy viên pháp lý của Giáo Hội bị bắt cùng với Luật sư Lê Thị Công Nhân cũng là tín hữu Tin Lành và là thành viên Hội Luật sư Cơ Đốc. Đặc biệt suốt ngày 06-03-2007, công an đã đến lập biên bản và áp lực giải tán buổi thông công cầu thay của 161 người gồm Mục sư, Truyền đạo, Nhân sự, Tín hữu sốt sắng của Giáo hội Mennonite thuần túy Việt Nam. Buổi cầu nguyện được hướng dẫn bởi Mục sư Nguyễn Hồng Quang là Hội trưởng, cũng cầu nguyện mạnh mẽ, thiết tha cho các Mục sư, Truyền đạo, chấp sự đang bị tù như: Mục sư Rolanchel, Mục sư KSotino (7 năm tù), Truyền đạo Đoàn Văn Diên, Chấp sự Đoàn Huy Chương, Tín hữu Nguyễn Thị Lệ Hằng. Buổi cầu nguyện cũng cầu nguyện cho các chức sắc Tôn giáo bạn, vì bốn phận công dân lên tiếng cho Tự do Tôn giáo và Nhân quyền phải bị tù như: Linh mục Nguyễn Văn Lý, các anh Nguyễn Vũ Bình, Nguyễn Ngọc Quang, Trương Quốc Huy, Chấp sự Trần Văn Hoà, Truyền đạo Hồng Trung... và nhiều công dân khác nữa.

Tại Hà Nội, từ ngày 20 đến 22-03-2007, ba mươi anh chị em phần lớn là phụ nữ đã kiêng ăn và kiêng uống 3 ngày để cầu nguyện theo tinh thần Kinh thánh Ê-xơ-tê 4:15-16. Có người mới là Tân tín hữu được 2 tháng cũng tinh nguyện kiêng ăn, kiêng uống trọn 3 ngày. Chị Vũ Minh Khánh cũng dự cầu nguyện với nhóm tín hữu Hà Nội và Hải Phòng, các tín hữu đã cầu nguyện thiết tha cho Luật sư Nguyễn Văn Đài và Luật sư Lê Thị Công Nhân là những con cái Chúa đang bị bỏ nhò trên báo đài và bị giam cầm nơi lao lý.

# KHỐI 8406

## KHÁNG THƯ SỐ 14

### về việc Nhà cầm quyền CSVN

#### xử án Lm Nguyễn Văn Lý và 4 chiến sĩ hòa bình

-----tại Huế ngày 30-03-2007-----

Việt Nam, ngày 04-04-2007

Xét rằng sau khi được gia nhập Tổ Chức Thương Mại Quốc Tế (WTO), được cấp Qui chế Thương Mại Bình Thường Vĩnh Viễn (PNTR), được ra khỏi danh sách Các Quốc Gia Đáng Quan Tâm vì vi phạm tự do tôn giáo (CPC), được gọi là thành công trong việc tổ chức Hội nghị thượng đỉnh Á Châu Thái Bình Dương (APEC), CSVN như được củng cố thêm về uy tín và quyền lực, đồng thời tạm thoát khỏi những áp lực quốc tế đòi phải cải thiện vấn đề nhân quyền trong nước. **Thành thử CSVN phản bội ngay những gì đã cam kết với thế giới như những điều kiện để đạt được các thành quả trên.**

Xét rằng ảnh hưởng càng ngày càng lớn mạnh của phong trào dân chủ quốc nội, cụ thể là của Khối 8406, Liên minh Dân chủ Nhân quyền Việt Nam, nhiều chính đảng phi cộng sản, nhiều tổ chức tranh đấu độc lập... đã khiến CSVN lo sợ bị mất dần quyền lực và uy tín, bị vạch trần các tội ác đã phạm và phê phán các sai lầm đã mắc. **Vì thế CSVN đã điên cuồng ra tay càn quét phong trào dân chủ, đàn áp các nhà đối kháng chính trị, khủng bố các chiến sĩ nhân quyền, cụ thể là bắt bớ, thẩm vấn, giam cầm, xử án Linh mục Nguyễn Văn Lý, một trong những nhà đấu tranh cho tự do tôn giáo và tự do chính trị nổi bật nhất, cũng như 4 chiến sĩ dân chủ, cộng sự viên của linh mục trong phiên tòa ngày 30-3 vừa qua tại thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên.**

Xét rằng đây là **một vụ án phi pháp**, qua những dấu hiệu: (a) thời gian chuẩn bị quá ngắn ngủi: 5 tuần, (b) cơ quan điều tra công an và nền

báo chí công cụ đã tuyên án các bị can ngay từ khi khởi tố, (c) nhiều biện pháp áp bức tâm thể lý đã được dùng để ép cung, như cách ly tuyệt đối, thẩm vấn suốt đêm, không cho cố vấn về pháp luật, (d) hình phạt bổ sung quản chế (đối với linh mục Nguyễn Văn Lý) bị biến thành chế độ tạm giam với canh gác nghiêm ngặt còn hơn ở nhà tù, (e) bản án được tiền chế dưới tội danh “tuyên truyền chống nhà nước”, một tội danh giả tạo, quái đản, không tìm thấy trong bất cứ bộ hình luật nào của các quốc gia dân chủ, văn khố luật pháp nào của nhân loại văn minh.

Xét rằng **phiên tòa ngày 30-3-2007 tại Huế là một phiên tòa man rợ, vô luật, bất nhân** qua những đặc tính: (a) không công khai đích thực như đã tuyên bố: vài nhân viên ngoại giao và phóng viên quốc tế chỉ được vào phòng xử dự phần tuyên bố lời mở và tuyên đọc bản án, suốt thời gian ở giữa bị đưa sang phòng cách ly để chỉ được xem truyền hình; thân nhân bị cáo và đại diện giáo quyền không được tham dự, luật sư biện hộ chẳng có, quyền tự bào chữa của bị cáo cũng bị tước mất; (b) linh mục Nguyễn Văn Lý và anh Nguyễn Phong đã bị còng tay như tội phạm ngay khi dẫn vào tòa và linh mục còn bị còng tay suốt thời gian xử; (c) bị cáo chỉ được quyền trả lời “có” và “không”, nói điều gì khác liền bị công an đứng đằng sau kéo khỏi vành móng ngựa; đặc biệt chấn động là việc linh mục Nguyễn Văn Lý ba lần bị bịt miệng và ba lần lôi ra khỏi phòng xử; (d) phiên tòa xảy ra chớp nhoáng trong vòng 4 tiếng với một bản án dài 8 trang A4 viết xong sau 20 phút nghị án (!?!), nghĩa là với một phán

quyết đã được định sẵn, phiên tòa chỉ mang tính hình thức nhằm hợp pháp hóa phán quyết này; (e) bản án hết sức nặng nề và tàn bạo đối với linh mục Nguyễn Văn Lý cùng hai thành viên đảng Thăng Tiến là Nguyễn Phong và Nguyễn Bình Thành, một bản án làm công phần lương tâm nhân loại; (f) phiên tòa dựa trên một trong đám khoản luật vi hiến được đề ra để biến mọi hành vi chính trị đấu chính đáng, ôn hòa, phù hợp với nhân quyền nhưng bất lợi cho quyền lực của đảng CS, thành những vi phạm pháp luật mang tính hình sự; (g) nhằm thực hiện gấp rút những mục tiêu trước mắt là tiêu diệt Khối 8406 đang chuẩn bị mừng đệ nhất chu niên, giải thể Đảng Thăng Tiến VN và Liên đảng Lạc Hồng vừa thành lập, ngăn chặn chiến dịch tẩy chay cuộc bầu cử quốc hội ngày 20-5-2007 tới, và mục tiêu xa hơn là bịt miệng những ai đang tranh đấu ôn hòa cho các nhân quyền và dân quyền mà Công Pháp Quốc Tế và Hiến Pháp VN công nhận, cũng như quyết tâm đòi giải thể chế độ Cộng sản.

#### **Khối 8406 chúng tôi**

**1- Cực lực phản đối** toàn bộ vụ án bất công, phi pháp, bạo tàn mà đỉnh điểm là phiên tòa ngày 30-3-2007 tại Tòa án Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế. Đây là một nền pháp chế súc sinh thú vật ngay giữa thế kỷ 21, cách hành xử của một bộ lạc man di mọi rợ còn sót lại của nhân loại, nổi ô nhục khôn cùng của một chế độ chẳng còn biết thế nào là văn minh liêm sỉ. Đây là hành vi đáng nguyên rủa, vết nhơ khó tẩy xóa, tội ác đáng trừng trị, cái tát vào mặt cộng đồng nhân loại, chứng minh đảng Cộng sản không thể tiếp tục cai trị đất nước, chế độ Cộng sản không thể có lý do tồn tại, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tiếp tục là một trong những quốc gia đàn áp nhân quyền nhất trên thế giới, không xứng đáng là một thành viên trong Cộng đồng Năm châu.

**2- Quyết liệt đòi hỏi** CSVN phải thực thi các quyền tự do dân chủ như tự do tôn giáo, tự do ngôn luận, tự do bầu cử, tự do lập hội lập

đang... phải chấm dứt các vụ đàn áp thô bạo, giam cầm trái phép, xét xử bất công đối với mọi công dân, dùng tòa án làm công cụ hợp thức hóa và hợp pháp hóa những biện pháp trấn áp trả thù các nhà đấu tranh dân chủ... phải lập tức và vô điều kiện trả tự do cho linh mục Nguyễn Văn Lý, các chiến sĩ dân chủ hòa bình Nguyễn Vũ Bình, Nguyễn Phong, Nguyễn Bình Thành, Hoàng Thị Anh Đào, Lê Thị Lệ Hằng... không được đem ra xét xử luật sư Nguyễn Văn Đài, luật sư Lê Quốc Quân, luật sư Lê Thị Công Nhân phát ngôn nhân của Đảng Thăng Tiến, các lãnh đạo Đảng Dân chủ Nhân dân như bác sĩ Lê Nguyễn Sang, ký giả Huỳnh Nguyễn Đạo, luật sư Nguyễn Bắc Truyển, họa sĩ Trần Tuấn và anh Lê Trung Hiếu, các thành viên sáng lập Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông như Nguyễn Tấn Hoàn, Trần Thị Lệ Hằng, Đoàn Văn Diên, Đoàn Huy Chương, Trần Quốc Hiền, các thành viên Khối 8406 như Phạm Bá Hải, Nguyễn Ngọc Quang, Trương Quốc Huy, Vũ Hoàng Hải, thành viên Đảng Vì Dân như truyền đạo Hồng Trung hay và còn nhiều người khác.... không được sách nhiễu hành hạ kỹ sư Đỗ Nam Hải, doanh nhân Lê Trí Tuệ, cử nhân Phạm Văn Trội, văn sĩ Trần Khải Thanh Thủy, các cô Vũ Thanh Phương, Lê Thị Kim Thu, Hồ Thị Bích Khương và còn nhiều người khác nữa...

**3- Nhiệt liệt biểu dương** Linh mục Nguyễn Văn Lý, đồng sáng lập Khối 8406, Liên minh Dân chủ Nhân quyền Việt Nam, cùng 4 thành viên đảng Thăng Tiến VN nói trên mà cũng là thành viên Khối 8406, vì tinh thần dấn thân trong phong trào đấu tranh và thái độ can trường tại phiên tòa Cộng sản. Việc linh mục Lý bị còng tay xô vào phòng xử, rồi chẳng thèm trả lời những câu chất vấn lêu lạo, một lên tiếng đã đảo đảng độc tài, kết án chế độ bất nhân, khinh khi tòa án công cụ nhưng bị bịt miệng cách thô bạo, là một hình ảnh lịch sử đặc biệt, tiêu biểu cho dân tộc Việt Nam, đánh động lương tâm toàn thế giới, tạo nên bia miệng ngàn năm cho CS. Hình ảnh ấy vừa minh họa cách

diễn hình và hùng hồn chính sách bưng bít thông tin, bịt miệng quần chúng của CS, vừa bày tỏ chí khí bất khuất, thái độ kiêu hùng của mọi nhà đấu tranh dân chủ quốc nội hiện thời. Việc nó được truyền đi liên tục khắp thế giới mấy ngày nay đã khiến cả hoàn cầu ghê tởm đảng CS, từ đây sẽ bỏ rơi chế độ. Tại những phiên tòa ở các nước có chế độ khát khe nhất như bên Trung Đông cũng không có cảnh bịt miệng như thế. Cộng sản qua đó đã tự tố cáo bản chất đê tiện của mình, khó chuộc lại lỗi lầm này trước dư luận và lịch sử, nên sự sụp đổ của chế độ chẳng còn xa.

**4- Tha thiết kêu gọi** Liên Hiệp Quốc, Tòa thánh Vatican, các Chính Phủ và Quốc Hội thuộc mọi quốc gia dân chủ, các tổ chức tranh đấu cho nhân quyền, tiếp tục lên tiếng phản đối phiên tòa man rợ, kết án chế độ rùng rú và áp lực lên đảng CS độc tài, chỉ giao thiệp và buôn bán cùng Việt Nam với những điều kiện khát khe về nhân quyền dân chủ. Tha thiết kêu gọi chính quyền Hoa Kỳ đặt Việt Nam vào lại danh sách "Quốc gia cần lưu tâm đặc biệt về vấn đề tôn giáo", các chính đảng tại Mỹ, Úc, Âu châu ngăn chặn chính phủ nước mình hỗ trợ kinh tế, tài trợ quân sự cho Cộng sản Hà Nội, vì những viện trợ và vũ khí này đang trở thành các phương tiện được sử dụng để đàn áp những nhà đối kháng tại Việt Nam. Tha thiết kêu gọi đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước đoàn kết sau lưng các nhà đấu tranh nhân quyền, hỗ trợ mọi mặt cho phong trào dân chủ quốc nội, tưởng nhớ tới gia đình các tù nhân lương tâm đang chịu muôn vàn khó khăn gian khổ chỉ vì đại nghĩa. Tha thiết kêu gọi giới trí thức và giới tu hành là những vị có nhiều thuận lợi về kiến thức, uy tín, tài năng, điều kiện, quyền lực, phương tiện..., là những vị có sứ mệnh trở thành sĩ phu yêu nước và trạng sư cho lẽ phải, xin hãy lên tiếng về những vụ việc đàn áp hiện thời, và lãnh đạo nhân dân trong công cuộc đấu tranh cho một nước Việt Nam tự do, dân chủ, xứng với lòng ngưỡng vọng của quần chúng.

Nhân đây, Khối 8406 chúng tôi xin **nhiệt liệt chúc mừng Anh hùng Lý Tổng, một thành viên Liên minh Dân chủ Nhân quyền Việt Nam và là ủng hộ viên nhiệt tình của Khối 8406**, vừa được trả tự do sáng ngày 03-04-2007. Đây là một chiến thắng của đồng bào Việt Nam yêu chuộng tự do trên toàn thế giới. Khối 8406 chúng tôi cũng xin kính mời đồng bào Việt Nam và các Thân hữu quốc tế cử hành long trọng kỷ niệm **Đệ nhất chu niên Khối 8406 vào ngày 08 tháng 04 năm 2007** sắp tới cũng như cử hành thường xuyên **NGÀY DÂN CHỦ CHO VIỆT NAM - NGÀY TÒAN DÂN MẶC ÁO TRẮNG** mỗi 1 và 15 hàng tháng.

*Chúng tôi chân thành cảm ơn.*

*Đại diện lâm thời Khối 8406:*

**Đỗ Nam Hải, kỹ sư, Sài Gòn**

**Trần Anh Kim, cựu sq, Thái Bình.**

**Phan Văn Lợi, linh mục, Huế**

**CSVN đưa anh Trương Quốc Huy ra xử ngày 16-04-2007**

Từ Sài Gòn, hôm 11-4-2007, anh Trương Quốc Tuấn và chị Lisa Phạm đã gửi lên mạng lưới toàn cầu bản thông báo đến toàn thể đồng bào trong và ngoài nước, các cơ quan ngôn luận trên thế giới và tổ chức Ký Giả Không Biên Giới, cho biết vào ngày 16-4-2007 tới đây, tòa án CSVN sẽ đưa em anh là Trương Quốc Huy ra xét xử với tội danh "Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích nhà, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức công dân, theo quy định tại khoản 2 điều 258 Bộ luật Hình sự".

Qua thông báo này anh Tuấn nói (đại ý): "Tôi tố cáo chính quyền VN đã dùng mọi thủ đoạn để ép cung rồi đưa ra một bản cáo trạng bịa đặt vu khống để trừ dập em tôi là Trương Quốc Huy nhằm đàn áp, bỏ tù, tiêu diệt một tinh thần trẻ đầy nhiệt huyết, quyết tâm thúc đẩy nhân quyền và dân quyền cho VN. Tôi tuyên bố TQH không có tội. Bản thân tôi đã phải chịu 9 tháng tù đầy đầy tù nhục và oan ức chỉ vì tham gia các diễn đàn Paltalk.

"Những bản cung của 3 chúng tôi khi còn trong trại giam (19-10-2005 đến 07-07-2006) là không hợp pháp, vì lúc đó chúng tôi bị đe dọa tinh thần, bị bỏ đói, bị khủng bố, bị trừ dập. Tôi phản đối và phủ nhận những lời khai của tôi cũng như của em tôi trước cơ quan an ninh. Những bản cung đó có được là do sự ép buộc và dối trá mà cơ quan an ninh điều tra đã dùng để ghép tội em tôi..."

# LỜI KÊU GỌI TẮY CHAY BẦU CỬ 20-5-2007

**của  
60 Đoàn thể, Tổ chức trong và ngoài nước**

## CUỘC “BẦU-CỬ” GIAN-DÓI

Cách tiến hành “bầu-cử” Quốc-Hội vào ngày 20-5 sắp tới là một hành động xác xược của Đảng CSVN. Đảng này đang ngang nhiên đặt quyền lợi của họ lên trên quyền lợi của Tổ Quốc và dân tộc. Họ cũng đang ngang nhiên xoá bỏ quyền của người dân được chọn lựa người đại diện thực sự cho mình trong một cuộc bầu cử công bằng và tự do.

Quốc Hội không thể là một Quốc Hội thật sự của dân, do dân và vì dân, nếu Đảng CSVN vẫn tiếp tục “đăng cử dân bầu” như hiện nay.

Đảng này tự cho mình quyền dành 90% ghế cho đảng viên, và chỉ định đảng viên nào được vào danh sách ứng cử. Số 10% ghế còn lại thì nhà nước CSVN lại tự cho mình quyền chấp nhận ai, không chấp nhận ai ra ứng cử.

Thái độ phân dân chủ này được minh chứng rõ ràng qua lời tuyên bố của Nông Đức Mạnh, tổng bí thư Đảng CSVN, trong một buổi họp ngày 21-3 về “Bảo cáo công tác cả nhiệm kỳ khoá XI của QH”: “*Nhắc nhở QH khoá tới tuyệt đối không nên để trò chơi dân chủ lỏng vào QH, như vậy là rất nguy hiểm*”.

## HÃY TẮY CHAY VÀ BẮT HỢP TÁC

Vì những lý do trên, phong trào dân chủ trong nước kể cả Khối 8406 đã lên tiếng kêu gọi đồng bào trong nước bày tỏ sự phản đối cuộc “bầu cử” này. Hai trong số những cách để phản đối là tẩy chay, và bắt hợp tác:

- Tẩy chay không đi bầu,

- Bắt hợp tác bằng cách đi bầu nhưng gạch xoá lá phiếu, hoặc để phiếu trắng... và

- Gạch chéo lên các bích chương vận động bầu cử do nhà cầm quyền CSVN dán ở những nơi công cộng.

Để chuyển đạt lời kêu gọi nói trên, gần đây một số áp-phích và tờ rơi đã được tung ra nơi công cộng qua nhiều hình thức như: Áp-phích của Đảng Vì Dân dán tại Sài Gòn (trên trạm điện thoại công cộng trước cổng trường Đại Học Luật) và tại Hà Nội (trên cây đối diện Bưu điện). Hàng

trên là số “20-5 (bị gạch chéo)”, và ở dưới là hàng chữ “Đăng cử Dân bầu”

Những cách như trên mới chỉ là bước khởi đầu. Để lời kêu gọi tẩy chay và bắt hợp tác được loan truyền đến hàng trăm ngàn hoặc hàng triệu người, thì cần phải được dân chúng tiếp nối loan truyền rộng rãi hơn nữa.

Hiện nay, đã bắt đầu có cuộc tiếp nối loan truyền này, bằng cách viết trên tờ giấy bạc loại nhỏ (2.000đ và 5.000đ) số “20-5 (gạch chéo)” hoặc “20 chia 5 bằng 0”. Đây là cách loan truyền rất hữu hiệu, vì tiền là vật mau chóng luân lưu qua tay nhiều người, và người nhận thông điệp có thể dễ dàng chính mình tiếp tay bằng cách viết lên thêm nhiều tờ khác.

Việc truyền đạt thông điệp trên tờ giấy bạc là việc không cần xảy ra ở các quốc gia dân chủ. Nhưng ở Việt Nam, nhà nước Hà Nội dùng võ lực để tước đoạt quyền tự do báo chí của nhân dân. Do đó, chính họ đã ép dân phải dùng các phương tiện như trên để truyền đạt tư tưởng của mình.

## HÃY TRUYỀN ĐẠT ĐẾN MỌI NGƯỜI

Chúng tôi, những đoàn thể trong và ngoài nước, và những cộng đồng hải ngoại ký tên dưới đây:

1/ Kêu gọi đồng bào trong nước tẩy chay hoặc bắt hợp tác trong cuộc bầu cử này.

2/ Kêu gọi đồng bào trong nước tiếp tay truyền đạt thông điệp tẩy chay hoặc bắt hợp tác này bằng những cách như viết trên tờ giấy bạc, gọi điện thoại, gửi SMS đến điện thoại di động v.v...

3/ Kêu gọi người Việt hải ngoại truyền đạt đến thân nhân bạn hữu trong nước bằng điện thoại, thư từ, gửi SMS đến điện thoại di động, v.v...

Hôm nay là đúng 1 năm sau ngày Khối 8406 tuyên bố thành lập. Chúng tôi chọn ngày này để ký, là để bày tỏ sự ủng hộ đối với Khối 8406 và mọi người mọi tổ chức đang tranh đấu cho một nước VN dân chủ. Ký ngày hôm nay, chúng tôi cũng cùng chia sẻ với mọi người Việt sự uất hận trước hình ảnh ngày 30-3 tại một cái gọi là “phiên toà”, nhà cầm quyền Hà Nội đã

bị miệng LM Nguyễn Văn Lý, một khuôn mặt tiêu biểu của Khối 8406.

Ngày 8 tháng 4 năm 2007.

## ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ

Đại Việt Quốc Dân Đảng; Đảng Dân Chủ Nhân Dân; Đảng Thăng Tiến VN; Đảng Vì Dân; Hiệp Hội Dân Chủ Hiến Định Pháp Trị Đa Nguyên Úc Châu; Khối 8406 Quốc nội và Hải ngoại; Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền VN; Liên Minh Dân Chủ VN; Nghị Hội Toàn Quốc Người Việt tại Hoa Kỳ; Phong Trào Quốc Dân VN Hành Động; Tổ Chức Phục Hưng VN; Tổ Chức Quốc Tế Yểm Trợ Cao Trào Nhân Bản; Ủy Ban Yểm Trợ Dân Chủ VN; VN Canh Tân Cách Mạng Đảng; VN Cộng Hoà Foundation; VN Quốc Dân Đảng,

## ĐOÀN THỂ CHUYÊN BIỆT

Ca Đoàn Năng Mới; Câu Lạc Bộ Tuổi Trẻ Tranh Đấu Nhân Quyền; Diễn Đàn Dân Chủ Hóa VN vùng Hoa Thịnh Đốn; Đoàn Thanh Niên Hồn Việt; Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu Pennsylvania & New Jersey, HK; Hội Ái Hữu Cựu Tù Nhân Chính Trị & Tôn Giáo VN; Hội Cử Tri Việt Mỹ; Hội Cựu Chiến Binh VN Cộng Hòa Michigan, HK; Hội Cựu Quân Nhân QLVNCH Ontario, Canada; Hội Cựu SVSQ/TVB QGVN Pennsylvania New Jersey & New York, HK; Hội Khoa Học & Kỹ Thuật VN; Hội Quốc Tế Y Sĩ VN Tự Do; Hội Tù Nhân Chính Trị và Nạn Nhân CSVN tại Pháp; Khu Hội Tù Nhân Chính Trị vùng Hoa Thịnh Đốn; Liên Hội Chiến Sĩ VN Cộng Hòa DFW, TX, HK; Mạng Lưới Tuổi Trẻ Lên Đường VN; Phong Trào Hiến Chương 2000, Ontario, Canada; Phong Trào Hưng Ca; Phong Trào Giáo Dân VN Hải Ngoại; Phong Trào Quốc Dân Đòi Trả Tên Sài Gòn; Tập Thể Cựu Chiến Sĩ VN; Tập Thể Gia Đình Phật Tử Miền Quảng Đức; Tổng Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trường Võ Bị Quốc Gia VN; Trung Tâm Sinh Hoạt Cộng Đồng Thành Phố Saint Louis USA; Trung Tâm VN tại Hannover, Germany; Ủy Ban Bảo Vệ Người Lao Động VN; Ủy Ban Toàn Quốc Tẩy Chay Bầu Cử 20-5.

## ĐOÀN THỂ CỘNG ĐỒNG

Cộng Đồng Người Việt Tự Do Liên Bang Úc Châu; Liên Hội Người Việt Canada; Hiệp Hội Người Việt tại Nhật; Cộng Đồng VN Hoa Kỳ; Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Detroit, MI, HK; Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Đông Bắc Pennsylvania, HK; Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Allentown, Pennsylvania, HK; Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia ĐB Bethlehem Easton, Pennsylvania, HK;

Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Reading, Pennsylvania, HK; Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Lancaster PA & VPC, HK; Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Dallas và Vùng Phụ Cận, TX, HK; Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Fort Worth và Vùng Phụ Cận, TX, HK; Cộng Đồng VN Bắc California, CA, HK; Cộng Đồng VN Nam California, CA, HK; Cộng Đồng VN Oregon, HK; Cộng Đồng VN Tiểu Bang Florida, HK; Hiệp Hội Người Việt San Diego, CA, HK.

**Cập nhật ngày 13-04-2007**

**Dân biểu Hoa Kỳ Loretta Sanchez công du tới VN**

Bà dân biểu Loretta Sanchez, Hạ nghị sỹ đảng Dân chủ, đã có mặt trong đoàn Nghị sỹ Hoa Kỳ tới Hà Nội ngày 5-4-2007 để đàm phán với nhà cầm quyền CSVN về vấn đề Nhân Quyền vì VN nằm trong số các quốc gia vi phạm nghiêm trọng Nhân Quyền trên thế giới. Nắm bắt được tình hình, vẫn bản tính cố hữu độc tài, chuyên ngăn chặn các quyền tự do của công dân, tà quyền CS đã ra lệnh cho đám tay chân mật vụ triển khai toàn bộ lực lượng đặt chốt gác tại trước tư gia của mọi nhà bất đồng chính kiến đang đấu tranh dân chủ, nhân quyền. Nhà riêng của Ls Nguyễn Văn Đài, Ls Lê Thị Công Nhân, Bs Phạm Hồng Sơn, ông Lê Hồng Hà, ông Nguyễn Thanh Giang, ông Nguyễn Khắc Toàn, Ks Nguyễn Phương Anh, Vs Hoàng Tiến... đều bị mật vụ canh gác nhằm ngăn chặn họ tiếp xúc với bà L. Sanchez, nghĩa là biến tư gia của những vị này thành "nhà tù tại gia" ngay giữa thủ đô Hà Nội, giống như tình trạng đã diễn ra trong thời gian hội nghị APEC tháng 11-2006.

Theo chương trình, bà Sanchez dự định tổ chức một buổi gặp gỡ phụ nhân của những chiến sỹ dân chủ tại tư gia của ông đại sứ Hoa Kỳ Michael Marine. Thế nhưng bà Vũ Kim Khánh, vợ Ls Nguyễn Văn Đài đang bị CS giam cầm, thì nhận được giấy triệu tập đi làm việc vào đúng thời gian bà được mời tới dự bữa cơm tại nhà riêng của Đại sứ (17g ngày 5-4-2007). Bà từ chối đi làm việc thì mật vụ đã đến nhà riêng của bà để ngăn không cho bà đi gặp Đại sứ Hoa Kỳ. Bà Bùi Kim Ngân (vợ của Ks Nguyễn Vũ Bình) và bà Vũ Thủy Hà (vợ của Bs Phạm Hồng Sơn) đã bị khoảng 15 công an xông ra chặn giữ khi hai bà đến gặp nữ dân biểu Loretta Sanchez tại nhà riêng ông Đại sứ, khiến cho Đại sứ phải đích thân ra can thiệp. Mọi người phải đứng trao đổi ở ngay cổng vào khoảng chừng 10 phút, sau đó công an buộc bà Ngân và bà Hà phải trở về. Sự việc diễn ra vào lúc 5 giờ chiều ngày 5-4-2007.

# TÔN GIÁO

## VAI TRÒ TRỌNG YẾU TRONG CÔNG CUỘC giải trừ độc tài cộng sản Hà Nội hiện nay

.....Gs Lai Thế Hùng.....

Trước những trấn áp thô bạo, trắng trợn khủng bố, ép buộc Linh Mục Nguyễn Văn Lý phải rời khỏi Tòa Tổng Giám Mục Huế và đưa đi quản thúc tại xứ đạo Bến Củi; cũng như thẳng tay trấn lột và bắt giam luật sư Nguyễn Văn Đài, luật sư Lê Thị Công Nhân cùng một số thành viên Khối 8406, Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam, Đảng Thăng Tiến... của bạo quyền Cộng Sản Hà Nội (CSHN) từ ngày đầu xuân Đinh Hợi 2007. Rồi mới đây, ngày 15-3, khi một phái đoàn Sáng Hội Rafto Nhân Quyền, từ Na Uy đến Thanh Minh Thiền Viện ở Sài Gòn để thăm viếng Đại Lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo GHPGVN TN cũng bị bạo quyền trấn lột và bắt đi. Câu hỏi đặt ra: vào thời điểm này mà CSHN vẫn còn ngang nhiên xuân động với đầy mưu ma chước quỷ, bắt chấp áp lực của các nước phương Tây và dư luận thế giới,... Phải chăng, từ hàng giáo phẩm, giáo sỹ và tín đồ các tôn giáo vì quá thờ ơ, thiếu đoàn kết, không thực lực hay đã cầu hòa, thỏa hiệp và chấp nhận xin được sống an phận với kẻ thù ? Đó là lý do mà chúng ta thử tìm hiểu mối tương quan giữa dân tộc và tôn giáo qua quá trình lịch sử đấu tranh của dân tộc; cũng như thử bàn xét về nghĩa vụ của những con dân có niềm tin tôn giáo đối với sự trường tồn của tổ quốc và nhất là, trước đại nạn của quê hương, đất nước hiện nay.

Không ai phủ nhận được rằng, trong quá trình lịch sử đấu tranh của dân tộc, tôn giáo bao giờ cũng gắn liền với dòng sinh mệnh nổi trôi của đất nước như một thực thể bất khả phân. Tôn giáo còn thì dân tộc còn. Tổ quốc nguy vong thì tôn giáo

cũng rơi vào tình trạng khốn đốn. Biết bao tang thương đời đời, biết bao biến chuyển thăng trầm của tôn giáo đã cùng đồng hành với dân tộc tồn tại và phát triển, đã cùng toàn dân chia xẻ ngọt bùi và, cùng chung chịu cảnh khổ đau, vinh nhục, nổi trôi của đất nước.

Sự tương quan mật thiết, sự gắn bó keo sơn giữa tôn giáo và dân tộc là một thực tế, không một con dân yêu nước nào mà không cảm nhận với niềm tự hào; và nhất định không thể có một thế lực nào phủ nhận được. Cái thực tế hùng hồn, thiêng liêng và bất diệt đó chắc chắn sẽ trường tồn vĩnh cửu với núi sông và muôn thuở với con cháu quốc tổ Hùng Vương.

Dù được du nhập hay phát sinh từ lòng dân tộc, các tôn giáo chẳng những đã hun đúc tinh thần và tạo hoàn cảnh thuận lợi cho công cuộc phát huy các thuần phong mỹ tục mang nét đặc thù Việt tộc mà còn vun bồi, xây đắp thêm cho các truyền thống thiêng liêng và cao đẹp của nòi giống Tiên Rồng, càng được thăng hoa tiến triển, khiến cho nền đạo đức của dân tộc và lý tưởng quốc gia ngày một thêm rạng rỡ.

Quả thực, tôn giáo đã có những bước chân lịch sử vô cùng vĩ đại. Những bước chân thật dài, thật sâu đậm vào tổng thể sinh hoạt của quảng đại quần chúng Việt Nam. Nó biến thành thể chủ đạo trong đời sống tâm linh, tư tưởng và văn hóa của dân tộc. Tôn giáo còn là đường hướng, là kim chỉ nam của một nền giáo dục nhân bản, đặc biệt thiết thực cho mọi tầng lớp dân chúng trong việc tu tâm, dưỡng tính, trui rèn đạo đức và ý chí để trở thành những công dân xứng đáng của đất nước, cũng như ý thức được nghĩa

vụ của mình đối với quốc gia và dân tộc.

Đây là nguyên nhân căn bản, là nguồn động lực chính yếu giúp cho chúng ta, những người có niềm tin tôn giáo, có điều kiện nhận thức được trách nhiệm của mình trong giai đoạn bi thương cùng khốn của quê hương mà bạo quyền CS Hà Nội, đã gần hai phần ba thế kỷ qua, bằng mọi xảo thuật, mọi lừa đảo, phỉnh gạt, dối trá để phân hóa mọi thành phần dân tộc và độc quyền cai trị đất nước. Lẽ cố nhiên, bạo quyền CSHN còn chủ trương xóa bỏ mọi giá trị văn hóa, đạo đức và mọi truyền thống tốt đẹp từ ngàn xưa của tổ tiên, của cha ông nòi giống; cũng như bằng mọi thủ đoạn thâm độc, bạo quyền quyết hủy diệt cho bằng được niềm tin tôn giáo của mọi người. Hơn 65 năm thống trị, nửa nước rồi cả nước, CSHN đã nhận chìm dân tộc vào hố sâu của hận thù, mâu thuẫn, tệ đoan và nghèo đói. Cho nên, CSHN đương nhiên là kẻ thù tàn độc nhất của dân tộc ta hiện nay. Chắc chắn rằng sớm muộn thế nào, thì đồng bào trong nước và chúng ta đây, những người Việt tỵ nạn CS tại hải ngoại, cũng sẽ lật đổ được chế độ bạo tàn này bằng một cuộc đấu tranh toàn diện và triệt để. Nói một cách khác, bằng một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và xây dựng nhân bản.

Dựa vào hiện tình quốc nội cho chúng ta thấy rằng, chỉ có các lực lượng tôn giáo mới đủ niềm tin, sức mạnh và khả năng để hướng dẫn đồng bào trong công cuộc đấu tranh giải trừ được bạo quyền CSHN mà thôi.

Nói về các lực lượng tôn giáo trong nước, tuy không có tính đồng nhất như Kitô giáo ở Đông Âu, Hồi giáo ở Trung Đông, Ấn giáo ở Ấn Độ, hay Phật giáo ở Tây Tạng..., dân tộc ta có nhiều tôn giáo khác nhau : Phật Giáo, Công Giáo, Cao Đài, Hòa Hảo, Tin Lành, Lão Giáo và Khổng Giáo... Tuy vậy, nếu nhìn vào lịch sử cận đại của dân tộc, các tôn giáo đã góp phần thành công trong những cuộc tranh đấu chống thực dân, phong kiến, cường quyền, độc tài và ngay cả CS, cũng như tạo được sự đồng thuận hỗ trợ của toàn

dân. Do đó, công cuộc đấu tranh để giải trừ chế độ độc tài phi nhân CSHN hiện nay, các tôn giáo tại quốc nội chắc chắn sẽ đóng một vai trò trọng yếu để giành lại quyền sống, quyền làm người, quyền hưởng tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc của toàn dân mà bạo quyền đã tước đoạt. (Nếu như hàng giáo phẩm, các giáo sỹ và giáo dân Công Giáo Việt Nam trong và ngoài nước đồng tâm hiệp lực, kiên cường và dũng cảm cất lên tiếng nói đấu tranh cho quyền làm người; tự do tôn giáo, dân chủ, nhân quyền và hạnh phúc cùng tương lai dân tộc, như cố Tổng Giám Mục Nguyễn Kim Điền đã quyết liệt đòi hỏi CSHN ngay từ sau ngày 30-4-1975, ngày chúng chiếm đoạt miền Nam tự do bằng bạo lực; thì ít ra, vào thời điểm năm 2007 này, bạo quyền dù có xuẩn động, ngao ngược đến đâu đi chăng nữa, chúng cũng không thể ngang nhiên đập phá tượng Đức Mẹ Sầu Bi, tượng Chúa Giêsu ở núi Gò, thuộc giáo xứ Đồng Định, tỉnh Ninh Bình, và Linh mục Nguyễn Văn Lý cũng không thể bị bạo quyền công khai trấn áp và lôi đi tù trong Tòa Tổng Giám Mục Huế vào giữa ban ngày. Hy vọng rằng, hàng giáo phẩm, các giáo sỹ, các cộng đồng giáo dân Công Giáo quốc nội và hải ngoại sớm có thái độ trước nỗi bi thương, đau nhục này).

Phương thức đấu tranh chống bạo quyền CSHN phù hợp nhất đối với tình hình hiện nay tại quốc nội cũng như xu thế chung của quốc tế, là áp dụng nguyên tắc **bất bạo động** bằng những cuộc xuống đường rầm rộ cùng khắp và liên tục để đòi nhân quyền, dân quyền, chống sưu cao thuế nặng, chống tham ô quan lại, chống đàn áp tôn giáo... bằng các hình thức như biểu tình, tuyệt thực, đình công bãi thị, những đêm cầu nguyện ngoài trời v.v...

Cũng cần khẳng định rằng, hiện tình Việt Nam không cho phép chúng ta nghĩ đến việc sử dụng phương thức đấu tranh bằng bạo lực để chống lại bạo quyền CSHN. Vì không có một lực lượng quốc gia chống Cộng nào trong nước cũng như ngoài nước hiện nay có đủ sức

để đối đầu với bạo quyền bằng bạo lực. Thứ đến, tình hình bang giao quốc tế nhìn chung, không có một khuynh hướng nào cho thấy sẽ tán trợ cho một giải pháp chống lại CSHN bằng vũ trang, quân sự. Hơn thế nữa, tâm lý của đại đa số đồng bào quốc nội cho đến giờ này vẫn còn chán ghét chiến tranh, sợ hãi chết chóc, đau khổ và chia ly.

Trong khi đó, lại có một số người cho rằng sử dụng giải pháp **“hòa hợp hòa giải”** như là một phương thức đấu tranh ôn hòa để dần dần cải thiện CSHN trở thành một chính quyền đa nguyên đa đảng, biết tôn trọng dân chủ, tự do và nhân quyền. Lý luận này thực là **“không tưởng”**, bởi vì theo kinh nghiệm lịch sử Quốc Cộng, trừ phi có kế hoạch lừa đảo được phe quốc gia, CSHN không bao giờ chịu ngồi cùng bàn để nói chuyện **hòa hợp hòa giải** với tất cả lòng thành của chúng.

Cho nên, **áp dụng phương thức đấu tranh bất bạo động** chẳng những phù hợp với tình hình quốc nội hiện nay, mà còn phù hợp với bản chất ôn hòa, khoan dung, độ lượng của các tôn giáo, cũng như sẽ rất hữu hiệu đối với môi trường đấu tranh mà đại bộ phận nhân dân chỉ với hai bàn tay không, dám thách thức trước một tập đoàn độc tài đang nắm mọi quyền hành và bạo lực.

Lịch sử cận đại của thế giới đã cho chúng ta thấy rằng, phương thức đấu tranh bất bạo động đã được nhân dân Ấn Độ áp dụng thành công trong cuộc đấu tranh chống lại đế quốc Anh, nhân dân Phi Luật Tân chống lại nhà độc tài Marcos và, nhân dân các nước vùng Baltic, Đông Âu, Nga Sô, Trung Mỹ, Nam Mỹ, Phi Châu v.v... trong cuộc đấu tranh lật đổ các chế độ độc tài nơi đây vào những năm của thập niên 80.

Gần đây nhất, cuộc đấu tranh của nhân dân Ukraine, nhân dân Kurdistan đã thành công và lật đổ được cả hai chế độ độc tài này cũng bằng **đường lối đấu tranh bất bạo động**.

**Đấu tranh bất bạo động** có nghĩa là không dùng bạo lực để

đánh trả lại kẻ gây ra bạo lực, nhưng phải **hết sức kiên trì, nhẫn nại và triệt để**. Thánh Gandhi, cha đẻ đường lối đấu tranh bất bạo động của Ấn Độ cho rằng, người đấu tranh bất bạo động là người dũng cảm hơn cả. Tinh thần dũng cảm của người đấu tranh bất bạo động là vũ khí chính yếu sẽ đánh động được lương tâm của nhân loại, sẽ được sự cảm thông của trời đất, và sẽ khiến kẻ có vũ khí trong tay phải sợ hãi.

**Xử dụng phương thức đấu tranh bất bạo động** với bạo quyền CSHN hiện nay cũng đồng nghĩa với việc lấy chính nghĩa để thắng tà gian, lấy cái thiện thắng cái ác, lấy tình thương thắng hận thù, lấy ân báo oán, và lấy can đảm khuất phục sự hèn nhất.

Tuy nhiên, trước khi **phát động một cuộc đấu tranh bất bạo động, triệt để và toàn diện để chống lại bạo quyền CSHN**, các tôn giáo trong cũng như ngoài nước phải kiện toàn lại hàng ngũ, phối hợp hoạt động chặt chẽ, nhịp nhàng hỗ trợ nhau và quyết liệt chống lại mọi âm mưu nhằm lung đoạn các tôn giáo truyền thống của các tổ chức **“giáo hội quốc doanh”** do bạo quyền CSHN dàn dựng và đang được bọn tay sai hải ngoại cổ vũ. Tiếp đến, các tôn giáo cần tích cực trong việc thể hiện ý chí sống chung và hài hòa giữa các tôn giáo. Thực hiện những cuộc tiếp xúc cụ thể giữa các đại diện các tôn giáo để hóa giải những mâu thuẫn nếu có, và cùng thể hiện lập trường chung trong công cuộc giải cứu dân tộc ra khỏi bóng ma duy vật biện chứng CS. Ngoài ra, các tôn giáo cũng nên đóng vai trò tích cực trong việc nỗ lực kêu gọi các đoàn thể, đảng phái quốc gia chống Cộng nên sát nhập lại với nhau thành những lực lượng mạnh hơn và đông đảo hơn, hoặc phối hợp chặt chẽ với nhau để hỗ trợ cho đại cuộc phục quốc, phục Việt mà trong hai phần ba thế kỷ qua, dân tộc ta đã bị nhiễm độc và biến chất bởi chủ nghĩa CS với hơn 30 năm khổ đau vì chiến tranh, lòng người trở nên nghi kỵ, xem thường lẫn nhau và không còn đặt niềm tin của mình vào một sức mạnh trần thế nào. Vì thế, hiện nay tại quốc nội

niềm tin tôn giáo đã trở thành mảnh liệt đối với nhiều tầng lớp dân chúng. Chỉ có tiếng gọi của các tôn giáo mới hóa giải được mọi bất đồng trong lòng dân tộc và cũng chỉ có tiếng gọi của các tôn giáo mới tạo được sự đồng tâm hiệp lực của mọi thành phần con dân yêu nước, vùng lên đấu tranh giải trừ CS, quang phục quê hương.

Ngoài ra, các tôn giáo cũng còn là những căn cứ hậu phương vững chắc và trường kỳ cho cuộc đấu tranh chống bạo quyền CSHN về nhiều mặt : tài chánh, nhân lực, vật lực... vận động các giáo hội thuộc nhiều tôn giáo các nước phương Tây, các nhà lãnh đạo trên thế giới, nhân dân và chính phủ các nước yêu chuộng tự do, các tổ chức nhân quyền và các giới truyền thông cùng dư luận quốc tế, để hỗ trợ cho cuộc đấu tranh mà đồng bào tại quốc nội và chúng ta đây đang kiên tâm trì chí, một lòng theo đuổi.

Mặt khác, lực lượng các tôn giáo tại quốc nội hiện nhiên hiện nay, còn được coi là tuyến đầu của cuộc đấu tranh. Cho nên, các tôn giáo cần hoạch định những chương trình để củng cố, đào tạo và huấn luyện tu sĩ, cư sĩ, biến họ thành những nhân tố tích cực trong việc truyền bá đức tin, cũng như việc lãnh đạo quần chúng một khi thời cơ đến.

Song song với phong trào hướng về điều thiện chống lại cái ác, hướng về tự do dân chủ, nhân quyền nhân bản và phúc lợi người dân để chống lại độc tài CS vô thần, chống lại tham quan ô lại của tập đoàn thống trị CSHN mà đồng bào đang đứng mảnh, kiên cường vùng lên tranh đấu. Các tôn giáo tại quốc nội, cần phải tổ chức các chương trình cứu trợ xã hội, y tế và giáo dục một cách rộng lớn và qui mô, vừa để giúp cải thiện đời sống dân nghèo, vừa để dân chúng càng ngày càng nhận chân được đâu là điều thiện, đâu là cái ác, đâu là bạn và đâu là thù. Những chương trình như vậy rất có thể bị bạo quyền tìm cách ngăn cản, cấm đoán như trước đây bạo quyền đã từng cấm cản. Nhưng nếu các tôn giáo biết vận dụng mọi phương tiện và kiên trì, những chương trình này chắc chắn sẽ đến

được tới quần chúng. Chúng ta biết rằng hiện nay có những tổ chức phi chính phủ của quốc tế đang hoạt động tại Việt Nam để giúp đỡ phát triển đời sống dân nghèo ở nông thôn. Vì vậy, các tôn giáo cũng phải có những tổ chức từ thiện để giành quyền giúp đỡ những đồng bào nghèo của chúng ta. Nếu bạo quyền chống lại các việc làm tốt đẹp và có lợi cho những người nghèo khó mà các tôn giáo xả thân cứu trợ, thì càng làm cho đồng bào thêm căm phẫn bạo quyền.

Đồng ý rằng, công việc chuẩn bị để phát động cuộc **đấu tranh bất bạo động triệt để và liên tục**, càng chậm rãi và chu đáo thì cuộc đấu tranh càng đạt đến thành công hơn. Tuy nhiên, thời cơ cũng là một trong những yếu tố then chốt để dẫn đến thành công vậy. Cho nên các tôn giáo trong nước và tại hải ngoại, cần phải sẵn sàng nắm bắt thời cơ của cuộc đấu tranh, tuy đây cam go, nhưng lại vô cùng sáng ngời chính nghĩa dân tộc.

Chúng ta cũng cần nhấn mạnh rằng, vào những năm cuối của thập niên 70, khi bạo quyền CSHN đang ở tột điểm của sự hưng hân thì những cuộc đấu tranh bất bạo động của các tôn giáo và đồng bào quốc nội nếu có cũng sẽ trở nên vô hiệu, bởi vì bạo quyền sẽ thẳng tay đàn áp bằng mọi phương tiện vũ lực của chúng. Nhưng ở vào những năm cuối thập niên 80, những cuộc biểu tình bất bạo động đòi tự do, dân chủ và công lý của các dân tộc Đông Âu đã làm sụp đổ lần lượt các chế độ độc tài chuyên chính CS các nước nơi đây. Với tình hình trong nước hiện nay, không ai mà không nhận ra rằng: thực chất bạo quyền CSHN không còn là một khối đồng nhất, nguyên vẹn và vững chắc, mà nó đã bị nứt rạn thành nhiều mảnh, thành nhiều phe nhóm; nhất là vào những năm gần đây, nhiều cán binh cao cấp và ngay cả các giới trí thức đã dứt khoát rời bỏ hàng ngũ và chống lại bạo quyền ngày một nhiều ngay trong lòng của chế độ, điển hình, như : Giáo sư Trần Khuê, lý thuyết gia CS Hoàng Minh Chính, Bác sĩ Phạm Hồng Sơn, Tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang, Tiến sĩ Hà Sĩ Phu,



Nhà văn Hoàng Tiến, cựu Đại Tá CS Phạm Quế Dương, nhà báo Nguyễn Vũ Bình, cựu cán binh và cũng là nhà báo CS Nguyễn Khắc Toàn, nhà thơ Bùi Minh Quốc v.v... Các thành phần cán binh cấp trung và cấp dưới của Cộng đảng đang có những dấu hiệu bất trung và phản bội Đảng ngày một nhiều; nhất là tinh thần của hầu hết cán binh, bộ đội nay đã bị biến chất và đa số chỉ nghĩ đến quyền lợi cá nhân chứ chẳng còn nghĩ gì đến chủ nghĩa và bảo vệ chế độ. Cho nên, rất có thể những phần tử này sẽ là những nhân tố tích cực đứng về phía chính nghĩa tự do của dân tộc, cùng đồng bào chống lại tập đoàn thống trị, một khi thực sự có cuộc đấu tranh một mất một còn xảy ra giữa đại khối đồng bào và tập đoàn lãnh đạo CSHN.

Bạo quyền CSHN hiện nay tuy còn dựa vào Trung Cộng; nhưng thực tế đã từ lâu, chúng phải ngả theo chính sách ngoại giao mềm dẻo và uyển chuyển để tìm sự giúp đỡ và ủng hộ của các nước tự do Tây phương, đặc biệt là Hoa Kỳ và nhất là sau khi bạo quyền đã trở thành hội viên chính thức của các tổ chức: Liên Hiệp Đông Nam Á (ASEAN), Diễn Đàn Kinh Tế Á Châu Và Thái Bình Dương (APEC) và Tổ Chức Mậu Dịch Thế Giới (WTO). Do đó bạo quyền không thể nào hành động cứng rắn và bất chấp dư luận thế giới như chúng đã từng hành động vào những thập niên trước đây. Bạo quyền CSHN có thể bắt bớ, thù tiêu một số người đấu tranh, có thể đàn áp phong trào chống đối của đồng bào ở một vài nơi trong nước, nhưng chắc chắn bạo quyền không thể giữ vững được quyền hành bằng những sự đàn áp đẫm máu ở khắp các nơi một cách liên tiếp được.

Kinh nghiệm từ những cuộc đấu tranh của bác sĩ Nguyễn Đan Quế với Cao Trào Nhân Bản, của đồng bào Thái Bình, Xuân Lộc, Hưng Yên, Thanh Hóa, Đồng Nai... những đòi hỏi cho quyền làm người và tự do tôn giáo của Đại lão Tăng thống Thích Huyền Quang, Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ của GHPGVNTN, của cụ Lê Quang

Liên với khối tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo Thuần Tuý, của hai Mục sư Nguyễn Hồng Quang, Nguyễn Công Chính, của các Linh mục Nguyễn Văn Lý, Chân Tín, Nguyễn Hữu Giải, Phan Văn Lợi, của Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Giáo sư Nguyễn Chính Kết, Luật sư Nguyễn Văn Đài, Luật sư Lê Thị Công Nhân... với Khối 8406 và Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam... đã cho chúng ta thấy rõ là các phong trào đấu tranh không có sự phối hợp sâu rộng, toàn diện và nhịp nhàng, không có kế hoạch để giữ thế đấu tranh liên tục; nhất là sau khi một vài người lãnh đạo bị bắt thì phong trào trở nên chìm lắng.

Nhưng một khi các phong trào kể trên được phối hợp một cách chặt chẽ, nhịp nhàng để hỗ trợ cho nhau và, có sự chuẩn bị sâu rộng trong quần chúng trước khi nổ ra **một cuộc đấu tranh bằng mọi hình thức bất bạo động lan rộng trên cả nước và liên tục** thì chắc gì bạo quyền CSHN lại không cùng chung số phận như các chế độ độc tài CS tại Đông Âu ở vào thập niên trước đây, trong khi nội tình và các phe nhóm của bạo quyền, hiện đang giằng co giữa hai ngã đi, một là giữ vững chính sách cứng rắn, đu dây giữa các thế lực quốc tế để tiếp tục thống trị và hưởng đặc quyền đặc lợi; hai là phải từ bỏ chủ nghĩa Mác Lê độc tài và tiến đến dân chủ hóa đất nước.

Với những cao trào đang âm ỷ chờ ngày vùng lên đòi tự do tôn giáo, dân chủ, nhân quyền và hạnh phúc cho toàn dân của mọi thành phần dân tộc hiện nay trong nước, thì bất cứ một biến cố nào xảy ra tại quốc nội cũng có thể là mồi lửa cho những cuộc đấu tranh bất bạo động bùng lên. Chẳng hạn, ở một vài địa phương, đồng bào phát động những cuộc biểu tình chống tham ô quan lại, chống tước đoạt tài sản, đất đai và hà hiếp dân chúng của những công an, cán bộ CS địa phương. Các địa phương khác cũng tiếp tục làm như vậy, Và nếu có sự đàn áp của bạo quyền thì sẽ nhân cơ hội này phát động những cuộc biểu tình dưới nhiều hình thức qui mô hơn và đòi hỏi bạo quyền phải giải quyết

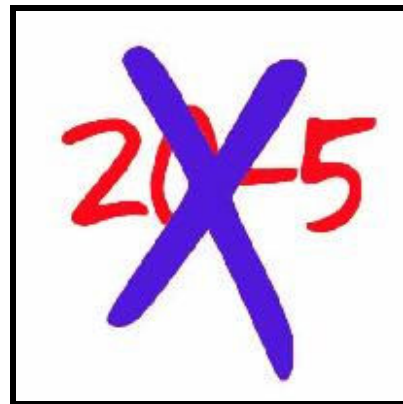
những việc to lớn hơn như chống đàn áp biểu tình, chống đàn áp tôn giáo, chống sưu cao thuế nặng, đòi tự do, dân chủ và đa nguyên, đa đảng... Phong trào đấu tranh phải lan rộng và được liên tục cho tới khi nào bạo quyền buộc phải lùi bước.

Nói tóm lại, với một cuộc đấu tranh bất bạo động được chuẩn bị chu đáo và được phát động một cách toàn diện, triệt để và liên tục bởi lực lượng các tôn giáo, chắc chắn công cuộc giải cứu dân tộc ra khỏi cơ chế độc tài CS sẽ đạt được thành công; cũng như sẽ khai thông được tất cả những đau thương, khổ hận mà đồng bào cả nước đang phải gánh chịu; đồng thời, mở ra một trang sử mới dựng người, dựng nước, xây tương lai cho một Việt Nam tự do, dân chủ, nhân bản và phú cường.

Hải ngoại ngày 24-3-2007.

**GS Lai Thế Hùng**

(Chủ tịch Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Âu Châu, Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành Trung Ương Phong Trào Đấu Tranh Đòi Tự Do Tôn Giáo, Dân Chủ, Nhân Quyền Và Toàn Vẹn Lãnh Thổ Cho Việt Nam, Tổng Thư Ký Ban Điều Hợp Trung Ương Ủy Ban Lâm Thời Người Việt Quốc Gia Hải Ngoại Yêm Trợ Những Tiếng Nói Đấu Tranh Quốc Nội).



**Đừng nghe những gì  
Cộng sản nói! Hãy nhìn  
những gì Cộng sản làm!  
Sông có thể cạn, núi có  
thể mòn, nhưng chân lý  
ấy không bao giờ thay đổi  
!!!**

# Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế

## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

-----làm tại Paris ngày 9-4-2007-----

**“Trước đợt đàn áp thẳng tay và tàn bạo các phong trào dân chủ hôm nay, đây là thời điểm Tổng thống Bush cần lên tiếng cho tự do tôn giáo, nhân quyền và dân chủ tại Việt Nam”, lời Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ nói với Phái đoàn Bộ Ngoại giao Hòa kỳ đến thăm ngài ở Saigon**

Ngày 9-4-2007. Cầm đầu Phái đoàn Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, ông Eric G. John, Thứ trưởng Ngoại giao đặc trách Đông Á và Thái Bình dương sự vụ, đến viếng thăm Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ tại Thanh Minh Thiền viện ở Saigon. Cùng đi với ông có ông Seth D. Winnick, Tổng Lãnh sự Hoa Kỳ tại Việt Nam và ba nhân viên Bộ. Cuộc trao đổi kéo dài hai tiếng đồng hồ, từ 8 giờ 20 đến 10 giờ 20 sáng thứ hai 9.4.2007.

Qua cuộc điện đàm với ông Võ Văn Ái sau đó, Hòa thượng cho biết hai bên trao đổi thẳng thắn trong một cuộc gặp gỡ thân tình, cởi mở.

Hiện tại Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế chưa được phép tiết lộ nội dung và chi tiết cuộc gặp gỡ. Tuy nhiên chúng tôi có thể trình bày sơ lược những kỳ vọng và bức xúc của các nhà lãnh đạo tôn giáo và giới bất đồng chính kiến mà Hòa thượng Thích Quảng Độ đạo đạt với Phái đoàn Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ. Nhân dịp gặp gỡ, Thứ trưởng Eric G. John cũng thông báo cho Hòa thượng biết rằng sắp tới đây sẽ có cuộc gặp gỡ đối thoại nhân quyền ở cấp cao giữa Hoa Kỳ và Việt Nam tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn.

Mở đầu, Hòa thượng nói rằng : **“Tôi không là nhà chính trị mà chỉ là một Tăng sĩ. Là Tăng sĩ chúng tôi phải theo lời Phật dạy để nói lên sự thật. Vậy có chi không vừa ý xin các ngài thể tất cho”**. Rồi Hòa thượng nhắc tới sự xúc động sâu xa của người dân Việt khi được nghe lời Tổng thống George W. Bush tuyên bố trong bài Diễn văn nhậm chức nhiệm kỳ hai hồi tháng giêng 2005. Tổng thống nói rằng : **“Bất cứ ai sống dưới ách bạo quyền và đang tuyệt vọng, hãy nhớ rằng Hoa Kỳ không quên các bạn đang bị đàn áp cũng như không tha thứ kẻ đàn áp. Hoa**

**Kỳ đứng bên cạnh các bạn, khi các bạn tranh thủ cho tự do”**.

Nhưng niềm hy vọng của chúng tôi đã tiêu tan tại Thượng đỉnh APEC vào tháng 11-2006, khi Tổng thống Hoa Kỳ đến Hà Nội mà chẳng cất lên một lời ủng hộ nào cho dân chủ và nhân quyền. **“Tôi nghĩ rằng, những ai đang sống dưới ách bạo quyền, không riêng gì ở Việt Nam mà ngay tại Bắc Hàn, Miến Điện hay bất cứ đâu đều chia sẻ nỗi thất vọng đó đối với Hoa Kỳ”**.

Hòa thượng cho biết trong năm qua, nhà cầm quyền Hà Nội để yên cho một số tiếng nói đòi hỏi dân chủ được cất lên. Nhưng sự kiện dương đông kích tây này chỉ nhắm đạt cho được những mục tiêu, như rút tên Việt Nam ra khỏi danh sách các quốc gia đàn áp tôn giáo cần đặc biệt quan tâm (CPC), gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới và hưởng quy chế quan hệ thương mại bình thường vĩnh viễn (PNTR) với Hoa Kỳ. Khi đạt xong ba mục tiêu ấy, nhà cầm quyền Cộng sản liền đàn áp kịch liệt để dập tắt vĩnh viễn các tiếng nói dân chủ tại Việt Nam. Vì vậy, Hoa Kỳ không thể tự thủ bàng quan để cho Hà Nội mặc tình thao túng mà chẳng e sợ một sự trừng phạt nào.

**“Trước đợt đàn áp thẳng tay và tàn bạo các phong trào dân chủ hôm nay, đây là thời điểm Tổng thống Bush cần lên tiếng cho tự do tôn giáo, nhân quyền và dân chủ tại Việt Nam”**. Hòa thượng cũng kêu gọi Quốc hội Hoa Kỳ thông qua những biện pháp hậu thuẫn tiến trình dân chủ hóa Việt Nam. Hoa Kỳ cần đặt điều kiện nhân quyền trong tương quan kinh tế, sử dụng giao thương và viện trợ như sức mạnh đòn bẩy để áp lực Hà Nội tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế.

Hòa thượng Thích Quảng Độ xác nhận rằng, sự thay đổi gần đây trong sách lược của Hoa Kỳ cũng cố niềm tin của Hòa thượng là vận mệnh dân tộc nằm trong tay dân Việt. Dân chủ không là món quà từ nước ngoài đưa tới. Tiến trình dân chủ thúc đẩy từ bên trong, do quyết tâm của những nhà dân chủ, các cộng đồng tôn giáo và những nhà đấu tranh cho nhân quyền thuộc mọi tầng lớp hướng dẫn.

Tuy nhiên Hòa thượng nói rằng, sự hậu thuẫn của cộng đồng thế giới, đặc biệt của Hoa Kỳ, cực kỳ cần thiết nhằm ngăn chặn Hà Nội thẳng tay đàn áp các tiếng nói đòi hỏi cải cách dân chủ. Như tại các trận đấu, tiếng cổ vũ tinh thần của khán giả rất cần thiết.

Hòa thượng cũng gạt bỏ luận điểm cho rằng nội bộ Đảng Cộng sản tranh chấp giữa hai tầng lớp lãnh đạo một bên là “phe bảo thủ” (thân Trung quốc), bên kia là “phe cải cách” (thân Mỹ). Đây chỉ là màn khói ảo hóa nhằm đánh lừa dư luận quốc tế mà thôi. Hãy nhìn lời tuyên bố của tân thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng thuộc phe gọi là “cải cách”, nhưng ông lại bác bỏ tự do báo chí và không chấp nhận nền báo chí tư nhân và độc lập.

Hòa thượng Thích Quảng Độ đưa ra nhận xét với Phái đoàn Hoa Kỳ rằng, trong suốt thời gian nhà cầm quyền Hà Nội tỏ ra khoan dung với một số nhà hoạt động dân chủ, là vì Hà Nội đeo đuổi mục tiêu chính trị của họ chứ không là thay đổi chính trị. Vì cùng thời gian ấy, họ vẫn tiếp tục một cách có hệ thống cuộc đàn áp tàn nhẫn đối với Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Hòa thượng kể những đợt sách nhiễu, đe dọa, tấn công, giám sát và theo dõi các thành viên trong 20 Ban Đại diện của Giáo hội. Các Ban Đại diện này được thành lập để giúp đỡ dân nghèo tại các tỉnh miền Trung và miền Nam. Những cuộc giam giữ tùy tiện, quản chế không thông qua một cuộc xét xử hợp pháp nào, như trường hợp Đức Tăng thống Thích Huyền Quang và bản thân Hòa thượng. Hòa thượng xác nhận : **“Đức Tăng thống và tôi là những tù nhân bị giam giữ ngay nơi chùa viện của chúng tôi, chúng tôi mất hết tự do và mọi quyền con người”**. Hòa thượng cho biết chính sách đàn áp tôn giáo như thế không nhắm riêng Giáo hội chúng tôi, mà còn bao gồm tất cả mọi tôn giáo không được thừa nhận, như đồng bào Thượng Tây nguyên theo đạo Tin Lành, Giáo hội Tin Lành Mennonite và Giáo hội Hòa Hảo cũng lâm cảnh tương tự.

Tuy nhiên, Hòa thượng lạc quan nói với Phái đoàn Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ rằng : **“Đạo Phật dạy cho chúng tôi mọi sự đều vô thường. Không có gì biệt lập mà tồn tại vĩnh viễn. Chế độ Cộng sản Việt Nam cũng không thoát khỏi quy luật tự nhiên của lẽ vô thường này. Rồi sẽ một ngày, tự do và dân chủ nảy nở trên quê hương Việt Nam”**.



Thông báo số 2024 của Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo Thuần Túy Hải Ngoại cho biết, CSVN bao vây, ngăn cấm Tín đồ PGHH Thuần Túy tổ chức Đại lễ 25-2 âm lịch kỷ niệm 60 năm Đức Huỳnh Giáo Chủ bị CSVN ám hại như sau:

Sau khi cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam 30-04-1975, CSVN đã có chủ trương tiêu diệt Đạo PGHH và ngăn cấm tín đồ PGHH tổ chức các ngày Lễ Đạo truyền thống, đặc biệt là ngày 25-2 âm lịch, ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ bị CSVN ám hại. Tuy nhiên với tấm lòng Trọng Đạo, Kính Thầy, người tín đồ PGHH Thuần Túy bất tuân lệnh cấm, bất chấp hiểm nguy bị đánh đập, tù đầy... vẫn cương quyết tổ chức Đại Lễ kỷ niệm ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ bị CSVN ám hại.

31 năm qua đã có nhiều tín đồ PGHH Thuần Túy đã bị CSVN đánh đập, tù đầy vì cưỡng lệnh bọn chúng tổ chức các ngày Lễ Đạo truyền thống, đặc biệt là ngày 25-2 âm lịch. Hiện tại PGHH Thuần Túy có 12 người bị cầm tù, 02 người bị biệt giam, 06 người bị cưỡng bách quản chế vì tranh đấu Đòi Tự Do Tôn Giáo.

Thứ Năm 12-04-2007, nhằm ngày 25-2 âm lịch, đúng 60 năm Đức Huỳnh Giáo Chủ bị CSVN ám hại (25-2 Đinh Hợi nhằm ngày 16-04-1947-25-2 Đinh Hợi nhằm ngày 12-04-2007), người tín đồ PGHH Thuần Túy vẫn bất chấp hiểm nguy, tù tội vẫn cương quyết tổ chức Đại Lễ 25-2 âm lịch đúng ngày 12-04-2007.

Nguồn tin nhận được từ Việt Nam vào lúc 5g30 ngày Thứ Hai 09-04-2007 (giờ ngày Hoa Thịnh Đốn) cho biết Thứ Bảy 07-04-2007 (ngày VN), CSVN đã họp tổ, răn đe, ngăn cấm tín đồ PGHH tổ chức Đại Lễ 25-2 âm lịch, ai cưỡng lệnh sẽ bị trừng phạt về tội chống lệnh nhà nước, phá rối trị an.

Chủ Nhật 08-04 (ngày VN) nhà của quý ông: Trương Văn Đức, xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; Hà Văn Duy Hồ, xã Nhơn Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; Nguyễn Văn Thành, Nguyễn Văn Thứ, xã Phú Thuận, huyện

# GIÁO HỘI PHẬT GIÁO HÒA HẢO THUẦN TÚY

## TỔ CÁO CỘNG SẢN VN

### vây nhà Tu sĩ, cấm Lễ ngày Giáo Chủ bị hại

#### Thông báo số 2024 ngày 09-04-2007

Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Nguyễn Văn Lệ, xã Hưng Nhơn, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; Trần Nguyên Huân, xã Mỹ Hòa Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã bị công an, đóng chốt, bao vây, với nhiều lời hăm dọa. Qua điện đàm, quý vị này cho biết dù

gặp muôn ngàn khó khăn, nguy hiểm nhưng quý vị vẫn cương quyết tổ chức Đại Lễ 25-2 Âm Lịch, kỷ niệm 60 năm ngày Đức Huỳnh Giáo Chủ bị CSVN ám hại đúng ngày 25-2 âm lịch nhằm 12-04-2007.

Thứ Hai 09-04-2007 lúc 5g30  
NGUYỄN VĂN CỘI

**Quốc hội Cộng sản phường nô bộc!  
Hai mươi tháng năm quyết chẳng bâu!**

**"ĐẢ ĐẢO ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM!"**

Lời CHA LÝ thét gào vang vọng  
Khắp không gian xúc động lòng dân  
Ghê thay bè lũ vô thần  
Xem thường xương máu nhân dân đọa đày  
Thương Cha Lý tháng ngày tù ngục  
Bao năm rồi hùng dũng hiện ngang  
Xem thường Toà án SÓI LANG  
Bất chấp luật pháp làm càng ra oai  
Cha chẳng sợ khôn ngoan hết mực  
Trước quan toà ra sức tung hoành  
Nhục thay bè lũ gian manh  
Lấy tay bị.t miệng Cha đành phải im  
Cha ngưng nói máu tim sôi sục  
Thân xác này ngã gục chẳng sao  
Làm quà dâng hiến đồng bào  
Tự do, dân chủ, nhân quyền đổi trao  
Xin Cha hãy cất cao tiếng nói  
Dùng tim óc soi sáng bạo quyền  
Chúng con hải ngoại liên miên  
Theo Cha nổi gót chính quyền phải tan  
Lửa Diên Hồng tràn lan quốc nội  
Khắp muôn nơi hải ngoại bùng lên  
Cha ơi khỏe mạnh trí bền  
Thề không khuất phục bạo quyền lưu manh  
Gương anh dũng đấu tranh bất khuất  
Chúng con nguyện nhất quyết noi theo  
Dẹp tan hết bọn hùm beo  
Là ngày chiến thắng nguyện theo đến cùng.

**Ly Hương**

# PHIÊN TÒA man rợ, ô nhục

Vân Việt Hà



Ngày 30-03-2007, cả thế giới sững sờ khi chứng kiến một phiên tòa có một không hai trong lịch sử văn minh của nhân loại, đó là phiên tòa bịt miệng của tòa án nhân dân của Cộng hòa XHCN Việt nam, xảy ra tại Huế.

Nhìn tấm hình mà phóng viên ngoại quốc chụp được trong phiên tòa, Lm. Nguyễn văn Lý, người đã và đang sả thân đấu tranh cho dân chủ, nhân quyền cho đại đa số con dân nước Việt, thấp cổ bé họng trước một lực lượng công an (CA) trị hùng hậu của đảng CSVN, đang bị còng tay trước vòng móng ngựa, bị kiềm chế bởi hai CA sắc phục, lại bị một tên CA thường phục bịt miệng với hai bàn tay vạm vỡ, sẵn chắc, cuộn cuộn bấp thịt, đang ngược mắt nhìn lên viên quan tòa như để chờ lệnh, hẳn như muốn ăn tươi, nuốt sống Lm. Lý khi có lệnh, thì mọi người, không ai có thể kiềm lòng, mà tự hỏi: đây là tòa án nhân dân của nhà nước XHCN Việt nam, nơi mà đảng CSVN vẫn thường rêu rao là “đỉnh cao của trí tuệ loài người” hay sao?

Phải chăng luật pháp mà đảng CSVN áp đặt ra cho dân Việt, có cái điều khoản là CA có quyền bịt miệng người bị cáo trước tòa án, nếu bị can phản biện lại những điều phi lý từ quan tòa hay sao? Nếu có điều khoản ấy, thì điều khoản ấy là số mấy? Ban hành ngày tháng nào? Ai ký? Đã được người dân Việt đồng ý qua bất cứ một cuộc trưng cầu dân ý hay chưa?

Còn bằng không thì, tại sao ông Nguyễn Minh Triết, chủ tịch; ông Nguyễn Tấn Dũng, thủ tướng CSVN, lại không bắt nốt ngay tên CA Nguyễn Minh Tân, kẻ đã bịt miệng Lm. NVL ngay giữa công đường. Bởi vì, hành động của CA Tân đã vi phạm luật pháp của chính

các ông áp đặt ra, và đó là một hành động bỉ ổi, trắng trợn, man rợ của rừng rú, vi phạm thô bạo đến nhân quyền của Lm. Lý, điều đã được nêu rõ trong Hiến chương nhân quyền Quốc tế, mà nhà nước CSVN đã ký kết. Hay chính các ông và nhà nước CSVN đang ngồi xôm trên luật pháp mà do chính đảng CSVN của các ông, áp đặt ra, bắt buộc dân chúng thấp cổ bé họng phải tuân thủ, để bảo vệ quyền lợi của bè đảng. Hoặc giả, nay mai, để gỡ thể diện cho ĐCSVN, các ông đưa ra một cái tin vịt là đã kiểm điểm, khiển trách tên CA Tân, để nguy hiểm cho sự bao che, đồng lõa với hành động côn đồ, man rợ của hắn. Vậy thì cái thứ luật pháp ấy có khác gì cái nội quy của một đám thô phỉ chuyên đi cướp của, hiếp người có thể. Cái NNVN hiện nay, hành động có khác gì một đám sơn tặc, đứng đầu là Bộ chính trị ĐCSVN, lãnh đạo cái phường cướp ngày nhà nước CSVN, thông qua một mở luật lệ rừng rú theo kiểu “thuần tao thì sống, mà nghịch tao thì chết”, không cần biết phải quấy, đúng sai gì cả. Cứ thử điểm lại những gì đảng CSVN đã làm từ khi cướp chính quyền từ chính phủ Trần Trọng Kim, năm 1945 đến nay xem, sự so sánh đảng CSVN với đám sơn tặc có quá đáng hay không?

Rõ ràng là không. Từ vụ cải cách ruộng đất ở miền Bắc, đảng CSVN viện cớ chia đất cho dân nghèo ở miền Bắc. Đảng CSVN đã tịch thu hầu hết tài sản ruộng, vườn, nhà cửa của các địa chủ, phú nông chia cho thành phần theo CS là chính, còn dân nghèo vẫn là dân nghèo, ruộng cũng chẳng có, mà vườn cũng không. Rồi đến vụ đánh tư sản mại bán sau 1975, tất cả tài sản của những chủ nhân các cơ sở công thương, ruộng, vườn, nhà cửa cũng bị tịch thu (nói cách khác là bị cướp

đoạt giữa ban ngày) để chia chác nhau, chứ dân nghèo có ai được hưởng một chút nào đâu, một bằng chứng mà người dân từ Bắc chí Nam đều chứng kiến, đảng CSVN không thể phản biện được điều này.

Tất cả ruộng, vườn, nhà cửa này là gia tài của bao đời làm việc, buôn bán khó nhọc của các gia chủ, mà gây dựng nên, ấy vậy mà CSVN cố tình tiếm đoạt qua tịch thu, quốc hữu hoá, để chia chác nhau. Đã vậy, CSVN còn chụp mũ chủ nhân của nó là bóc lột dân chúng mà có. Vậy thì tại sao ngày nay, đảng viên và đảng CSVN lại theo đuôi và bắt trước địa chủ, tư bản trước kia làm kinh tế, khai thác và bóc lột sức lao động của dân nghèo một cách trá trở và trắng trợn vậy?

Nếu không do cướp của, hiếp người và bóc lột sức lao động của người dân một cách trá trở và trắng trợn giữa thanh thiên, bạch nhật, thì ở đâu mà các cán bộ CSVN có nhà, có biệt thự, có trang trại, có cơ sở sản xuất công nghiệp, có tiền để cờ bạc, cá độ cả bạc triệu Mỹ kim, rượu trà, đi điếm... chỉ trong vòng có mấy chục năm nay, khi mà hầu hết họ đều xuất thân từ bần cố nông (nghĩa là: vô sản, nghèo mạt rệp) mà lên.

Tấm hình tên CA Tân bịt miệng Lm. NVL trước công đường là một bằng chứng hùng hồn nhất để vạch trần cái chế độ phi nhân, vô luân, vô pháp của nhà nước CSVN hiện nay dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của ĐCSVN. Một đảng chính trị phi dân tộc, độc tài, độc đoán đang tước đoạt mọi quyền hạn tối thiểu của đại đa số con dân Việt. Ngay trước công chúng, tên CA này còn dám ngang nhiên hành động cách man rợ như vậy, thử hỏi trong bóng tối với đội ngũ CA trị hiện nay, đảng CSVN đã và đang gây ra biết bao nhiêu những vụ thủ tiêu, triệt hạ, bắt bớ, hành hạ và tù đầy đối với những con dân Việt suốt 60 năm qua?

Những người con yêu quý của dân Việt là nạn nhân của chính sách độc tài, toàn trị, sát máu CSVN, không ai khác đó là những người thiết tha yêu nước, thương nòi giống Việt, nhưng không chấp nhận du nhập chủ nghĩa CS vào VN. Một

thứ chủ thuyết mà nhân loại đã và đang cự tuyệt, nó đã bị tiêu diệt và tan dã ngay trên cái nôi của nó tại Nga-xô, và nó đã bị quốc hội Âu châu ra nghị quyết 1481 kết luận một cách rõ ràng : Chế độ CS và di sản của nó là một tội đồ của nhân loại. Ấy thế mà, ĐCSVN vì muốn giữ cái quyền độc tài chính trị và quyền lợi của bè đảng, đến giờ này vẫn còn tung hô giương cao ngọn cờ CSCN và nhất quyết bám theo cái đuôi định hướng XHCN, bất chấp nhu cầu đòi hỏi để phát triển, canh tân xứ sở trong giai đoạn hiện.

Đảng CSVN luôn luôn lập luận rằng tại VN không có tù nhân chính trị mà chỉ có tù nhân hình sự để lường gạt lương tri thế giới nhân loại. Trên thực tế, CSVN đã lươn lẹo qua bộ luật rừng rú hình sự của chúng áp đặt ra bao gồm tất cả những tội danh chính trị thành tội danh hình sự. Ngay như điều 88 của bộ luật hình sự mà chúng đem ra để kết tội Lm. Lý trong phiên tòa man rợ ngày 30-03 vừa qua, thì nội dung của nó đã hàm chứa và định nghĩa rõ ràng là những hành động chính trị nhưng lại bị gán ghép là tội hình sự. Thật là một trong những hành động bỉ ổi, trá trờ trắng trợn của ĐCSVN, đối với đại đa số con dân Việt, và cũng hành vi coi thường sống sượng cộng đồng nhân loại thế giới. Đảng CSVN sẽ phải trả một cái giá nhất định cho những hành động bỉ ổi trá trờ trắng trợn này.

Cho dù có gian manh thủ đoạn và trá trờ đến đâu, thì đảng CSVN cũng không lường gạt được lương tâm nhân loại trên toàn thế giới và quốc dân Việt. Đảng CSVN hãy tự mở mắt ra để thấy sự phản ứng của cộng đồng thế giới, nhất là cộng đồng người Việt hải ngoại trong suốt một tuần lễ qua, trước hành động của CA CSVN trong phiên tòa man rợ, rừng rú kiểu Kangaroo này, nó không phải chỉ là một vết nhơ, một nỗi ô nhục cho đảng CSVN, mà còn là điều xấu hổ cho cả dân Việt : Tại sao còn tiếp tục sống trong hèn hạ để cho đám đầu trâu, mặt ngựa ĐCSVN tiếp tục đày đọa quốc dân tới tận cùng địa ngục trần gian, trong thế giới văn minh của nhân loại ngày nay. ◆◆◆◆◆



# PHIÊN TÒA bịt miệng

**Ngô Nhân Dụng++++**

Trong chuyến đi thăm Nhật Bản, mọi người hay được nghe anh Đỗ Thông Minh nhắc đến thời cụ Phan Bội Châu đến nước Nhật yêu cầu nhân sĩ nước họ giúp người Việt Nam phục quốc. Không biết tiếng Nhật, không quen phong tục Nhật, lợi khí duy nhất của cụ Phan là dùng cây bút, cụ viết bằng chữ Hán mà giới người có học ở Á Đông thời đó ai cũng biết. Khi ở Trung Hoa cũng vậy, cụ Phan đã chinh phục được sự ủng hộ của giới trí thức cách mạng Trung Quốc bằng những bài báo, cuốn sách kể nỗi thống khổ và tinh thần ái quốc quật cường của người Việt Nam.

Năm 1923, khi Phan Bội Châu viết những lời tố cáo chế độ thực dân Pháp ở Việt Nam, cụ đã liệt kê những điều luật của đế quốc ngăn cấm người dân Việt. Triết gia Hồ Thích, viết đề tựa cuốn "Thiên Hồ, Đế Hồ" của Phan Thị Hán (một bút hiệu của cụ Sào Nam) đã phải kết án chế độ thực dân Pháp là "một sự sỉ nhục lớn trong lịch sử nhân loại". Hồ Thích đã nhắc lại khi ông học lịch sử về chính sách bạo ngược của Tần Thủy Hoàng, nhớ có câu là dưới chế độ đó: "Kẻ nào thì thăm với nhau về Thi, Thư (hai kinh của Khổng Giáo) thì bị bêu xác giữa chợ". Ông nghe thì có ý không tin hẳn. "Ngờ đâu trong điều 67 của Hình Luật An Nam do người Pháp ở thế kỷ 20 đặt ra, tôi tìm được câu này: 'Hai người trở lên bàn bạc với nhau, thì gọi đó là âm mưu'..." Hồ Thích lúc đó mới tin chế độ bạo ngược đời nhà Tần là có thật!

Trong cuốn sách trên, Phan Bội Châu cáo giác thêm nhiều điều ngăn cấm khác. Như điều luật 102, "Những nhóm người từ 20 người trở lên tụ họp nhau hàng ngày hay có định kỳ,... nếu không được chính phủ bảo hộ cho phép... đều bị cấm ngặt." Cụ Phan tố cáo: "Các hội về tôn giáo, văn học, chính trị cũng phải xin phép quan trên, nhưng họ không nói rõ trường hợp nào thì

được quan trên cho phép. Như thế là cấm tất cả." Một lời tố cáo khác, điều 115: "Báo ra hàng ngày, báo ra có hạn kỳ, nếu không được chính phủ bảo hộ cho phép thì cấm tất cả." Hoặc điều 118: "Không được quan tình cho phép mà tự ý mở hội diễn thuyết thì người đến dự phải phạt giam từ 2 ngày đến một tháng, và phạt tiền..."

Đầu thế kỷ trước, Hồ Thích đọc Phan Bội Châu biết được chính sách thực dân Pháp ở nước Việt Nam thì ông nhớ lại chế độ tàn bạo thời Tần Thủy Hoàng. Ngày nay, chúng ta lại chợt nhớ đến bản án mà cụ Phan kết tội thực dân Pháp, nhân dịp đọc tin tức, coi hình ảnh đang diễn ra ở phiên tòa xử Linh Mục Nguyễn Văn Lý.

Ít khi có một bản tin từ trong nước Việt Nam phát đi lại được cả thế giới loan báo, truyền bá và gây sôi nổi như vậy. Đó là tin phiên tòa xử cha Nguyễn Văn Lý ngày 30-3-2007, trong tuần trước. Báo Le Monde, tuần báo L'Express ở Pháp, các nhật báo New York Times, Wall Treet Journal, tuần báo Time ở Mỹ đều loan tin. Các đài vô tuyến truyền hình ở Anh, Pháp đều chiếu cảnh phiên tòa, với hình ảnh một viên công an mặc thường phục đưa bàn tay hộ pháp ra bịt miệng Linh Mục Nguyễn Văn Lý ngồi trong vành móng ngựa, ngay lúc ông vừa mở miệng ra!

Một bức hình có thể diễn tả hùng hồn bằng hàng vạn lời nói. Một đoạn phim video chiếu cảnh cha Lý bị bịt miệng ngay giữa tòa có giá trị bằng hàng vạn tâm hình. Không có lời tố giác chế độ cộng sản nào hùng hồn như vậy! Một ông linh mục đã bị còng tay ngồi giữa hai viên công an đồng phục mà trước phiên tòa xử mình, mà vẫn không được mở miệng nói. Chính phủ cộng sản cần thận đặt thêm một viên công an thường phục với bàn tay to lớn đứng kèm sau ông linh mục, sẵn sàng đưa tay

bịt miệng ông bất cứ lúc nào. Năm 1930, Nguyễn Thái Học và các đồng chí trước khi lên máy chém còn được hô lớn “Việt Nam muôn năm!” Đến Nguyễn Văn Trỗi trước khi bị bắn còn được phép hô khẩu hiệu hoan hô Hồ Chí Minh. Nếu như Nguyễn Văn Trỗi không chết, ngày nay chắc anh sẽ biết rõ chế độ tàn bạo do Hồ Chí Minh dựng lên đã cướp đoạt tự do và đàn áp con người VN như thế nào. So với chế độ Bạo Tàn hơn hai ngàn năm trước, chế độ Bạo Hồ ngày nay còn tinh vi và tàn nhẫn hơn nhiều. Bức hình bịt miệng cha Lý này sẽ đi vào lịch sử, mỗi khi loài người ghi chép lại về ngày tàn của những chế độ cộng sản cuối cùng trên thế giới. Có người đã ví giống như tấm hình anh thanh niên người Trung Hoa đứng cản đường trước đoàn xe tăng đang tiến vào quảng trường Thiên An Môn, Tháng 6-1989.

Khi các báo và các đài ghi nhận và chiếu hình ảnh một công an của chế độ bịt miệng Lm Nguyễn Văn Lý cho cả thế giới coi, chắc nhiều người cũng như Hồ Thích ngày xưa, cảm thấy đó “là một sự sỉ nhục lớn trong lịch sử nhân loại” trong thế kỷ 21 này. Nhật báo Wall Street ở New York viết: “Một nước Việt Nam không có gì mới!” Tức là dù họ vẫn hô khẩu hiệu “Đổi Mới,” nhưng thời Hồ Chí Minh đưa người ra tòa án nhân dân đánh đập, hành hạ, chửi rủa tục tĩu như thế nào, ngày nay tòa án vẫn diễn ra cảnh giống y như vậy! Tuần báo Time đoán, “Chính quyền cộng sản có lẽ không dự trù được tình cảnh một công an tại phiên tòa đã lấy tay bịt miệng một linh mục 60 tuổi...” Bài báo tự hỏi, “Không biết liệu các phiên tòa xử hai luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân có được mở cửa cho phép các phóng viên vào dự như vậy hay không.” Tuần báo The Economist ở Anh Quốc nhận xét, “Chính quyền Việt Nam vẫn hoảng sợ trước bất kỳ sự thách đố nào về chế độ độc quyền chính trị của họ.”

Cả thế giới nhìn rõ bộ mặt thật của chế độ cộng sản, nhưng họ cũng làm cho cả nước nhục nhã. Từ nay mỗi khi người nào đi ra nước ngoài tự giới thiệu mình là dân Việt Nam, nhiều người dân nước khác sẽ hỏi: “Người Việt Nam à? Có phải anh, chị sống ở cái nước có ông công an thò tay bịt miệng ông thầy tu ở giữa phiên tòa

hay không?” Hơn 80 triệu đồng bào ta sẽ phải gánh mỗi nhục đó, không biết đến bao giờ loài người mới quên được.

Nhưng đảng Cộng Sản là một nhóm người không biết hổ thẹn. Chính vì không bao giờ biết hổ thẹn cho nên năm 2005 chính quyền Cộng Sản Việt Nam mới yêu cầu các nước Đông Nam Á phá bỏ những tấm bia kỷ niệm các thuyền nhân bỏ mình trên đường vượt biển tìm tự do. Không chế độ nào lại đuổi theo cả những người quá cố để trả thù một cách hèn hạ như vậy. Ngày nay, các phái đoàn cựu thuyền nhân Việt Nam ở Úc, ở Mỹ đang vận động các quốc gia Đông Nam Á phục hồi lại các đài kỷ niệm này và trùng tu các bia mộ. Trên đảo Bi Đông còn 433 nấm mồ đồng bào tị nạn. Những nấm mồ này là dấu vết của những con người dám vượt bao gian nan nguy hiểm, đã hy sinh chỉ vì muốn sống tự do.

Cũng vì không biết thế nào là sỉ nhục nên chính quyền cộng sản lại đang than phiền về phán quyết của một tòa phúc thẩm ở Thái Lan, trả tự do cho ông Lý Tống, không dẫn độ ông trở về Việt Nam. Lý do mà vị quan tòa người Thái nêu lên là việc chiếm máy bay thả truyền đơn của ông là một hành động chính trị, không có dự tính xâm phạm an ninh của nước nào cả. Nhưng Cộng Sản Việt Nam không hiểu được thế nào là một hành động chính trị. Họ bắt Linh Mục Nguyễn Văn Lý ra tòa lấy cớ ông đã soạn thảo và phân phát các tài liệu chống lại nhà nước xã hội chủ nghĩa. Họ kết tội ông đã dám trực tiếp trả lời các cuộc phỏng vấn trên đài, nói xấu nhà nước xã hội chủ nghĩa, đã sử dụng mạng lưới Internet để đạt các mục tiêu này. Nhưng họ không thể buộc ông vào một tội bạo động hay xúi giục người khác bạo động. Hành động của ông chỉ là phát biểu ý kiến, nghĩa là những hành động chính trị. Bất cứ công dân ở một nước tự do nào cũng có quyền phát biểu ý kiến như vậy. Bất cứ ai cũng có quyền kêu gọi người khác hợp tác với mình đòi cho đồng bào được hưởng những quyền tự do căn bản, xứng đáng làm người. Bất bố và phạt tù một người sử dụng các quyền tự do phát biểu và tự do hội họp là làm ngược lại những điều đã ghi trong hiến pháp nước Việt Nam hiện nay. Không khác gì thời thực

dân Pháp còn cai trị nước ta. Nếu còn sống chắc cụ Phan Bội Châu cũng lên án chế độ cộng sản ở nước ta không khác gì chế độ thực dân Pháp 100 năm trước đây!

Nhưng bản chất của chế độ cộng sản là Lê Nin nít. Hồ Chí Minh vẫn lấy làm hành diện là ông ta đã “giác ngộ chủ nghĩa Mác-Lê Nin” và thường kể công đã đem các chủ nghĩa đó vào áp dụng ở nước ta. Các con cháu ông ta vẫn theo đúng “con đường Bác đã chọn.” Theo Lê Nin, một nhà nước vô sản chuyên chính không bị hạn chế bởi bất cứ một luật pháp nào hay một quy tắc đạo lý nào cả. Họ tự tiện đặt ra luật pháp, chỉ cốt bảo vệ quyền hành của nhóm cường hào tham nhũng, phản lại chính bản hiến pháp mà họ đang dùng. Họ không cần theo những quy tắc đạo lý tối thiểu, không cần giữ thể diện, ngay cả những phép lịch sự, những tập tục mà tòa án tại các nước văn minh vẫn áp dụng. Vẫn giữ nguyên bộ mặt chuyên chính vô sản và vô học. Cho nên mới có cảnh công an thò tay bịt miệng, xốc vai, xách cổ một ông linh mục giữa phiên tòa.

Như ông Carl Thayer, một chuyên gia nghiên cứu về Việt Nam hiện tại, ở nước ta hiện nay còn có sức ép mạnh của chính các đảng viên và cán bộ cộng sản có hiểu biết, họ cũng đang đòi đảng Cộng Sản phải thay đổi. Họ cũng đòi hỏi những quyền tự do căn bản không khác gì những người như Lm Nguyễn Văn Lý, Ls Nguyễn Văn Đài, Luật Sư Lê Thị Công Nhân, vân vân. Sức ép của các đảng viên này, theo nhận xét của ông Thayer, còn mạnh hơn cuộc tranh đấu của các nhà dân chủ. Trong khi đó thì nhóm lãnh đạo đảng vẫn cố bám lấy địa vị độc quyền chính trị để khai thác các cơ hội tham nhũng và làm giàu do độc quyền mang lại. Họ coi thường hiến pháp và bất chấp cả đạo lý làm người.

Như Mạnh Tử viết: “Thượng vô đạo quý, hạ vô pháp thủ.” Trên cuộc có đạo lý nào mà theo, dưới không bị luật pháp ràng buộc. Mạnh Tử nói rằng một chế độ như vậy khó lòng tồn tại được. Cho nên nhiều người coi hình ảnh bàn tay của đảng bịt miệng Linh Mục Nguyễn Văn Lý ngay giữa phiên tòa là dấu hiệu báo trước ngày suy tàn của chế độ cộng sản ở nước ta.

**Ngô Nhân Dụng**

# TỪ ĐẠI HỘI ĐẾN QUỐC HỘI

Minh Võ

Bằng giờ năm ngoái đại hội X của đảng Cộng Sản Việt Nam đang kéo chú ý của dư luận trong và ngoài nước. Trước đó nhiều tháng nhà cầm quyền đã chuẩn bị ráo riết mọi mặt để bảo đảm sự thành công của đại hội theo một kế hoạch quy mô. Những hội nghị trung ương đảng 13, 14, rồi 15 liên tục làm việc khẩn trương.

Một cuộc thi đua rộng khắp các học đường, xí nghiệp, nông trường nhằm chào mừng đại hội.

Một chiến dịch tuyên truyền rộng lớn được phát động để đề cao lãnh tụ và thành tích “đổi mới” trong 20 năm qua.

Những cuộc triển lãm quy mô tốn kém tại viện bảo tàng Cách Mạng và tại số 2 Hoa Lư với bức chân dung vĩ đại của ông Hồ mà bên cạnh hay bên trên không thấy ảnh những lãnh tụ có râu (!). Một điều khá lạ, khiến các quan sát viên ngoại quốc chú ý. (Nhưng khi đến trụ sở đại hội thì những khuôn mặt có râu vẫn lộ lộ ở đó.)

Đùng đùng cho nổ vụ PMU18 hồng kéo sự chú ý của dư luận khỏi những vấn đề nhức nhối từ 2 năm trước là các vụ T4 và Tổng Cục 2.

Đặc biệt là ngay giữa quảng trường Ba đình một sân khấu hoành tráng vô hình được dựng lên. Trên đó các danh hài chế độ đua nhau trình diễn màn hài kịch “Góp Ý” rất ăn khách. Khách quốc nội lẫn khách hải ngoại! (Về màn bi hài kịch này, trong bài *Con Tò Cha Vợ Tò Chông* đăng trên DCV Online từ ngày 30-3-06, chúng tôi đã tiên đoán kết quả vừa khôi hài vừa mỉa mai vừa tất nhiên của nó, và đã bị một số bạn đọc chỉ trích.)

Không cần biết là do bên ngoài hiểu kỳ tự động tìm đến, hay do bên trong vận động, mời mọc mà “ngẫu nhiên” người ta thấy những nhân vật Trung Cộng như Cẩm Duệ, Trung Đức Duy, Tào Cương Xuyên, Từ Đôn Tín.... làng vàng chung quanh Ba đình, trước khi phái đoàn hạ viện Mỹ do chủ tịch Dennis Hastert lãnh đạo tới. Rồi sau khi ông Vua tân thời Hồ Cẩm Đào của dân các chú Con Trời bản tiếng “Phan Văn Khải phải được thay thế bằng Nguyễn Tấn Dũng”, ngay cả trước khi Dũng được bầu vào bộ Chính Trị, thì tay trùm tư bản Mỹ Bill Gates, tỷ phú số một của hành tinh cũng chột đảo qua Hà Thành và Sài Thành để được ca tụng và nêu gương cho giới trẻ Việt Nam nuôi chí lớn. Có nên kể thêm sự có mặt của phái đoàn ngoại giao của Hiệp Hội Châu Âu do bà Benita Ferrero cầm đầu nữa không?

Số lượng tin tức và cách thức loan tin về tất cả những sự việc trên làm lu mờ một biến cố quan trọng từ phía các nhà đấu tranh cho Dân Chủ Tự Do: Sự ra đời của bản *Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ* chỉ mười ngày trước đại hội đảng, mang chữ ký của 118 người để rồi trở thành Khối 8406, với hàng ngàn đoàn viên.

Đó là những việc cách nay một năm. Đảng đã chuẩn bị kỹ cho đại hội. Vì đại hội là của đảng.

Năm nay đảng cũng chuẩn bị kỹ cho Quốc Hội, vì, mỉa mai và nghịch lý thay, cái gọi là Quốc Hội này cũng là của đảng. Của đảng, vì tất cả 500 đại biểu sẽ phải là đảng viên (khoảng 90%) hoặc do đảng chọn (khoảng 10%) thông qua Mặt trận Tổ Quốc là tổ chức ngoại vi của đảng. Đã có một cuộc *hiệp*

*thương* để phân phối số đại biểu dành cho từng tổ chức, đoàn thể...mặc dù một vài nhà trí thức đã thức tỉnh hay bớt sợ phần nào đã lên tiếng phê bình, nhắc nhở, cảnh cáo: “*Hiệp thương để thỏa thuận phân phối số ĐBQH (đại biểu Quốc Hội) cho các cơ quan và tổ chức thuộc hệ thống chính trị trước khi tiến hành bầu cử là phủ định quyền tối cao quyết định của cử tri (tức của toàn dân) trong sự lựa chọn ĐBQH thông qua bầu cử.*” (Phan Đình Diệu). Hoặc : “*Vận động bầu cử cần tiến hành bình đẳng, tránh bị kỳ thị, như có đại biểu đã phát biểu.*” (Lê Đăng Doanh) (1)

Để chuẩn bị xa, gần cho cuộc bầu cử cái quốc hội của đảng ấy, “đảng ta” cũng đã làm một số việc khá ngoạn mục.

Sau những cố gắng móc nối để dụ được các ông Nguyễn Cao Kỳ và Phạm Duy tách khỏi khối người Việt hải ngoại về nước chịu sự sai khiến của mình, đảng CS đã “cho phép” (hay dàn xếp, thỏa hiệp? và quảng cáo rầm rộ trước) để một phái đoàn hùng hậu của Làng Mai ở Pháp do sư ông Thích Nhất Hạnh cầm đầu linh đình về nước để lập các trại đàn giải oan cho những người đã chết, nhưng không đếm xỉa hay quan tâm đến những oan trái hiện đang chong chát của những người còn sống. Sự việc này đã kéo chú ý của nhiều cơ quan ngôn luận ngoại quốc. Nếu Nguyễn Cao Kỳ là chính khách thuộc thành phần lãnh đạo chính trị miền Nam trước đây, và Phạm Duy thuộc thành phần nghệ sĩ nổi tiếng một thời tại miền Nam cũng như tại Hải ngoại, thì Thích Nhất Hạnh có thể được coi là thành phần nổi tiếng nhất thuộc một tôn giáo vốn tự coi là đồng đạo nhất của Việt Nam, mặc dù ông lưu vong đã lâu tại Pháp, và đã tự ý lập ra một hệ phái Phật giáo riêng chẳng giống ai. Cho nên năm 2005, về nước sư ông đã bị hoà thượng Thích Quảng Độ, viện trưởng Viện Hóa Đạo của Giáo Hội Việt Nam Thống Nhất từ chối không tiếp.

Sự kiện sư ông Thích Nhất Hạnh đem vài trăm đệ tử, tăng sĩ và Phật tử từ hải ngoại về nước chỉ ít ngày trước khi phái đoàn của Vatican tới

Hà Nội trong chuyến thương thuyết thứ 15 nhằm dọn đường cho bang giao giữa Vatican và Cộng Sản Việt Nam có dính dáng gì đến việc thánh tượng Đức Mẹ Sầu Bi (2) ở Ninh Bình bị đập phá (ngày 30-1-07) và các vụ sách nhiễu, khủng bố bắt giữ sau đây không? Chỉ xin kể một vài vụ gần đây nhất: Vụ đập phá ngôi tịnh thất của thượng tọa Thích Thiện Minh tại thị xã Bạc Liêu (ngày 16-3-07), rồi khám nhà, tịch thu máy vi tính, bắt thượng tọa Thích Thiện Minh đi làm việc (ngày 19-3-07): việc lấp đường vào chùa Ba La Mật, hành hung, đánh đập hòa thượng Thích Nhật Ban chủ trì chùa này (giữa tháng 2-07); việc công an bao vây nhà và khủng bố tinh thần huynh trưởng gia đình Phật Tử Lê Công Cầu, cấm thượng tọa Thích Chí Thắng sinh hoạt gia đình Phật Tử, sách nhiễu, cướp giật sách tay mang thiệp chúc Xuân của thượng tọa Thích Chí Thắng, trụ trì chùa Phước Thành, Thừa Thiên-Huế; và nhiều vụ sách nhiễu, đàn áp nhằm vào các tăng sĩ thuộc Giáo Hội Việt Nam Thống Nhất tại các tỉnh Bình Định, An Giang, Đồng Nai Bạc Liêu, Thừa Thiên-Huế v.v..(trong tháng 2- 07).?

Việc thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng sang Vatican yết kiến Giáo Hoàng (25-1-07), và phó thủ tướng Phạm Gia Khiêm sang Mỹ gặp ngoại trưởng Rice (ngày 15-3-07) có dính dáng gì đến những vụ bắt giữ bà Therèse Jepsen thuộc Sáng hội Rafto tại Thanh Minh Thiền Viện, khi bà này tới thăm hòa thượng Thích Quảng Độ, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất (ngày 15-3-07) không? Về sự việc này, chúng tôi xin trích một đoạn văn trong lời phát biểu của hoà thượng viện trưởng khi trả lời phỏng vấn của phóng viên Quê Mẹ, Ý Lan, để độc giả thấy được hoàn cảnh xảy ra vụ việc và thái độ kiên cường bất khuất của một bậc chân tu từng chứng kiến những hành động dã man của CS.

**Ý Lan:** Kính xin Hòa thượng cho biết cảm tưởng trước sự việc này?

**HT. Thích Quảng Độ:** *Về vấn đề này tôi chỉ tội nghiệp cho bà. Rất thương. Tôi buồn nhiều, mà tôi buồn ở chỗ tôi xấu hổ cho dân tộc tôi. Không có một chút gì là tính người, không còn một chút gì lịch sự, văn minh. Nó là một bọn người đầu trâu mặt ngựa thôi. Tôi chưa từng năn nỉ Cộng sản bao giờ mà! Bản thân mình chịu tù, bị lưu đày, nhưng chưa bao giờ năn nỉ nó một lời, mà hôm nay tôi phải năn nỉ nó, là vì tôi thấy bà tội. Người đầu tiên người ta đến đây lạ nước lạ cái, mà đối xử người ta như thế. (...) Thì đây, cứ suy ra một người ngoại quốc người ta đến, mà công an cư xử như thế, thì phải hiểu cho 80 triệu dân Việt Nam đang sống dưới một chế độ như thế nào?*

Và nhất là những sự việc trên có liên hệ xa gần gì đến những vụ bắt giữ Linh mục Nguyễn Văn Lý 60 tuổi, các luật sư Nguyễn Văn Đài 38 tuổi và Lê Thị Công Nhân 28 tuổi, kỹ sư Đỗ Nam Hải, những đồng chí thân thiết của linh mục Lý không. Dĩ nhiên chẳng dính dáng gì lắm đâu. Có thể chỉ là ngẫu nhiên. Nhưng người quan sát không thể không chú ý tới sự “ngẫu nhiên” lý thú này. Lại còn việc một “phụ tá” của linh mục Nguyễn Văn Lý là Nguyễn Phong bị khám nhà, bắt đi (ngày 16-2-07), rồi vài ngày sau tuyên bố giải tán đảng Thăng Tiến Việt Nam. Quan trọng hơn nữa là vụ kỹ sư Đỗ Nam Hải (Phương Nam), một trong những người đứng đầu gió ngọn sóng từ khi khởi 8406 ra đời bị bắt, bị khủng bố tinh thần (?), rồi đột ngột tuyên bố rút lui khỏi khối vào giữa tháng 3 này!

Vụ Phạm Duy và Nguyễn Cao Kỳ về nước xảy ra đã lâu. Nói ra sẽ dài dòng, không khéo sẽ lạc đề. Hãy bỏ qua. Chỉ nên chú ý vào những sự kiện có liên quan đến tôn giáo và những hoà thượng, thượng tọa, và linh mục.

Về sự hồi hương linh đình của phái đoàn đồ sộ tiếng tăm của sư ông Nhất Hạnh và sư bà Chân Không (thê danh Cao Ngọc Phượng), chúng tôi xin phép không nói thêm, vì đã có quá nhiều người đề cập và phân tích tỷ mỉ theo nhiều xu hướng khác nhau rồi. Nói

thêm sợ trùng kể của những kẻ muốn đánh lạc hướng dư luận.

Chúng tôi chỉ muốn tập trung vào những sự việc liên quan đến linh mục Nguyễn Văn Lý và hòa thượng Thích Quảng Độ là hai vị chức sắc của hai tôn giáo tương đối lớn tại Việt Nam ngày nay, hiện đang bị nhà cầm quyền Cộng Sản giam lỏng vì tội chống chế độ.

Về địa vị, một linh mục coi một giáo xứ nhỏ như cha Lý không thể so sánh được với Hòa thượng Viện trưởng Viện Hóa Đạo, là một trong hai lãnh tụ tối cao của Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Nhưng nếu xét về lý do và thái độ chống chế độ Độc Tài Cộng Sản, thì có chỗ tương đồng rất quan trọng.

Hòa thượng Thích Quảng Độ có một sự phụ vô cùng kính mến bị Việt Cộng sát hại mà ngài đã từng kể lại chi tiết trong một lá thư gửi cho TBT Đỗ Mười ngày 19-8-1994. Trong thư có đoạn: *“Cũng ngày hôm nay, cách đây 49 năm, sư phụ tôi là hòa thượng Thích Đức Hải, trụ trì chùa Linh Quang, xã Thanh Sam, phủ Ứng Hòa, tỉnh Hà Đông, đã bị cộng sản giết vào hồi 10 giờ sáng ngày 19-8-1945 (tức ngày 12-7 Ất Dậu), ngày cách mạng thành công, trên bãi cỏ trước đình làng Bất thuộc phủ Ứng Hòa, tỉnh Hà Đông, cách chùa sư phụ tôi 2 cây số, vì bị gán cho tội “Việt gian bán nước”....(3)*

Linh mục Lý cũng có một sự phụ vô cùng kính mến là giám mục Nguyễn Kim Điền đã bị cộng sản ngược đãi, sách nhiễu, tra vấn và đã chết tại nhà thương trong một trường hợp đầy nghi vấn mà cha Lý nghĩ rằng ngài bị đầu độc. Tuy Giám Mục Nguyễn Kim Điền của linh mục Lý bị nạn sau hòa thượng Thích Đức Hải 4 thập kỷ, và cái chết của ngài không đẫm máu và rùng rợn bằng, nhưng vết thương để lại trong tâm khảm linh mục thì không kém sâu thẳm.

Có lẽ vì vậy mà cũng như Hòa Thượng Thích Quảng Độ, linh mục Nguyễn Văn Lý rất cương quyết và kiên cường một lòng một dạ chống đối chính thể Cộng Sản độc tài khát máu. Gần chục năm trước ông đã giăng khẩu hiệu **TỰ DO TÔN**



GIAO HAY LÀ CHẾT trước nhà thờ, dưới chân tháp chuông xứ Nguyệt Biều của ông. Đặc biệt là gần đây ông đã xướng xuất lên chiến dịch TÂY CHAY BẦU CỬ QUỐC HỘI THEO KIỂU ĐẢNG CỬ DÂN BẦU vào ngày 20-5 sắp tới.

Chủ trương này trước tiên đã được 3 linh mục (Chân Tín, Phan Văn Lợi, Nguyễn Hữu Giải) tán thành và ngày 17-10-2005 bốn ông đã đồng ký tên vào *lời kêu gọi bầu cử đa đảng và Tây chay Bầu Cử độc đảng 2007*. Sau đó đã được chấp nhận và phổ biến bởi Khối 8406 như chủ trương chính thức của Khối này.

Căn cứ vào một tham luận của linh mục Lý được một số báo đăng tải trong tháng 11-2005, thì ông rất xác tín: *“Tây chay bầu cử độc đảng 2007 là đánh một đòn trí mạng vào chính ngay từ huyết tủy độc của chế độ độc tài cộng sản Việt Nam”*. (4)

Theo những gì đã xảy ra chúng tôi suy đoán là linh mục Lý muốn dồn nhà cầm quyền vào cái thế lưỡng nan: Một là phải cho bầu cử tự do dân chủ đa đảng, hai là cuộc bầu cử sẽ bị tẩy chay. Dĩ nhiên với điều kiện là lời hô hào tẩy chay được đa số cơ quan ngôn luận và đảng phái ở hải ngoại hưởng ứng nhiệt liệt và phổ biến rộng rãi để đến tai nhân dân trong nước. Và nhất là nếu các chức sắc thuộc các tôn giáo trong nước cũng (ít là ngầm) tán trợ, để tín đồ hưởng ứng. Tiếc rằng cho đến nay thực tế không lấy gì làm lạc quan, nếu không nói là bị quan.

Phải chăng vì thấy được mưu tính của Khối 8406 mà Cộng đảng làm áp lực, hay mua chuộc để một thành viên của Khối, thân cận với linh mục Lý là anh Nguyễn Phong, để anh này, sau khi bị bắt và tiếp xúc với nhà cầm quyền, đã tuyên bố giải tán đảng Thăng Tiến Việt Nam (ngày 16-2-07). Và ngay cả trường hợp của kỹ sư Đỗ Nam Hải cũng khó tránh được sự nghi ngờ đó.

Rồi liền sau đó (ngày 19-2-07) họ ra lệnh khám xét phòng của linh mục Lý, tịch thu 6 máy điện toán, 6 máy điện thoại di động cùng nhiều tài liệu khác của các cộng sự viên

và đưa linh mục đi biệt giam bên hông nhà thờ Bến Cùi thuộc xứ đạo của linh mục Du, cách Huế khoảng ba chục cây số. Xin lưu ý là trong cùng ngày 16-2-06 bị bắt không chỉ có anh Nguyễn Phong mà còn ba người nữa trong khối 8406 là anh Nguyễn Bình Thành, cô Hoàng Thị Anh Đào thư ký của đảng Thăng Tiến, và cô Lê Thị Lệ Hằng thuộc Khối 8406...

Làm vậy nhà cầm quyền muốn bịt miệng linh mục Lý là người chủ trương và quyết tâm kêu gọi tẩy chay bầu cử. Đồng thời cũng muốn làm tê liệt đảng Thăng Tiến, và làm suy yếu Khối 8406. (5)

Phản ứng của linh mục Lý về việc ông bị bắt giam tại một căn phòng bên nhà thờ Bến Cùi hiện thời chỉ là tuyệt thực. Tính mạng ông có thể bị đe dọa vì chứng lao phổi tái phát trong khi ông lại tuyệt thực. Trong khi đó thì ở hải ngoại nhiều đoàn thể đã biểu tình mang ảnh ông yêu cầu CS phóng thích ngay.

Nhưng xem ra không mấy người để ý rằng ông không coi mạng sống của mình quan trọng bằng lời kêu gọi tẩy chay bầu cử độc đảng. Ông đã từng tuyên bố *Tự do (tôn giáo) hay là chết*. Và theo ông chỉ có tẩy chay bầu cử độc đảng để mở màn cho sinh hoạt dân chủ thực sự bằng những cuộc bầu cử tự do, đa đảng mới hy vọng có được tự do tôn giáo. Nghĩa là nếu đạt được mục tiêu tranh đấu đó thì dù ông có bị tù hay bị xử tử cũng mãn nguyện.

Hiện đã có một làn sóng vận động để đòi Hà Nội phóng thích ngay tức khắc linh mục Lý và các nhân vật trong đảng Thăng Tiến Việt Nam và / hay thuộc Khối 8406.

33 nước gồm Liên Hiệp Âu Châu, Mỹ và Úc đã lên tiếng phản đối việc bắt giam phe đối kháng.

54 đoàn thể, tổ chức và chính đảng người Việt Hải ngoại cũng đã *“long trọng kêu gọi Đức Giáo hoàng, Ông Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc, các nguyên thủ quốc gia của những nước trên thế giới hãy kịp thời lên tiếng can thiệp và áp dụng những biện pháp thích ứng để áp lực nhà cầm quyền CSVN phải trả tự do tức khắc cho những người bắt*

*đồng chính kiến đang bị giam cầm trái phép”*.

Nhân lời kêu gọi khẩn thiết này, chúng tôi xin trích lại đây mấy lời van nài tha thiết đầy bi thương của ông Vũ Cao Quận, một tiếng nói, khi nghẹn ngào, khi đồng đặc, cho Tự Do Dân Chủ ở trong nước. Ông chỉ xin sự thương xót cho cô gái nhỏ tuổi Lê Thị Công Nhân (28 tuổi) mà ông coi như con ruột. Nhưng người đọc hiểu ông muốn yêu cầu thế giới hãy quan tâm đến phong trào đấu tranh cho Tự Do Dân Chủ ở trong nước, đang bị nhà cầm quyền thẳng tay đàn áp như một kẻ vũ phu hà hiếp người con gái bé nhỏ. Trích:

*“...Tôi chỉ là một công dân già, không chức quyền, không tiền bạc và không hề có chút gì để nhân danh cả. Tôi chỉ có tâm lòng của một người cha để nhân danh, tôi tha thiết kêu gọi: Ông tổng Thống Mỹ, Các ông, các bà Tổng Thống, thủ Tướng của Liên Minh Châu Âu, Các Bà Nữ Hoàng, Đức Nhật Hoàng tôn kính và Thủ Tướng Nhật Bản*

*“Nếu tất cả các vị tôn kính còn chút nước mắt xin hãy nhỏ xuống vì Lê Thị Công Nhân, vì một đứa con gái Việt Nam bé bỏng yêu Ớt.*

*“Hãy rủ lòng thương nó như thương đứa con tội nghiệp mà các vị mạnh mẽ lên tiếng buộc nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam phải trả tự do ngay cho nữ luật sư Lê Thị Công Nhân cùng luật sư Nguyễn Văn Đài chỉ vì 2 luật sư này đã “phạm tội” san sẻ truyền đạt những điều cao thượng, bác ái thuộc về “dân chủ và nhân quyền” của nước Mỹ, của nước Pháp, của George Washington, Thomas Jefferson, Franklin Roosevelt, Abraham Lincoln... của Montesquieu... cho thế hệ trẻ Việt Nam tội nghiệp đang bập bõm về dân chủ và về cái quyền được làm người. (...)*

Thật là cảm động. Nếu được đọc toàn văn lá thư của Vũ Cao Quận, nhiều người sẽ rung rung nước mắt. Lê không chỉ dành cho Lê Thị Công Nhân. Cả cho phong trào Tự Do Dân Chủ còn non trẻ nữa.

Nhưng vì đâu thế giới hầu như bắt lực, hay làm ngơ trước sự đàn áp thô bạo của bạo quyền?

Linh mục Lý đã lý giải thực tế phũ phàng này trong bài tham luận nói trên.

Quốc Hội rõ ràng là của Đảng chứ không phải của dân. Vì trong số 500 ghế đại biểu, chỉ khoảng 50 ghế dành cho trên 80 triệu dân. Còn đảng chỉ có 3 triệu đảng viên (4% dân số) mà lại dành khoảng 450 ghế.

Nhưng xuyên qua 11 cuộc bầu cử trước, đảng CS đã dùng đại xảo để chứng minh với dư luận toàn thế giới rằng nhân dân Việt Nam chấp nhận quốc hội đó, quốc hội của Đảng, thông qua cuộc bầu cử “tự do”. Nhân dân có quyền đi bầu hay không đi bầu, vậy mà lần nào cũng gần 99% dân đều đi bầu,

Vậy chỉ có một cách chứng minh với thế giới rằng dân Việt không chấp nhận cái quốc hội giả dối, tượng trưng cho cái chế độ độc tài này là không đi bầu.

Nếu nhân dân, trong số đó thiếu gì trí thức, kể cả trí thức phân tinh, trí thức khát khao dân chủ cũng đi bầu, thì hỏi lấy lý do gì để cổ võ cho dân chủ tự do?

Cho nên, nếu chúng ta ủng hộ linh mục Lý, kêu gọi thế giới can thiệp để thả ông, thì đó là điều tốt. Nhưng, nếu biết rằng ông thả chết để đòi cho bằng được tự do tôn giáo, trong khuôn khổ tự do nói chung, thì tán thành, cổ võ cho lời kêu gọi tẩy chay bầu cử độc đảng còn tốt hơn, và hợp ý của ông hơn. Nhưng tại sao dư luận quần chúng và các đảng phái lại thờ ơ lãnh đạm với lời kêu gọi tẩy chay của Khối 8406?

Nhiều người bảo tẩy chay bầu cử là một phương pháp quá mạnh và không thực tế. Nhưng không có biện pháp mạnh thì đừng hòng xoay chuyển cục diện. Đã trên nửa thế kỷ rồi nhân dân đã cam phận đảng đặt đầu ngồi đó. Biết bầu cử Quốc Hội theo kiểu đảng cử dân bầu là phi dân chủ, mà vẫn ngoan ngoãn đi bầu. Trang huống ấy đã thành nếp sinh hoạt “dân chủ tập trung” của đảng, nghĩa là một thứ lừa mị, gian dối. Muốn phá vỡ một tập quán lâu đời lại sợ biện pháp mạnh ư? Nó mạnh đấy. Nhưng cũng là phương pháp hợp pháp, bất bạo động, phù

hợp với chủ trương của hầu hết các tổ chức, đoàn thể đấu tranh cho Tự Do Dân Chủ hiện nay.

Còn nếu bảo không thực tế thì có thể đúng một nửa. Những biện pháp gắt gao mà hữu hiệu của đảng, và Công An nhằm kiểm soát hộ khẩu, theo dõi mọi hành vi hoạt động của người dân khiến ai cũng sợ nếu vắng mặt tại phòng phiếu sẽ bị báo cáo và ghi sổ đen, và sau này sẽ bị trừng trị, hay làm khó dễ trong các vấn đề sinh hoạt kể cả vấn đề ăn ở, di chuyển. Như vậy sẽ rất ít người nghe theo mà tẩy chay bầu cử. Đó là chưa kể thật khó mà phổ biến lời kêu gọi này tới được đa số dân chúng.

Về điểm này thì linh mục Lý cũng đã tiên liệu và ông chỉ mong làm sao có được 5% người dân dám tẩy chay thì cũng đã gây được sự chú ý của quốc tế, nếu so sánh với các lần bầu cử trước. Và như vậy cũng đã cấy được vào chế độ CS trong nước cái mầm ung thư, như linh mục Lý ám chỉ. Và lại tẩy chay bầu cử không phải chỉ là không đi bầu. Đi bầu nhưng bỏ phiếu trắng, phiếu bất hợp lệ cũng là một cách phản đối bầu cử độc đảng.

Nhân nhắc đến con số 5% của linh mục Lý chúng tôi liên tưởng tới gần 2 triệu người Việt đã làm một cuộc bỏ phiếu bằng chân võ cũng can đảm hồi 1975-1979, khi họ bỏ tất cả lại cho kẻ chiến thắng để liều chết vượt biên, vượt biển, đi tìm Tự Do. Gần 2 triệu trên một dân số 40 triệu dân lúc ấy cũng tương đương 5% đấy. Và cuộc bỏ phiếu bằng chân lúc ấy đã khiến cả thế giới tỉnh ngộ về thiên đường CS. Cũng vì 5% số phiếu bằng chân ấy mà cái họa “Domino”, theo tiên đoán của cố T.T. Mỹ Dwight Eisenhower đã không xảy ra, và chỉ trên một thập kỷ sau, toàn bộ Khối Cộng Đông Âu và Liên Xô tan rã.

Lý do khiến phần đông đảng phái và tổ chức chính trị không tán thành và-hoặc không dám cổ võ cho biện pháp tẩy chay, vì họ hy vọng sẽ len lỏi được vào con số 10 phần trăm ứng cử viên ngoài đảng để trước hết hãy có tiếng nói trong quốc hội, dù là quốc hội của đảng. Cho nên theo họ, cần phải khuyến

khích người dân đi bầu và bầu cho những ứng cử viên độc lập hay thuộc phe Tự Do dân chủ.

Hình như đã có những toan tính, tiếp xúc để một số người Việt hải ngoại có thể về nước ứng cử với tư cách cá nhân hay đảng phái. Những người chủ trương chống tẩy chay còn mơ mơ màng màng nghĩ tới một hoàn cảnh thích hợp mới qua những diễn biến xảy ra trong những liên hệ của Cộng Sản Việt Nam với Hoa Kỳ và Vatican trong tương lai!

Có thể những người này không phải không biết đến kinh nghiệm và bài học cay đắng của các đảng Đại Việt Quốc Dân Đảng và Việt Cách hồi 1946, khi Việt Minh dàn xếp để biểu không cho nhóm trước 50 ghế và nhóm sau 20 ghế. Nhưng họ nhận định -đúng hay sai?- rằng ngày nay tình thế đã khác 1946.

Theo thiên ý thì đầu sao những người đi bầu, hay ra ứng cử vào một cái quốc hội của Đảng chứ không phải của dân đã là một hình thức đầu hàng hay thỏa hiệp, không còn lý do khoe khoang, tự hào là mình đấu tranh cho tự do dân chủ nữa. Quần chúng yêu chuộng tự do dân chủ không tán thành và ủng hộ một đường lối đầu hàng hay thỏa hiệp kiểu đó đâu.

Nếu có một biện pháp dung hòa thì đó là, một mặt tuyệt đại đa số vẫn theo chủ trương của Khối 8406 kêu gọi toàn dân tẩy chay bầu cử. Một mặt làm ngơ cho một vài tổ chức, hay cá nhân ra ứng cử với tư cách riêng. Lời hô hào tẩy chay càng được phổ biến rộng rãi, càng được nhiều đoàn thể tổ chức, đảng phái và các lãnh tụ tôn giáo trong nước ngầm hỗ trợ, thì càng hy vọng Cộng Đảng phải bó buộc mở rộng thêm phạm vi ứng cử để có thể hình thành một cuộc bầu cử đa đảng, tiến tới hủy bỏ điều 4 hiến pháp 1992, là căn nguyên của cái quốc hội quái thai là “Quốc Hội” của đảng.

Cùng gần giống như màn kịch góp ý trước đại hội X của đảng, lần này các cơ quan truyền thông trong và ngoài nước cũng đã bắt đầu đưa ra những lời phê bình, nhắc nhở với đảng về việc tổ chức bầu cử sao cho “dân chủ” hơn! Ví dụ đã có ý kiến của hai nhà trí thức nổi tiếng Phan

Đình Diệu và Lê Đăng Doanh nói trên. Ngoài ra còn có rất nhiều nhân vật khác trong đảng hoặc trong chính quyền cũng lên tiếng như các ông Nguyễn Anh Tuấn, nhà báo, Nguyễn Đình Hương (Mười Hương), cựu ủy viên trung ương đảng, cựu phó trưởng ban Tổ Chức đảng, Dương Trung Quốc, Trần Quốc Thuận, phó chủ nhiệm văn phòng “Quốc Hội”, Lưu Văn Đạt, giáo sư, Huỳnh Đàm, tổng thư ký mật trận Tổ Quốc v.v..., mặc dù tất cả những người đó đều quá biết, nói thì nói chứ có ai nghe đâu. Chúng tôi chỉ xin ghi lại đây ý kiến vắn gọn của nhà báo Nguyễn anh Tuấn: **“Có ý kiến cho rằng đại biểu Quốc Hội thật, nhưng chất lượng giả”**

Thực ra không phải chỉ có chất lượng là giả. Cả cái Quốc hội cũng giả nốt. Và giả đã sáu chục năm nay rồi! Mà QH đã giả thì đương nhiên đại biểu QH phải là giả. **Quốc Hội** theo định nghĩa phải là tổ chức hội nghị của **Quốc Gia**, do **Quốc dân** bầu ra. Đảng này cái gọi là “quốc hội” ở đây lại là của đảng, do đảng dân xếp để chọn ứng cử viên mà 90% là đảng viên. Thì gọi là quốc hội chỉ là mạo nhận, cướp danh.

Có điều mắc mớ là đảng đã có cái đại xảo trá để dụ cho toàn dân đi bầu trong ngày bầu cử để “hợp thức hóa” cái QH do đảng chế tạo đó. Vì vậy mà cả dân tộc há miệng mắc quai. Chính mình đã bỏ phiếu tán thành cái chế độ độc tài giả dối ấy thì còn nói sao được nữa? Nay linh mục Lý và Khối 8406 đưa ra lời kêu gọi tẩy chay bầu cử QH của đảng, là mạnh dạn xung phong mở đường cho toàn dân thoát ra khỏi cái thế há miệng mắc quai ấy!

Thiết tưởng các cơ quan ngôn luận, các nhà lãnh đạo các đảng phái quốc gia, các tổ chức đoàn thể cộng đồng, cộng đoàn, quân sự và dân sự của người Việt hải ngoại trên khắp thế giới nên xét lại thái độ thờ ơ lạnh nhạt của mình đối với một lời kêu gọi tha thiết, chân thành cho một giải pháp chính trị hợp pháp, bất bạo động và -nếu được sự tán trợ và góp tiếng nói của quý vị- có thể rất hữu hiệu này.

**Minh Võ**  
20-3-2007

### Chú thích:

(1) Các ông Phan Đình Diệu và Lê Đăng Doanh là những trí thức có uy tín, được giới cầm quyền nể vì, do những cống hiến về chuyên môn mà họ dành cho chế độ. Ông Diệu là nhà toán học nổi tiếng trong nước, có tư tưởng tiến bộ, không buồn khi bị đảng khai trừ vì ủng hộ phong trào đòi dân chủ đa nguyên. Ông Doanh là chuyên viên cao cấp về kinh tế, tốt nghiệp đại học ở Nga và Đức, từng là cố vấn cho văn phòng các lãnh tụ Nguyễn Văn Linh, Phạm Văn Đồng khi còn rất trẻ. Cho nên không lạ là họ đã dám lên tiếng phê bình đôi chút. Nhưng nói như họ cũng chẳng thấm vào đâu. Vì chuyện bầu cử kiểu này chỉ là một màn kịch để che đậy dã tâm tước đoạt hoàn toàn quyền tự do ứng cử và bầu cử của toàn dân, cũng như tất cả các quyền tự do căn bản khác của con người. Theo lập trường của Lm N.V.Lý và của Khối 8406 (tẩy chay bầu cử kiểu đảng cử dân bầu), thì bất cứ người dân nào, kể cả các ông Lê Đăng Doanh và Phan Đình Diệu, nếu chịu cúi đầu dâng thân tới phòng phiếu vào ngày 20-5 tới này, để bỏ phiếu cho cái “quốc hội” của đảng, đều đương nhiên tán thành và ủng hộ cái chế độ độc tài phi dân chủ này.

(2) Đây là bản sao của bức tượng Pieta (thương Xót) do họa sĩ kiêm điêu khắc gia lừng danh Michel Ange sáng tác vào cuối thế kỷ 15. Tượng nặng gần 2 tấn, hiện đặt tại vương cung thánh đường Thánh Pherô, Vatican, Roma. Tượng ở Ninh Bình này đã bị Việt Cộng đập phá chỉ 4 ngày sau khi Giáo Hoàng tiếp Nguyễn Tấn Dũng tại Vatican! Người ta không loại trừ giả thuyết có bàn tay bí mật phá hoại nỗ lực của nhà cầm quyền trong vấn đề bang giao với Vatican.

(3) Một đoạn khác của bức thư trên: của Hòa Thượng Thích Quảng Độ: “Lúc 10g sáng ngày 19-8-1945 (hồi đó tôi 18 tuổi) khi tôi nhìn sư phụ tôi, hai tay bị trói bằng giây kẽm quặt về phía sau, cổ đeo hai tấm biển viết mấy chữ “Việt gian bán nước”, một tấm trước ngực, một tấm sau lưng, đứng giữa sân đình làng Bật, hai bên một đoàn

người cầm gậy gộc giáo mác, cu liêm, bồ cào đứng canh gác. Một nhóm người mệnh danh là quan tòa của Tòa Án Nhân Dân đứng trên thềm đình để xử án. Họ bắt sư phụ tôi quỳ xuống sân đình và cúi đầu nghe tòa luận tội. Nhưng sư phụ tôi đã không chịu làm thế. Một người từ trên thềm đình bước xuống đứng trước mặt sư phụ tôi, nói: “Mày là thằng Việt gian bán nước mà còn ngoan cố à?” Nói xong, họ đâm vào quai hàm thầy tôi mấy cái, một dòng máu từ trong miệng sư phụ tôi ứa ra, chảy theo cằm nhỏ xuống thấm đẫm tấm biển “Việt gian bán nước” ở trước ngực. Lập tức họ tuyên án tử hình rồi đưa sư phụ tôi ra bãi cỏ trước đình, máu từ miệng sư phụ tôi tiếp tục chảy ra thấm ướt áo dài, nhỏ xuống sân đình. Khi đến bãi cỏ, họ vật sư phụ tôi nằm nghiêng xuống, rồi một người bắn vào mông tai sư phụ tôi ba phát súng lục, lại một dòng máu đỏ tươi phun lên thẳng tắp và sư phụ tôi chết liền tại chỗ. Dòng máu ấy với hình ảnh sư phụ tôi hai tay bị trói nằm chết trên bãi cỏ máu me đầy mặt, hai tấm biển “Việt gian bán nước” thấm máu, vạt áo thấm máu, hai bàn chân thấm máu, máu vương trên bãi cỏ, chỗ nào cũng thấy máu. Tất cả những hình ảnh ấy, đến nay đã 49 năm rồi mas2 tôi vẫn còn nhớ như in và tưởng chừng như mới hôm nào đó thôi. Thật là một cơn ác mộng.” (Trích Phật Giáo Thống Nhất, Thống nhất Phật giáo, nhà XB Tin, Paris, 1994, trang 5-6.)

(4) Riêng người viết không có được xác tín như linh mục Lý, nhưng trong bài “Bầu cử ở Iraq và Phiếu Trắng” đăng lần đầu trên tờ Thời Luận ở Los Angeles tháng 2 năm 2005 (8 tháng trước khi 4 linh mục đưa ra lời kêu gọi tẩy chay bầu cử độc đảng) chúng tôi cũng đã bày tỏ lòng tin tưởng rằng bỏ phiếu trắng, phiếu bất hợp lệ hay tẩy chay cuộc bầu cử 2007 là một hình thức đấu tranh bất bạo động và hợp pháp chống độc tài đảng trị khả dĩ thực hiện được, mà không sợ nhà cầm quyền kết tội, đàn áp hay chế tài một cách công khai.

Khi nêu vấn đề Phiếu trắng hay tẩy chay cuộc bầu cử phi dân chủ

## Bầu Quốc hội CSVN thứ 12

# khí "TRÒ CHƠI DÂN CHỦ" lọt vào QUỐC HỘI

.....Bùi Tín.....

Đảng cử Dân bầu cũng như mạnh mẽ ủng hộ lập trường của Lm Lý, chúng tôi không có ý đã phá hay bài bác chủ trương của một số chính khách hay đảng phái muốn nhân dịp bầu cử này, len lỏi vào giữa hàng ngũ đảng viên trong "Quốc Hội" sẽ được bầu vào ngày 20-5-07 tới. Những vị hay tổ chức ấy có lẽ vẫn không quên bài học cay đắng, đẫm máu của các đảng phái Quốc gia như Đại Việt QĐĐ và VN Cách Mệnh Đồng Minh đã vì mắc mưu nhận lấy 70 ghế không được bầu trong quốc hội đầu tiên của VNDCCCH đầu năm 1946. Nhưng có lẽ các vị ấy cho rằng tình hình ngày nay đã khác chẳng.

Chúng tôi chỉ có ý nhấn mạnh rằng, trong một cuộc đấu tranh ý thức hệ, chống độc tài, tranh đấu cho Tự Do Dân Chủ, bằng những phương pháp bất bạo động, thì tẩy chay hay bỏ phiếu trắng, phiếu bất hợp lệ là một cách thực tế và tương đối an toàn hơn cả, vì nó vừa hợp pháp, vừa kín đáo.

(5) Về việc Nguyễn Phong bị bắt và tuyên bố giải tán đảng Thăng Tiến VN, Nhà báo Nguyễn Khắc Toàn nói: "Thực ra thì ngay cả việc LM Lý có bị đàn áp, có bị bỏ vào tù lần thứ 3 đi chăng nữa, thì điều chắc chắn là chính phủ CSVN cũng không thể ngăn cản được công cuộc đấu tranh đòi dân chủ của cả dân tộc VN. Không bao giờ họ dập tắt được khát vọng đòi quyền làm người, đòi những giá trị nhân quyền căn bản mà mấy chục năm qua dân tộc VN đã bị đảng CSVN tước đoạt. Hiện nay, anh em chúng tôi ở Hà Nội vẫn theo dõi chặt chẽ cả những tình hình ở trong Huế, miền Nam và các địa phương khác. Đặc biệt chung quanh việc nhà nước CSVN đã ra tay trắng trợn đối với Lm NVL. Chúng tôi cũng đã có những cuộc hội thảo chớp nhoáng là sẽ tiếp tục điều hành khối 8406 này. Những thành viên còn lại sẽ tiếp tục làm các công việc nặng nề nhưng rất vẻ vang mà Lm NVL đã điều hành một cách rất thành công trong vòng gần một năm qua. Tôi xin thông báo với quý vị như vậy."



Mới rồi, ông Nông Đức Mạnh phát biểu về Quốc hội khóa 12 sắp được bầu: "Chúng ta không cho phép trò chơi dân chủ lọt vào quốc hội mới". Khỏi phải lo như vậy! Bởi vì ngay trước khi quốc hội khóa 12 thành hình, chính bộ chính trị do ông cầm đầu đã biểu diễn nhiều trò hề ngoạn mục. Xin tạm kể dưới đây.

Khác hẳn với những lần trước, chưa bao giờ cuộc bầu cử quốc hội được người trong nước bàn tán nhiều như mấy tuần nay.

Nhiều người hy vọng rằng sau khi nước ta được vào WTO, hòa nhập với thế giới rồi, đảng cộng sản không thể cứ giữ cái kiểu độc diễn, "đảng chọn dân bầu" vô duyên dơ đáng như xưa.

Đã có nhiều ý kiến công khai, khá mạnh dạn ngay trên báo đài Hà nội. Ý kiến sôi nổi nhất là nên đưa ra cuộc họp cuối của Quốc hội khóa 11 việc xóa bỏ Điều 4 của Hiến pháp nói về độc quyền cai trị của đảng cộng sản. Đây là ý kiến của nhiều trí thức có tâm huyết, của không ít đảng viên lão thành thừa nhận rằng Điều 4 vốn không hề có trong Hiến pháp đầu tiên năm 1946, rằng Điều 4 đã sao chép gần y nguyên của hiến pháp Liên Xô do Staline áp đặt và bản hiến pháp ấy cũng như con đẻ của nó là Liên Xô đã tiêu vong từ 16 năm nay rồi. Việc bỏ điều 4 là cần thiết để mở đường cho con đường dân chủ hóa chân thực. Nhưng xem ra Bộ chính trị hiện tại vẫn sợ dân chủ, có nghĩa là sợ dân làm chủ, cũng có nghĩa là muốn mãi mãi ngự trị trên đầu trên cổ dân để hưởng đặc lợi phi nghĩa.

Vấn đề thứ 2 có nhiều ý kiến mới là con số tỷ lệ giữa đại biểu là đảng viên với người ngoài đảng trong quốc hội mới. Tỷ lệ xưa nay là 90% và 10%, nghĩa là vào khoảng 450 đảng viên với 50 người ngoài đảng.

Có ý kiến rằng trong thời đổi mới, bộ chính trị đã quyết định nâng tỷ lệ ấy lên là 80% và 20%, nghĩa là 400 đảng viên với 100 người ngoài đảng.

Lập tức trên báo Thanh niên, Tia Sáng, Vietnam Net... có người chất vấn tại sao tỷ lệ lại là 90 hay 80%? ai có quyền đặt ra tỷ lệ ấy? trong khi số đảng viên là hơn 2 triệu trên tổng số cử tri là gần 60 triệu, nghĩa là số người ngoài đảng gấp gần 30 lần số đảng viên. Do đó có người đề nghị số đảng viên chỉ nên là hơn 50% (250 người) đã là quá lắm rồi. Đảng viên kỳ cựu Trương Triệu Vũ còn yêu cầu số đảng viên không nên chiếm quá tỷ lệ 1/3 thì quốc hội mới thật là của dân, do dân và vì dân, và không khó gì để tuyển chọn 2/3 số đại biểu thật sự ưu tú, trong sạch, không tham nhũng, có công tâm trong đại khối nhân dân.

Vấn đề hệ trọng này liền bị cầm bàn, để treo lơ lửng, và xem ra tỷ lệ vẫn chỉ xoay quanh con số 10 đến 20%, để quốc hội vẫn chỉ là của đảng, do đảng và phục vụ đảng, phục vụ quyền lực và quyền lợi của đảng, và chính quyền vẫn do đảng cộng sản nắm độc quyền, một mình một chiếu không chia sẻ cho ai hết. Dân quyền, quyền của dân vẫn là điều cấm kỵ.

Vấn đề thứ 3 được bàn sôi nổi nữa là quyền tự do ứng cử của công dân được ghi rõ trong hiến pháp. Tại sao lại phải qua hiệp thương của Mặt trận Tổ quốc, - một tổ chức do đảng dựng lên, không do dân bầu, các cấp mặt trận đều do đảng ủy cộng sản nắm chặt - thế thì còn gì là tự do, là dân chủ ! Vẫn chỉ là "độc quyền tự do" của đảng cộng sản !

Ngay các đảng viên cũng không được tự mình ra ứng cử. Cho nên nhiều cán bộ đảng vừa thò đầu ra đã lại thụt cổ vào, vì bị đảng lờm ngáy và thổi còi. Không ít đầu. Như nguyên thứ trưởng tài nguyên và môi trường Đặng Hùng Võ, như nguyên bộ trưởng thương nghiệp Trương Đình Tuyển, như nguyên phó chủ nhiệm ủy ban đối ngoại của Quốc hội Tôn Nữ Thị Ninh, như nguyên trưởng đoàn vận động viên quốc gia Nguyễn Hồng Minh, như thầy giáo Đặng Văn Khoa từng có ý kiến đặc sắc về cải cách

giáo dục. Một loạt nhà kinh doanh trẻ như giám đốc công ty Việt Cường Nguyễn Thanh Tuấn Kiệt cũng như giám đốc công ty Thiên Anh Đàm Xuân Anh vừa nộp đơn đã vội suy nghĩ lại, nản lòng vì không muốn tham gia một trò chơi dân chủ ốm ờ, chỉ làm trò cười cho xã hội đàm tiếu.

Một trò chơi dân chủ nửa giữa Hà Nội là tại quận Ba Đình người ta lại giới thiệu cậu quý tử của tổng bí thư Nông Đức Mạnh là Nông Quốc Tuấn vào danh sách ứng cử, với chức vụ là bí thư đoàn thanh niên cộng sản, chủ tịch đoàn liên hiệp thanh niên Việt Nam, với 100% phiếu (!) hẳn hoi của những đại diện cử tri có mặt của phường Quan Thánh. Người Hà Nội có dịp để cười và bĩu môi. Vì mới tháng 4 năm ngoái ông Mạnh đã cố ẩn nhét tên cậu quý tử của mình vào ban chấp hành trung ương đảng khóa 12, nhưng đã bị từ chối dứt khoát, vì tài thì quá nông mà đức càng không mạnh; thế mà nay ngài vẫn cứ trơ như đá "cổ đấm ăn xôi". Thì đã sao nào, ở Bắc Hàn, Kim Chính Nhật đã cử cậu quý tử của mình là Thế tử rồi đó sao ! Cả thế giới bật cười, lắc đầu về chế độ dân chủ cộng sản !

Xin ông tổng Mạnh yên tâm, ông cũng khỏi lo sợ rằng cuộc bầu cử Quốc hội khóa 12 sẽ là dịp cho các thế lực "phản động" dơ trò quấy phá. Các lực lượng an ninh - công an - cảnh sát đã được huy động cao nhất với đủ loại vũ khí súng ống, dùi cui, hơi ngạt, với những mưu kế cao siêu, cho đến những quỷ kế thất nhân tâm nhất, như huy động cả bệnh đau tim rất nặng của thân mẫu anh Đỗ Nam Hải làm vũ khí để hạ thủ anh, như tiêm thuốc gây bệnh tâm thần cho luật sư Bùi Kim Thành để buộc bà phải nằm bẹp không thể ra ứng cử quốc hội nhằm bênh vực ngàn vạn dân oan bị cướp đất cướp nhà.

Xin ông tổng Mạnh và các vị phụ trợ ông là nhị vị "thái thượng hoàng không ngại" Mười+Anh hoàn toàn yên tâm, 2 luật sư trẻ Lê Thị Công Nhân và Nguyễn Văn Đài - từng có ý ra ứng cử (nếu cuộc bầu cử thật sự tiến bộ theo hướng dân chủ hóa) để bênh vực những công dân hèn yếu bị hà hiếp- đã bị giam chặt và chờ ngày ra tòa; và vị linh mục Nguyễn Văn Lý từng cùng các linh mục Chân Tín, Nguyễn Hữu Giải và Phan Văn Lợi kêu gọi toàn dân tẩy chay bầu cử phi dân chủ cũng đang bị 2 ngành công an và tư pháp độc đảng giam chặt ở Bến Củi và sẽ ra tòa cuối tháng này.

Tuy bộ máy tuyên truyền rêu rao là có nhiều điều mới mẻ, nào là người tự ứng cử lên đến 223, có tranh cử, người ứng cử có chương trình hẳn

hỏi để trình làng... nhưng thật ra đều là giả tạo, là trình diễn kiểu đóng kịch. Thật ra danh sách người trúng cử đã có sẵn trong tay Bộ Chính trị rồi, chẳng phải chờ đến sau ngày bỏ phiếu 20-5, theo đúng kiểu tập trung dân chủ, đúng kiểu dân chủ có lãnh đạo, quốc hội tiên chế của đảng do đảng vì đảng.

Có thể nhìn thấy trước, cuộc bầu cử Quốc hội thứ 12 sẽ chỉ trưng ra trước thế giới một chế độ đã lỗi thời, đã "quá đất" từ lâu, nhưng không chịu tự sửa mình cho đúng mức, làm hại và tủi hổ cho dân mình, tự làm giảm uy tín chính trị vốn còn rất thấp trước thế giới.

Sau bầu cử, một chế độ phi dân chủ vẫn sẽ bắt lực trong chống tham nhũng và lãng phí, vẫn sẽ không tạo được khí thế phát triển cao, bền vững cho đất nước, vẫn sẽ không xây dựng được xã hội công bằng và văn minh.

Quốc hội 12 quả thật sẽ có vài tiến bộ nhưng chỉ ở mức cải lương, sẽ trẻ hơn, có trình độ văn hóa cao hơn tý chút, ít vị nghị gặt hơn, nhưng về căn bản vẫn là loại quốc hội không dân chủ của một chế độ độc đoán không dân chủ, với một tầm dân trí bị kềm kẹp, không khai phóng, trên một nền văn hóa - chính trị vào loại thấp, dưới mức trung bình của thế giới.

Trên tinh thần minh bạch và trong sáng, theo thống kê và xếp hạng công khai của Liên Hợp Quốc, với Quốc hội 12, VN ta vẫn lẹt đẹt, chưa được nhập vào hàng ngũ 127 nước dân chủ của thế giới; Việt nam cũng vẫn chưa được kể tên trong 32 nước mà công dân có ít nhiều quyền tự do (partly free) ; VN vẫn tự giam hãm mình, - hay nói đúng hơn vẫn bị đảng CS giam hãm trong số 33 nước độc đoán, độc đảng, toàn trị (authoritarian, monopartist, totalitarian) còn lại trên thế giới, bên cạnh Miến điện, Congo, Angola, Erythre, Soudan, Nigieria, Dimbabuê, Cuba, Vê-nê-zu-ê-la, Arập Xê-ut, Bắc Hàn, Trung Quốc... Trong 2 cuộc giao lưu trực tuyến với 2 vị thủ tướng và chủ tịch nước mới đây, đáng tiếc là không có bạn trẻ nào hỏi về sự xếp hạng đáng tủi nhục trên đây, rằng vì sao vậy? nguyên nhân từ đâu? làm gì để thay đổi vị trí đèn đỏ ấy cho nước VN ta?

Việc chuẩn bị bầu cử Quốc hội khóa 12 cho thấy tuy đất nước đã gia nhập vào cuộc sống kinh tế - thương mại của thế giới, đảng cộng sản nước ta vẫn giữ nguyên nào trạng biệt lập cũ kỹ về chính trị của riêng mình, để làm tiêu tan những nỗ lực phấn đấu của toàn dân, bỏ phí một thời cơ bằng vàng nứa của đất nước, kìm hãm đất nước tiến lên, làm xa rời

thêm khoảng cách hiện đã quá lớn với các nước xa gần.

Không có thể lực phản động nào ở trong và ngoài nước làm mất uy tín, mất ổn định của đất nước. Chính bộ chính trị lãnh đạo chế độ rắp tâm duy trì đường lối độc đảng độc đoán, một mực thực hiện cuộc bầu cử tiên chế phản dân chủ, khủng bố những nhà dân chủ thật lòng yêu nước thương dân, đang kìm hãm sự phát triển lành mạnh của đất nước, làm cho lòng dân không yên, chuốc lấy sự phê phán và chê cười của thế giới.

Phải chăng việc thô bạo bắt một phụ nữ Na uy ở cổng chùa và xích tay luật sư Lê Quốc Quân vừa theo học Viện Dân Chủ ở Hoa kỳ về là những việc làm cố ý của một phe phái chính quyền ngoan cố đang thất thế rõ, muốn phá đám và ngăn chặn quá trình hòa nhập với thế giới mới?

Điều chắc chắn là không ai tuyên truyền quảng cáo cho các chiến sỹ dân chủ và tham gia rèn luyện họ tốt hơn là chính những viên chức công an cảnh sát bị o ép làm những việc tàn ác bất nhân mà chính pháp luật trong nước cũng nghiêm cấm; cũng như không ai tiếp sức cho phong trào dân chủ đa đảng đặc lực bằng những phiên tòa công khai xét xử những công dân dân chủ kiên cường, tại đó bị cáo thường trở thành người đồng đặc buộc tội chế độ. Đã thành lệ, sau mỗi đợt đàn áp bất nhân thất đức của bạo quyền là phong trào dân chủ lại phát triển cao hơn, rộng hơn, và nỗi sợ cường quyền trong xã hội cũng giảm đi trông thấy và nhiều viên chức trong bộ máy đàn áp xin bỏ nghề, còn tham gia phong trào dân chủ đầy chính nghĩa.

*Bùi Tín. Paris 28-3-2007.*

**Đấu tranh hoà bình,  
bất bạo động  
Phế bỏ "thần tượng"  
Hồ Chí Minh  
Giải thể chế độ Cộng  
sản độc tài**

**Xin góp tay phổ  
biến rộng rãi cho  
Đồng bào  
quốc nội**

# Công an CS đàn áp DÂN OAN KHIẾU KIỆN

**LêThịKimThu\*30-03-2007**

**Tường thuật vụ bị công an bắt giữ trái pháp luật để thẩm vấn hơn 10 giờ tại đồn phường 7, Quận 3, số 122 Trần Quốc Thảo, thành phố Sài Gòn**

Hơn 8g45 sáng ngày 27-3-2007, chúng tôi đến số 210 đường Võ Thị Sáu, Văn phòng Tiếp dân, đại diện chính phủ CSTW ở các tỉnh phía Nam, để nộp đơn khiếu nại về buổi đối thoại ngày 22-3-2007 tại huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai vừa qua. Tôi đến để gặp ông Trần Văn Minh và bà Yến là cán bộ thanh tra chính phủ để liên hệ làm việc. Tôi vừa bắt đầu làm việc thì chị Vũ Thanh Phương cũng từ nhà đến. Tôi đưa Phương vào xin phép bảo vệ, để gặp bà Yến. Bảo vệ hướng dẫn lên lầu phòng 209. Làm việc xong hai chúng tôi xuống sân gặp 2 chị Lư Thị Thu Trang và Lư Thị Thu Duyên (là hai chị em ruột). Chúng tôi quen nhau từ năm 2001 nhờ cùng đi khiếu kiện đất đai. Chúng tôi thăm hỏi nhau. Trang nói : “Đợi Trang và Duyên vào nộp đơn rồi mấy chị em mình đi ăn sáng”. Trang và Duyên vào nộp đơn, cán bộ tiếp dân không nhận, chẳng biết vì lý do gì.

Bốn chúng tôi vừa bước ra vài bước để vào ngõ số 210 đường Võ Thị Sáu thì tôi có tin nhắn điện thoại. Sau khi xem xong, tôi nhắn lại không được, gọi cũng chẳng xong, vì máy hết pin. Tôi đang cầm điện thoại trên tay thì có 2 công an tên là Nguyễn Đức Phước danh số 262-240 và Trần Văn Sét danh số 365.383 chặn đường lại và hỏi ngay chúng tôi : “Ai vừa chụp hình ở đây?” Tôi trả lời không có ai chụp cả, vậy mà hai tên vẫn ngoan cố đòi kiểm tra. Khi kiểm điện thoại xong, chúng thấy không có hình ảnh của dân khiếu kiện ngồi la liệt dọc ngõ 210 và hai bên đường này. Phải

chẳng chỉ vì xấu hổ, không dám nhìn nhận sự thật xã hội này nên chúng kiểm tra để cố tình che giấu sự thật với dư luận chẳng !? Ngay lúc đó hai tên công an (mà thực ra chỉ đáng gọi là bọn xã hội đen cho đúng bản chất chúng mà thôi) là Phước và Sét đó liền gỡ tay tôi ra giật lấy điện thoại, rồi tên Sét bỏ vào túi quần. Ngay sau đó nó dùng điện thoại gọi cho đồng bọn của chúng từ đồn ra. Tôi đếm được có đến vài chục tên túa ra, làm cho khu vực trở nên nhốn nháo hẳn lên như vỡ chợ vậy.

Lúc ấy khoảng 10g10. Tốp công an đồn phường 7, những kẻ ngu trung dốt nát, và bốn phụ nữ đầu khẩu quyết liệt với nhau, lời qua tiếng lại. Cuộc đấu khẩu trở nên ồn ào, náo loạn cả góc đường như biểu diễn cho dân chúng xem cảnh nhóm công an vài chục tên với bốn phụ nữ tay yếu chân mềm. Tôi tuyên bố và tố cáo công an mắc 2 tội danh. Thứ nhất là tội vu khống theo Điều 122 Bộ luật Hình sự, thứ 2 là tội cướp tài sản theo Điều 133 Bộ luật Hình sự. Chúng tôi tuyên bố : “Nếu các ông muốn xét người, phải có lệnh của Viện kiểm sát, chứ không phải muốn xét ai thì xét! Và chính công an là người gây rối, gây mất trật tự công cộng, tác nghẽn giao thông!”

Đến 10g50, tên Sét buộc phải trả điện thoại lại cho tôi trước đám đông người đang đứng xem. Việc này làm chúng xấu hổ, vì chưa bao giờ chúng chịu lép về người dân cả. Trong suy nghĩ của chúng, dân lúc nào cũng phải thua, phải sai, phải lép về. Ngay sau đó chúng dở trò mới là quay sang hỏi chúng mình nhân dân (CMND) của cả bốn chúng tôi. Khi chúng tôi đưa ra, công an bí lối và hết lý do hạch sách nhùng nhịu, lại quay sang hỏi giấy tờ xe Honda của Thu Duyên. Khi

chị Thu Duyên đưa giấy xe máy đầy đủ ra, chúng thấy không còn lối thoát liền vu khống tiếp là xe vi phạm lấn chiếm lòng lề đường, rồi yêu cầu đưa xe về đồn công an. Chúng tôi yêu cầu lập biên bản giữ xe, giữ giấy CMND, chúng cũng không lập, trong khi đó xe của công an còn xếp hàng cạnh xe của Duyên 5 chiếc. Tôi hỏi: “Tại sao xe công an để được, xe chúng tôi lại không để được?” Chúng trả lời : “Chúng tôi có quyền để, vì đang thi hành công vụ”. Tôi nói : “Chính các ông phải là người chấp hành đúng pháp luật trước, rồi người dân mới chấp hành sau! Chính các ông mới là người sai phạm, chúng tôi không sai! Đừng cậy quyền ý thế ức hiếp dân lành vô tội”. Trước câu đối đáp như vậy, biết trả lời không xong với 4 phụ nữ, chúng liền ra chiêu cuối cùng là dùng quyền lực đưa 2 xe ra, 1 xe chở Honda của Duyên, còn 1 xe áp giải 4 chúng tôi về đồn công an Phường 7, Quận 3, đặt tại số 122 đường Trần Quốc Thảo, thành phố Sài Gòn. Lúc này là 11giờ.

Khi vừa ngồi vào bàn làm việc với tên Công, thì có điện thoại của anh Nguyễn Nam Phong từ một diễn đàn ở Hoa Kỳ gọi về phỏng vấn việc công an phường 7 bắt giữ 4 phụ nữ chúng tôi. Khi tôi đang trả lời với diễn đàn của anh Nam Phong, thì có tên công an nào nói: đang giờ làm việc và yêu cầu tôi nên tắt máy không trò chuyện nữa. Anh Nam Phong nghe được, muốn trao đổi với viên sĩ quan công an đó. Tôi liền chuyển máy cho tên công an đang thẩm vấn tôi và tên này liền nói với Nam Phong bên tận nước Mỹ xa xôi một câu khiến tôi buồn cười mà không dám cười to tiếng. Y nói: “Anh muốn gì cứ đến đây, chứ chúng tôi không trao đổi qua điện thoại được anh nhé. Thôi để chúng tôi làm việc anh à!”

Đến lúc này, một số công an Phường 7 họp bàn với nhau bên trong phòng trong. Lát sau có điện thoại của anh Gia Minh, phóng viên của đài Á Châu Tự Do (RFA) gọi điện xin phỏng vấn chị Vũ Thanh Phương. Tên công an ngồi cạnh lắng nghe chăm chú và nhìn không chớp mắt giây nào.

13g10, công an phường 7 tách chúng tôi ra mỗi người một nơi. Chị Phương ở tầng 1, còn tôi lên lầu 2, cùng với 2 công an. Vừa ngồi vào bàn, tên công an Trần Văn Xuân, danh số 265.377, nói xử phạt hành chính, yêu cầu tôi ký tên vào biên bản với nội dung “gây mất an ninh trật tự”. Tôi trả lời: “Chính công an gây rối trật tự công cộng! Tôi đã chỉ ra rõ họ tên công an đã gây rối rồi và hỏi sao không xử lý những tên đó đi! Các ông làm những việc vô lý, tôi không ký! Đừng có chụp mũ, răn đe chúng tôi nhé! Dân trí bây giờ khác trước rồi, chứ không phải dân ngu như các ông mong muốn mãi đâu !!!”

Người thẩm vấn tôi không mặc sắc phục của ngành, không đeo bảng tên. Tuy tôi có hỏi, nhưng ông ấy dứt khoát không cho biết. Trong biên bản ghi lời khai cũng không đề họ tên, chức vụ. Và hiện nay tôi rất hoang mang chẳng biết đó là công an thật hay công an giả ??? Trong khi Chỉ thị số 32 ngày 7-09-2006 của TT Nguyễn Tấn Dũng đã ký, ở điểm C ghi rất rõ : “Tất cả các cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm tiếp, làm việc trực tiếp với người dân tại trụ sở, phải đeo thẻ cán bộ, công chức, viên chức (ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị công tác)”. Vậy mà ông công an này cả gan chà đạp, dẫm lên Chỉ thị của TT chính phủ trung ương, thật là một tội tày liếp, “xem trời bằng vung”! Mấy anh cán bộ cấp dưới này đúng là tùy tiện hết chỗ nói!

Trong khi làm việc với tôi, ông ấy đặt ra những câu hỏi tôi tạm ghi dưới đây để dư luận tố tụng.

Công an giả danh không đeo bảng tên hỏi: Chị khiếu nại đất đai. Nguồn gốc đất như thế nào? Và khiếu nại mấy năm rồi?

Tôi trả lời: Ông chỉ được phép hỏi tôi sự việc lúc sáng là ai gây rối, chứ ông không có quyền hỏi về đất đai, vì không đúng chức năng và nhiệm vụ của công an! Nếu ông xía vào chuyện đất đai, tôi sẽ làm đơn tố cáo công an phạm luật.

Công an giả danh: Ngoài cô Phương ra, chị còn quen ai nữa không tại nhà trọ ở Hà Nội?

Tôi trả lời: Tôi và Phương là chị em kết nghĩa, còn dân kiện 64 tỉnh thành, thì tôi quen nhiều lắm và quen hết.

Công an giả danh hỏi: Sao chị biết Nghị quyết HR 415 của Mỹ vậy?

Tôi trả lời: Tôi nghe đài Á châu Tự do và mở mạng internet ra thì biết Nghị quyết HR 415. Và đó là văn bản có lợi, sẽ giúp đỡ cho người dân miền nam VN đòi lại đất đai bị tước đoạt từ sau ngày 30-4-1975.

Công an giả danh hỏi: Chị đưa những bài nào lên mạng Internet? Vì sao chị đưa lên? Chị gửi những trang Web nào?

Tôi trả lời: Các đơn thư tôi đưa lên mạng Internet đều phổ biến rộng rãi toàn cầu. Nếu tôi đưa cho anh, anh thích thì giải quyết, không thích thì vứt sọt rác hoặc có tiền mới làm. Đưa lên mạng gặp người tốt họ sẽ có ý kiến. Nhất là bộ chính trị ĐCSVN sẽ biết mà đọc và quan tâm rồi ai cũng đọc được. Tôi chủ trương công khai, minh bạch sự việc cho dư luận biết, không phân biệt ai. Nhờ qua các bài gửi lên mạng với người thật, việc thật và số điện thoại rõ ràng, nên ở bên kia Đại Dương nhiều người cũng biết được, gọi về hỏi thăm và động viên trong lúc gia đình tôi quá khốn khổ. Cũng như vừa qua, khi hội nghị APEC lần thứ 14 tại Hà Nội diễn ra, Dân oan chúng tôi bị tổng giam vào nhà tù trá hình là trại Bảo trợ Xã hội 1 huyện Đông Anh ngoại thành Hà Nội. Và cũng nhờ phóng viên Tường Thắng bên Mỹ mà tôi hội luận với bà Loretta Sanchez dân biểu Hoa kỳ đấy! Tôi gửi bài cho trang Web “Việt Vừng Vịnh”. Chỉ cần 1 trang Web xem xong, các trang Web khác tự lấy xuống đưa lên các trang khác, cứ vậy lan khắp nơi. Tại sao nước mình đã hội nhập thế giới, vào WTO... dù thử rồi mà vẫn coi mạng internet và nhiều cái khác tiên bộ của nhân loại như cái gì đáng sợ thế?

Công an giả danh hỏi: Hai bài photo đưa ra hỏi, có phải của chị không? Chị đã gửi những bài nào vậy ?

Tôi trả lời: Hai bài này của chị Vũ Thanh Phương, ông đọc đi rồi

biết. Có tên họ và số điện thoại riêng. Còn hộp thư email thì 2 chúng tôi xài chung, có sao đâu. Vì 2 chúng tôi không có gì bí mật (Hai bài của Phương là bài “Các nhà dân chủ sống trong nhà tù khổng lồ ở Việt Nam” và bài “Nhân ngày 8/3 hãy trả tự do cho luật sư Lê Thị Công Nhân”). Còn tôi gửi nhiều, điển hình là “Thư gửi cho bà Loretta Sanchez”, bức thư đó công bố rộng rãi trên mạng Internet và bài “Trích buổi ghi âm cuộc đối thoại với ông phó tổng thanh tra Chính phủ Lê Đình Đẩu”. Qua bài đó các ông ấy đã công nhận là sự việc của gia đình đã bị địa phương làm sai rồi. Vậy mà còn quay ngoắt 180° ra công văn kiểu lập lờ dối trá, lừa mị gia đình tôi.

Công an giả danh: Chị hội luận với bà Loretta Sanchez vào tháng nào? Bà này làm gì? Với ai nữa?

Tôi trả lời: Tháng 8 hay 10 gì đó. Bà Loretta Sanchez là Hạ Nghị Sĩ Hoa kỳ. Bà ấy là dân biểu có uy tín của Hạ nghị viện Quốc hội Hoa Kỳ. Bà đã đề xướng ra Nghị quyết HR 415 để giúp nhân dân Việt Nam đòi lại tài sản bị nhà nước VNCS cưỡng đoạt sau năm 1975. Việc đó cũng căn cứ vào điều 23 hiến pháp của nhà nước CHXHCNVN thì có gì là sai? Và luật sư Đỗ Phú, phóng viên Tường Thắng, đã giúp tôi phiên dịch cho bà ấy nghe về nỗi oan ức của gia đình phải gánh chịu mấy chục năm qua. Bà ấy rất cảm thông và yêu mến nhân dân Việt nam, nhất là dân oan khốn khổ như chị em, bà con chúng tôi.

Công an giả danh hỏi: Chị biết chị Lê Thị Công Nhân và anh Nguyễn Khắc Toàn trong trường hợp nào? Vào tháng mấy?

Tôi trả lời: Biết Công Nhân vào dịp Công Nhân đến ngõ 94 Ngọc Hà để tìm dân oan Vườn Hoa Mai Xuân Thưởng. Vì thấy bà con dân oan ngồi la liệt hết ngày này tháng kia, em ấy đến tìm hiểu mọi vấn đề và cuộc sống của nhân dân đau khổ ở đây. Qua đó, tôi có nhờ em giải thích dùm điều II khoản 2 của Luật Đất đai năm 1993, vì ai cũng bị bác đơn. Em nói: Điều II khoản 2 Luật Đất đai 1993 là đất trải qua bao thời kỳ đã giao cho người khác sử dụng,

thì không đòi lại được (tức là từ năm 1954, nhà nước của ông Hồ Chí Minh lấy của người giàu chia cho người nghèo thì không đòi lại được). Còn của tôi năm 1975 nước CHXHCNVN nói sao không trả ? Từ đó, tôi thấy em nói đúng và tôi muốn học hỏi ở em nhiều điều.

Còn anh Nguyễn Khắc Toàn là người tốt, không làm hại ai bao giờ. Tôi biết anh ấy từ năm 2001 tại vườn hoa Mai Xuân Thưởng. Anh ấy giúp đỡ dân oan rất nhiều và cách vô tư. Chính anh ấy bênh vực dân oan chúng tôi mà phải tù đầy mấy năm. Từ khi anh Toàn ra tù, tôi và chị Thanh Phương có đến thăm hỏi sức khỏe, nhờ anh giúp đỡ thêm và không khi nào bị từ chối. Anh ấy được dân oan tin tưởng rất nhiều và có uy tín lớn, không ai có thể nói xấu được dù có xảo quyệt và giỏi xuyên tạc đến mấy.

Công an giả danh hỏi: Chị có đi đám cưới của em gái Lê Thị Công Nhân không?

Tôi trả lời: Có, ngày 10-12-2006 (Ngày nhân quyền Quốc tế) ở khách sạn Lý Nam Đế. Việc này đâu có tội gì mà ông phải thăm vấn như hỏi tội phạm vậy?

Công an giả danh hỏi: Vậy đám cưới đó còn có ai đi nữa không?

Tôi trả lời: Đám cưới gia đình người ta thì mời người thân quen. Ông muốn biết ai thì đến đó hỏi, còn tôi chỉ biết tôi. Đi để biết đám cưới Miền Bắc như thế nào, ai mời là đi, không ai có quyền cấm. Còn ông muốn hỏi thì hỏi em Công Nhân và nên hỏi em đó là đã lớn lên dưới mái trường XHCNVN, tại sao em trở thành nhà dân chủ, trở thành người bất đồng chính kiến với nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam. Những người này là trí thức, họ không bao giờ khuất phục để ai đè đầu, cưới cổ họ. Họ ở trong và ngoài nước; cứ ở đâu có bất công là ở đó có họ đấu tranh. Ông lại lẩn sang chuyện khác nữa rồi. Nhân tiện đây tôi nói cho ông biết là tôi hết sức tránh trường hợp lớn tiếng, nhưng họ cứ đeo bám tôi hoài. Điện hình là ngày 01-03 vừa rồi, tôi và Vũ Thanh Phương đến 210 Võ Thị Sáu để biết lịch khi nào đoàn về địa phương chúng tôi để công bố quyết

định. Ông Nguyễn Văn Minh tiếp dân ở 210 mà dùng những lời lẽ vô học: “Bà câm mồm lại!” (mồm là dùng cho súc vật) và chửi chúng tôi là “đồ chó”. Dĩ nhiên tôi phải phản ứng bới quyết liệt, gọi điện thoại cho ông Lê Tiến Hòa, phó tổng thanh tra Chính phủ, phản ánh kịp thời tức khắc. Nay chuyện lại tiếp diễn với công an nữa. Các ông là những người ngồi ghế công quyền, phải hiểu nỗi thống khổ của người dân đã chịu đựng mấy chục năm trời rất bức xúc, phải ăn nói có lễ độ, có văn hóa có tình người một chút. Đó là ý kiến của tôi.

Công an giả danh hỏi: Vì sao chị ký tên ủng hộ Khối 8406, và 8406 là gì?

Tôi trả lời: Bản Tuyên ngôn 8406 đòi dân chủ hóa đất nước Việt Nam, đòi tất cả các quyền tự do phải có : tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hội họp, dân chủ, nhân quyền, để người dân không phải khổ, thoát khỏi cảnh khiêu kiện triền miên. 8406 là Bản tuyên ngôn ra đời vào ngày 8-4-2006. Tự do dân chủ là tốt chứ sao công an các anh và nhà nước của các anh lại sợ dân chủ tự do và Khối 8406 như sợ cọp vậy ?

Sau đó tay an ninh này còn hỏi linh tinh rất nhiều không sao kể hết, như: chị đưa lên mạng bài gì? đưa ở đâu, có ai giúp đỡ không?.....

Cuối cùng viên sĩ quan này yêu cầu tôi ký tên biên bản. Tôi nói nếu muốn tôi ký tên biên bản, ông phải cho tôi 4 bản photo để làm vật đối chứng sau này. Ông công an trả lời : “Để tôi hỏi sếp tôi, vì đây là nguyên tắc của ngành không cho được”. Tôi cương quyết không ký gì hết. Lúc sau có 2 phụ nữ do ông này mời đến và ông ấy giới thiệu: “Vì chị không tin nên tôi mời 2 chị này là phụ nữ của phường đến để làm chứng. Chứ làm việc từ sáng đến giờ chị không ký biên bản làm sao tôi xử lý được!” Sau đó ông ấy yêu cầu tôi ghi mấy chữ cũng được. Tôi ghi : “Ý kiến đương sự: muốn tôi ký tên phải photo cho tôi 1 bản để làm vật đối chứng sau này, còn không tôi không ký và lời khai của tôi là đúng sự thật”.

Trong lúc tôi viết mấy dòng ý kiến vào biên bản, ở dưới lầu có 2

người nữa lên chụp hình tôi bằng điện thoại di động mấy kiểu liên mà không xin phép hay hỏi tôi có đồng ý hay không. Còn viên công an thăm vấn để điện thoại quay phim tôi chẳng hỏi ý kiến tôi chút nào. Trong các biên bản họ lập ra có 1 trang ghi được vài hàng, phần ở dưới để trống. sau đó ông ấy không gạch bỏ, chắc chắn là họ đang làm chuyện mờ ám.

Thậm chí người đi đường hiểu kỳ đứng lại xem cũng bị bắt vào thăm vấn hơn 10 giờ, vô lý hết sức! Công an nhà nước CSVN thích bắt ai thì bắt, thích giam bao lâu tùy thích, chẳng sợ bắt cứ ai, vì ở nước này chỉ có mỗi một đảng CSVN cai trị thì còn sợ đảng phái nào nữa vào đây! Công an là tay sai của đảng CS, là công cụ đàn áp của riêng đảng, được đảng nhà nước chiêu chuộng thì ai dám chống công an ?

Đến 19g15', tôi là người đầu tiên vào viết giấy nhận lại chứng minh nhân dân (CMND). Tôi cũng ghi rõ là bị công an vu khống mọi thứ. Thật đúng là độc tài, độc đoán, độc quyền kiểu nhà nước CSVN!

Là công dân Việt Nam, cũng là nạn nhân của chế độ cộng sản, bị tước đoạt mất hết đất đai nhà cửa, ruộng vườn, tài sản, chúng tôi rất căm phẫn và bất bình với cách hành xử của công an CSVN đối với phụ nữ như chúng tôi. Trong khi công an là người thi hành công vụ bảo vệ an ninh cho nhân dân và xã hội, thì lại làm chuyện trái ngược. Họ sẵn sàng chà đạp lên hiến pháp, pháp luật của chính nhà nước này. Họ buộc người dân phải tuyệt đối chấp hành pháp luật của họ, cho dù họ đã sai phạm nghiêm trọng. Qua sự việc này, yêu cầu nhà cầm quyền xử lý nghiêm những kẻ lợi dụng chức vụ quyền hạn đã làm trái luật pháp, cần xử lý nghiêm minh để giữ nghiêm kỷ cương phép nước. Để tạo sự công bằng cho công dân và để những chuyện vô lý ngược đời đừng tiếp diễn ra nữa. Được như vậy tôi xin chân thành cảm ơn!

*Viết tại thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.*

*kimnganvu2002@yahoo.com*

*Mobile: 0977.536.459*

